TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Số 123, tháng 10/2019

JOURNAL OF FIRE

ISSN 1859 - 4719

SỐ CHUYÊN ĐỀ TOÀN DÂN PCCC



KỶ NIỆM 58 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC
(04/10/1961 - 04/10/2019)
18 NĂM NGÀY TOÀN DÂN PCCC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN
THE UNIVERSITY OF FIRE - MINISTRY OF PUBLIC SECURITY



Đảng ủy - Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC tặng quà lưu niệm Đoàn Đại biểu Bộ Tình trạng khẩn cấp Liên bang Nga. *Ảnh: Trang Huyền*



Các đồng chí trong Đảng ủy - Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC chúc mừng đồng chí Thượng tá, TS. Nguyễn Thanh Hải trong Lễ Công bố Quyết định của Bộ trưởng Bộ Công an về việc bổ nhiệm đồng chí Thượng tá, TS. Nguyễn Thanh Hải - Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học PCCC giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC. *Ảnh: Hồng Vân*

HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO

Chủ tịch
Thiếu tướng, TS. LÊ QUANG BỐN

Ủy viên
Đại tá, PGS, TS. VŨ VĂN BÌNH
Đại tá, TS. PHẠM VĂN NĂM
Đại tá, TS. LÊ QUANG HẢI
Thượng tá, TS. NGUYỄN THANH HẢI
Thượng tá, ThS. BÙI DANH TUẤN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Kiêm THƯ KÝ TÒA SOẠN
Đại úy, TS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ MỸ THUẬT
Đại úy THÀNH THỊ PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa:
Đồng chí Trung tướng Nguyễn Văn Sơn Thứ trưởng Bộ Công an đánh trống khai giảng năm học mới 2019 - 2020 của Trường Đại học PCCC.

TRONG SỐ NÀY

SỐ 123, THÁNG 10/2019

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ
4. NGUYỄN VĂN SƠN: Đổi mới công tác giáo dục, đào tạo ở Trường Đại học PCCC theo hướng hiện đại, năng động, đồng bộ, hiệu quả, gắn lý luận với thực tiễn.
6. LÊ QUANG BỐN: Pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Những vấn đề đặt ra từ thực tiễn áp dụng.

PHÁP LUẬT VỀ PCCC VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG
9. NGUYỄN MINH ĐỨC: Những vấn đề thực tiễn đặt ra cần bổ sung hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.
14. NGUYỄN NGỌC ANH: Tổng quan về hệ thống pháp luật trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và phương hướng bổ sung, hoàn thiện.
20. TRẦN XUÂN HIẾU – PHẠM KHẮC THỂ: Nâng cao hiệu quả công tác khám nghiệm hiện trường vụ cháy của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH
22. TRƯƠNG TẤT THẮNG - NGUYỄN THỊ THANH NHÀN: Hoạt động thực tế chính trị - xã hội của học viên Khóa D34, Trường Đại học PCCC - Ấm tình quân dân.

TOÀN DÂN PCCC
24. LỆ HOA: Phỏng vấn Đại tá Nguyễn Tuấn Anh – Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH.
26. HUỲNH QUANG TÂM: Nhìn lại 5 năm triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực PCCC&CNCH trên địa bàn TP Hồ Chí Minh ngang tầm với các nước trong khu vực".
28. LỆ HOA – CAO HƯỜNG: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thanh Hóa – Vượt sông dữ cứu hộ nhân dân vùng lũ.
30. ĐẬU ĐÌNH HÒA: Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Tĩnh: Chủ động tham mưu đảm bảo hậu cần, kỹ thuật phục vụ công tác PCCC trong giai đoạn hiện nay.
33. NGUYỄN VĂN HẬU: Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC đối với khu dân cư trên địa bàn TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

GÓC NHÌN 114
37. VŨ VĂN BÌNH: Công tác PCCC trong các khu dân cư – Thực trạng và giải pháp.

TIÊU ĐIỂM
42. THẢO NGUYÊN: 18 giờ đối mặt với hiểm nguy cứu Rạng Đông giữ bình yên Thủ đô Hà Nội.
45. HỒNG VÂN: Pháo sáng và những hiểm họa khôn lường.

CHÂN DUNG 114
47. HOÀNG VIỆT: Gặp gỡ những tác giả trẻ chế tạo Robot chữa cháy tự động của Trường Đại học PCCC.

VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT
49. HỒNG MINH: "Vì cuộc sống bình yên".

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC THEO HƯỚNG HIỆN ĐẠI, NĂNG ĐỘNG, ĐỒNG BỘ, HIỆU QUẢ, GẮN LÝ LUẬN VỚI THỰC TIỄN*

Trung tướng NGUYỄN VĂN SƠN
Ủy viên Thường vụ Đảng ủy Công an Trung ương, Thứ trưởng Bộ Công an

LTS: Ngày 02/10/2019, Trường Đại học PCCC long trọng tổ chức Lễ Khai giảng năm học mới 2019 - 2020, Trung tướng Nguyễn Văn Sơn - Ủy viên Thường vụ Đảng ủy Công an Trung ương, Thứ trưởng Bộ Công an đã tới dự và chỉ đạo buổi lễ. Tạp chí PC&CC trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu của đồng chí Thứ trưởng!



Trung tướng Nguyễn Văn Sơn - Ủy viên thường vụ Đảng ủy Công an Trung ương, Thứ trưởng Bộ Công an phát biểu chỉ đạo tại Lễ Khai giảng năm học mới 2019 - 2020 của Trường Đại học PCCC. Ảnh: Hồng Vân

Kính thưa các đồng chí đại biểu, khách quý!

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo, cán bộ, công nhân viên nhà trường!

Các em học viên thân mến!

Hôm nay, trong không khí phấn khởi bước vào năm học mới của các Học viện, trường Công an nhân dân, tôi vui mừng tới dự Lễ Khai giảng năm học 2019 - 2020 của Trường Đại học PCCC. Nhân dịp này, thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, tôi xin gửi tới các vị đại biểu, khách quý, các thầy giáo, cô giáo, cán bộ, công nhân viên cùng toàn thể các em học viên nhà trường lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công. Chúc thầy và trò nhà trường bước vào năm học mới với khí thế quyết tâm mới, ra sức phấn đấu, thi đua đạt thành tích cao nhất để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác năm học 2019 - 2020.

Thưa quý vị đại biểu
Thưa các đồng chí!

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm phát triển sự nghiệp giáo dục của đất nước. Người luôn căn dặn: *"Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người, chúng ta phải đào tạo ra các công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà. Đó là một nhiệm vụ nặng nề nhưng rất vẻ vang"*. Thấm nhuần tư tưởng của Người, Đảng, Nhà nước ta luôn coi giáo dục là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho giáo dục, phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao trở thành vấn đề mang tính chiến lược, là nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hơn 74 năm qua, cùng với quá trình xây dựng và trưởng thành của lực lượng Công an, công tác giáo dục, đào tạo trong Công an nhân dân có bước phát triển mạnh mẽ, đạt được nhiều thành tựu quan trọng, trong đó có đóng góp của Trường Đại học PCCC với bề dày truyền thống hơn 43 năm xây dựng, trưởng thành.

Trong diễn văn khai giảng năm học, đồng chí Hiệu trưởng đã đánh giá đầy đủ kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị năm học vừa qua của nhà trường và xác định những phương hướng, nhiệm vụ trong năm học tới. Chúng ta rất vui mừng nhận thấy, trong năm học vừa qua, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, song nhà trường đã tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng công tác giáo dục, đào tạo sát hợp với yêu cầu thực tiễn. Công tác biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học, nghiên cứu khoa học được đẩy mạnh, công tác quản lý, giáo dục học viên thực hiện nghiêm

**Đầu đề do Ban Biên tập đặt.*

túc, chặt chẽ, đúng quy định. Đội ngũ cán bộ, giảng viên được quan tâm xây dựng cả về chất và lượng, phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, rèn luyện tốt được duy trì thường xuyên và ngày càng hiệu quả. Các điều kiện phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập, sinh hoạt của cán bộ, giáo viên, học viên ngày càng được nâng cao.

Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an ghi nhận, nhiệt liệt biểu dương những nỗ lực, cố gắng và kết quả, thành tích của Đảng ủy, Ban Giám hiệu cùng toàn thể cán bộ, giảng viên, học viên nhà trường đã đạt được trong thời gian vừa qua.

Thưa quý vị đại biểu

Thưa các đồng chí!

Đất nước ta đang tích cực hội nhập kinh tế quốc tế và tiếp tục đổi mới để phát triển, trong khi tình hình thế giới và khu vực còn nhiều diễn biến phức tạp. Bối cảnh đó đặt ra cho lực lượng Công an nhân dân những nhiệm vụ vừa cấp bách vừa lâu dài, đặc biệt là về công tác đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội nói chung, công tác giáo dục, đào tạo cán bộ nói riêng. Tôi nhất trí với những định hướng, chương trình, kế hoạch công tác năm học 2019 - 2020 của nhà trường mà đồng chí Hiệu trưởng nêu ra. Nhân dịp này, tôi đề nghị nhà trường tập trung làm tốt một số mặt công tác sau:

Một là: Cùng với xu thế phát triển khoa học, công nghệ và giáo dục đào tạo trên thế giới, hệ thống các học viện, trường Công an nhân dân nói chung, Trường Đại học PCCC nói riêng cần xác định rõ yêu cầu đổi mới mạnh mẽ công tác giáo dục đào tạo theo hướng hiện đại, năng động, đồng bộ, hiệu quả, gắn lý luận với thực tiễn.

Muốn vậy, đòi hỏi công tác đào tạo của nhà trường phải gắn bó chặt chẽ hơn nữa với yêu cầu công tác chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC cũng như nhu cầu của xã hội; chất lượng, hiệu quả phải đặt lên hàng đầu. Nhà trường cần mạnh dạn chủ động nghiên cứu đổi mới chương trình đào tạo theo hướng gắn lý thuyết với thực hành, gắn nghiên cứu với thực tiễn công tác để người học nhanh chóng phát huy kết quả học tập ngay sau khi tốt nghiệp ra trường, tránh lãng phí thời gian đào tạo và ngân sách nhà nước. Nghiêm túc chấn chỉnh công tác tuyển sinh, khảo thí và kiểm định chất lượng đào tạo để đánh giá đúng, trung thực kết quả học tập của học viên, đáp ứng yêu cầu từng bước hoàn thiện chất lượng đội ngũ cán bộ lực lượng Công an nhân dân ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới.

Hai là: Tăng cường công tác xây dựng Đảng, xây dựng nhà trường trong sạch, vững mạnh toàn diện; tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy, lãnh đạo chỉ huy đối với các mặt công tác của nhà trường, đặc biệt phải nêu cao vai trò lãnh đạo, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị. Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch, phương án tổ chức, sắp xếp lại bộ máy nhà trường theo sự chỉ đạo của Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Quán triệt thực hiện nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bộ trưởng tại Hội nghị Giao ban công tác xây dựng lực lượng 9 tháng đầu năm 2019 và Chỉ thị của Bộ Công an về nhiệm vụ công tác trọng tâm năm học 2019 - 2020 trong Công an nhân dân. Tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo phù hợp với thực tiễn, kịp thời đáp ứng yêu cầu công tác đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn PCCC&CNCH trong tình hình mới.

Ba là: Tăng cường phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ, Công an các địa phương, các viện nghiên cứu, các học viện, trường đại học trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân trong đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào công tác PCCC&CNCH. Với thế mạnh sẵn có, muốn hội nhập để phát triển, nhà trường cần chủ động nghiên cứu, phối hợp với các tổ chức, các nhà khoa học nhằm ứng dụng có hiệu quả các kết quả nghiên cứu khoa học của nhà trường vào thực tiễn công tác PCCC&CNCH đáp ứng nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và nhu cầu của xã hội…

Bốn là: Nhà trường cần tiếp tục chú trọng xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo về chất lượng, vững về chính trị, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, có đạo đức trong sáng, tâm huyết, say mê với sự nghiệp "trồng người", phải hết lòng vì học sinh thân yêu, vì nguồn nhân lực chất lượng cao của ngành. Đề nghị các đồng chí dạy tốt để học viên học tốt; học một cách nghiêm túc để các em có kiến thức vững chắc, toàn diện. Đây là yếu tố quan trọng hàng đầu để nâng cao chất lượng đào tạo. Nhà trường cần chủ động phối hợp với Công an các đơn vị, địa phương có cơ chế luân chuyển cán bộ, giáo viên nghiệp vụ về công tác thực tế theo chủ trương của Bộ để tăng cường kiến thức thực tiễn cho đội ngũ giáo viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

Trong buổi Lễ Khai giảng hôm nay, tôi có đôi lời với các em học viên, đặc biệt là 165 học viên Khóa D35 hệ đại học chính quy và 20 học viên Khóa 9 hệ Cao học. Các em thân mến! Trước hết các em cần thấy rằng được học tập, rèn luyện tại Trường Đại học PCCC là niềm vinh dự, tự hào của bản thân các em và gia đình. Sau khi được đào tạo, ra trường các em sẽ là những cán bộ Cảnh sát PCCC làm nhiệm vụ bảo vệ tính mạng, tài sản và cuộc sống thanh bình, an toàn cho nhân dân, góp phần giữ gìn an ninh, trật tự, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội cho quê hương đất nước.

Cha ông ta đã có câu "Giặc phá không bằng nhà cháy" để nói lên tác hại ghê gớm của hiểm họa "giặc lửa". Vì vậy, ngay từ bây giờ, trong môi trường này, tôi mong rằng các em phải không ngừng tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản lĩnh chính trị, cố gắng học tập tốt, tích lũy tri thức, kinh nghiệm và đặc biệt là kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp, để sau này hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. "Ngày mai bắt đầu từ ngày hôm nay", rất mong các em phấn đấu học tập, rèn luyện, tu dưỡng, thấm nhuần sâu sắc và thực hiện nghiêm túc 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân, phấn đấu trở thành những học viên xuất sắc được trang bị kiến thức toàn diện tạo hành trang góp phần cùng lực lượng Công an nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự của đất nước cũng như đáp ứng yêu cầu của xã hội, người dân đang có tâm lý bất an từ hiểm họa "giặc lửa" và mong muốn cuộc sống thật bình yên, an toàn.

Cũng trong buổi Lễ Khai giảng hôm nay, tôi đề nghị các đơn vị chức năng của Bộ Công an, các đơn vị, địa phương tiếp tục phối hợp, giúp đỡ, tạo điều kiện để Trường Đại học PCCC hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an giao cho nhà trường. Tôi tin tưởng rằng, phát huy bề dày truyền thống và những thành tích qua hơn 43 năm xây dựng và trưởng thành, trong năm học 2019 - 2020, thầy và trò Trường Đại học PCCC sẽ vượt mọi khó khăn, thi đua lập nhiều thành tích, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học 2019 - 2020.

Một lần nữa, xin chúc các đồng chí đại biểu, khách quý, các thầy giáo, cô giáo, cán bộ, công nhân viên và học viên Trường Đại học PCCC sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng cảm ơn các đồng chí!■

PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ - NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TỪ THỰC TIỄN ÁP DỤNG

Thiếu tướng, TS. LÊ QUANG BỐN
Hiệu trưởng Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy

Văn bản quy phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là văn bản do các cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc phối hợp ban hành theo thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục được pháp luật quy định, trong đó có quy tắc xử sự chung, có hiệu lực bắt buộc chung, được nhà nước bảo đảm thực hiện để điều chỉnh các quan hệ xã hội trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có thể được xem xét trên bình diện các quy phạm pháp luật về quản lý và các quy phạm pháp luật về kỹ thuật, bao gồm: Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2001, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2013 (sau đây gọi tắt là Luật Phòng cháy và chữa cháy); các Nghị định của Chính phủ về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và các Nghị định khác có các quy định liên quan đến công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC; Nghị định số 23/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 của Chính phủ quy định bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; Nghị định số 78/2011/NĐ-CP ngày 01/9/2011 của Chính phủ về quy định phối hợp giữa Bộ Công an với Bộ Quốc phòng trong tổ chức thực hiện công tác phòng cháy và chữa cháy đối với cơ sở quốc phòng; Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình; Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ, quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC… Các Thông tư về phòng cháy và chữa cháy do Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ ban hành: Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ Công an, quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ; Thông tư số 46/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ Công an quy định về kiểm tra, tập huấn nghiệp vụ kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy của lực lượng Công an nhân dân; Thông tư số 08/2018/TT-BCA ngày 05/3/2018 của Bộ Công an, quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy... Ở các địa phương, các văn bản quy phạm pháp luật là các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân về công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về kỹ thuật là các Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quy định về quy trình, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế, kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc các lĩnh vực: an toàn cháy trong xây dựng nhà, công trình; an toàn cháy nhà cao tầng, chợ, trung tâm thương mại, kho tàng; an toàn phòng cháy và chữa cháy trong sản xuất, chế biến, kinh doanh xăng dầu, khí đốt hoá lỏng, điện; các hệ thống phòng, chống cháy được ban hành từ trước và sau khi có Luật Phòng cháy và chữa cháy. Theo thống kê của Cục Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, hiện nay có khoảng 200 Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phòng cháy, chữa cháy và có liên quan đến lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy. Trong đó, có 80 tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trực tiếp điều chỉnh về lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy, như: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình (QCVN 06:2010/BXD); Tiêu chuẩn Việt Nam Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình – Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng (TCVN 3890:2009); Tiêu chuẩn Việt Nam Hệ thống báo cháy tự động - Yêu cầu thiết kế (TCVN 5738):2001...

Như vậy, với những văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được ban hành đã thể chế hóa quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ở nước ta hiện nay.

Sau khi Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy được Quốc hội thông qua, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 493/QĐ-TTg ngày 08/4/2014 ban hành kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật. Các Bộ, Ngành, địa phương đã bám sát chỉ đạo của Chính phủ, cụ thể hóa bằng kế hoạch, chỉ thị, chương trình hành động. Nhiều địa phương đã tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt đến người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND các cấp, các tổ chức, cơ quan để triển khai thực hiện. Bộ Công an đã tổ chức biên soạn, in ấn, các tài liệu phổ biến, tập huấn chuyên sâu Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy để cấp phát cho các Bộ, Ngành, địa phương nghiên cứu, tổ chức thực hiện. Cùng với đó là nhiều nghị định, thông tư được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành nhằm cụ thể hoá và đưa ra các biện pháp tổ chức thực hiện các quy định về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong thực tiễn.

Về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: Thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy trong công tác tuyên truyền, phổ

biến, giáo dục pháp luật và kiến thức về phòng cháy và chữa cháy được lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tích cực tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Với nhiều nội dung, hình thức tuyên truyền đã được đổi mới, phong phú hơn, đa dạng hơn, đã lôi cuốn và thu hút được nhiều người nghe. Kết quả thực hiện giai đoạn 2014 - 2018, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy đã tổ chức đăng phát 62.320 tin, bài; phát sóng 3.173 phóng sự, phim tài liệu phòng cháy và chữa cháy; phát hành 308.997 băng zôn, khẩu hiệu và 4.025.005 tờ rơi, khuyến cáo về phòng cháy và chữa cháy; in sao, phát hành 7.296 băng, đĩa CD tuyên truyền về công tác an toàn phòng cháy và chữa cháy; tổ chức tuyên truyền, huấn luyện về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được 149.732 buổi cho 7.419.778 lượt người tham gia.

Về công tác phê duyệt, thẩm duyệt, nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy: Giai đoạn 2014 - 2018, các Bộ, Ngành, địa phương đã phê duyệt hàng trăm đề án, dự án phát triển kinh tế, xã hội và quy hoạch đô thị ở địa phương gắn với quy hoạch phòng cháy, chữa cháy; lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy đã xem xét thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy cho 58.504 dự án, công trình; tổ chức nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy cho 29.230 dự án, công trình. Qua công tác thẩm duyệt thiết kế đã kiến nghị chủ đầu tư, cơ quan tư vấn điều chỉnh giải pháp thiết kế nhằm bảo đảm các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy, sửa chữa kịp thời hàng nghìn sai phạm, thiếu sót ngay từ khâu thiết kế, thi công xây dựng, góp phần tiết kiệm đáng kể kinh phí và thời gian trong quá trình thực hiện dự án, công trình.

Về công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy: Công tác thanh tra, kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy được các Bộ, Ngành từ Trung ương đến địa phương tập trung chỉ đạo. Từ tháng 7/2014 đến tháng 7/2018, các cơ quan chức năng đã tiến hành 357 cuộc thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy, tổ chức kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy 1.575.154 lượt; lập 1.575.154 biên bản kiểm tra, trong quá trình kiểm tra đã kịp thời phát hiện hàng triệu tồn tại, thiếu sót, ban hành 98.384 công văn kiến nghị. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với 15.716 lượt địa bàn, cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ cao; nhiều địa phương đã có sự quan tâm và tham gia trực tiếp của các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đi kiểm tra công tác phòng cháy và chữa cháy, qua đó đã chỉ đạo xử lý, giải quyết được nhiều vấn đề tồn tại, thiếu sót, khó khăn, bất cập trong công tác phòng cháy và chữa cháy tại địa bàn, cơ sở. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy, trong giai đoạn 2014 - 2018, đã khởi tố, điều tra, xét xử 66 vụ án, truy tố 43 bị can vi phạm pháp luật trong lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy, cơ quan chức năng đã lập 98.384 biên bản vi phạm quy định về phòng cháy và chữa cháy với tổng số tiền nộp ngân sách là 206 tỷ đồng; đình chỉ hoạt động 1.956 trường hợp, tạm đình chỉ hoạt động 2.720 trường hợp và phạt cảnh cáo hơn 2.035 trường hợp vi phạm.

Về công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: Công tác thường trực, sẵn sàng chiến đấu của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy nhìn chung luôn đảm bảo; việc tổ chức huấn luyện, thực tập cho lực lượng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được làm thường xuyên. Giai đoạn 2014 - 2018, các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã xây dựng mới được 96.792 phương án chữa cháy, tổ chức thực tập 52.032 phương án, trong đó có 3.642 phương án xử lý tình huống cháy, nổ lớn có huy động nhiều lực lượng tham gia, nhằm tăng cường khả năng phối hợp, hiệp đồng trong xử lý các vụ cháy lớn. Đồng thời, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy đã điều động 60.513 lượt xe, tàu, ca-nô chữa cháy các loại cùng 418.082 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia chữa cháy, phối hợp với các lực lượng tổ chức cứu hàng nghìn người trong đám cháy; nhiều vụ cháy được lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy khống chế kịp thời, không để xảy ra cháy lớn, ước tính tài sản bảo vệ được từ các vụ cháy trung bình và nhỏ là hơn 600 nghìn tỷ đồng. Lực lượng tại chỗ tham gia dập tắt 3.537 vụ cháy ngay từ khi mới phát sinh, góp phần tích cực ngăn chặn không cho cháy lan, cháy lớn.

Về công tác xây dựng lực lượng phòng cháy, chữa cháy: Thực hiện các quy định của pháp luật về xây dựng lực lượng phòng cháy, chữa cháy tại chỗ, đến nay đã xây dựng được 42.462 Đội Dân phòng với 461.833 đội viên (chiếm 23%); 172.885 Đội Phòng cháy và chữa cháy cơ sở với 1.536.970 thành viên (chiếm 66,0%); 200 Đội Phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành với 4.857 thành viên (chiếm 63,0%). Đối với công tác xây dựng lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, tính đến tháng 7/2018, toàn lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy có 14.389 người. Trong đó, lực lượng làm công tác phòng cháy 1.878 người (chiếm 13,0%); lực lượng làm công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ 8.962 người (chiếm 62,2%), trong đó có 3.938 chiến sỹ nghĩa vụ (chiếm 44,0%); lái xe, lái tàu chữa cháy 1.155 người (chiếm 8,0%); lực lượng tham mưu, hậu cần, xây dựng lực lượng có 2.394 người (chiếm 16,63%). Tổ chức bộ máy của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy đang được triển khai theo mô hình mới, theo đó 20 Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy được sáp nhập về Công an cấp tỉnh, thành lập các Phòng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Ở Công an cấp huyện thành lập Đội Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hoặc Tổ Phòng cháy thuộc Đội Cảnh sát Quản lý hành chính, triển khai mô hình Công an cấp xã tham gia quản lý phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn cấp xã.

Ngoài ra việc áp dụng pháp luật trong công tác bảo đảm kinh phí, tài chính, trang bị cơ sở, vật chất, phương tiện; tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học; xã hội hóa; hợp tác quốc tế về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ luôn được Chính phủ, Bộ Công an, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, chính quyền địa phương quan tâm, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong giai đoạn hiện nay, từ đó, thúc đẩy sự phát triển bền vững kinh tế, xã hội của đất nước trong tình hình mới.

Những kết quả trên đã góp phần kiềm chế sự gia tăng số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, góp phần bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, phục vụ tích cực cho sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

Quá trình tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thời gian qua đã bộc lộ những vướng mắc, bất cập.

Pháp luật về phòng cháy và chữa cháy chưa có những quy định điều chỉnh một số loại hình cơ sở mới phát sinh trong thực tiễn quản lý, như: chưa có các quy định

về đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy cho các cơ sở nghiên cứu, chế tạo, sửa chữa vũ khí, công cụ hỗ trợ, cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ, sản xuất, kinh doanh hàng hóa tại các làng nghề, kinh doanh dịch vụ ăn uống, chung cư mini, nhà cho thuê, nhà trọ, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, cụm công nghiệp; nhiều loại hình cơ sở được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP nhưng không quy định cụ thể về quy mô, ngưỡng xác định nên dẫn đến nhận thức không thống nhất về cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy, chữa cháy.

Việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy còn nhiều khó khăn, vướng mắc như: một nội dung được quy định nhiều trong các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật khác nhau nhưng lại không thống nhất (xác định chiều cao của nhà và công trình; xác định số tầng nhà…); còn có quy định không rõ ràng khó áp dụng như: quy định về ngăn cháy đối với phần nhà và gian phòng có công năng khác nhau; quy định về bố trí các gian phòng có sử dụng hoặc lưu trữ các chất khí và chất lỏng cháy cũng như các vật liệu dễ bắt cháy trong các tầng hầm và tầng nửa hầm; quy định về tiếp cận của xe thang chữa cháy trên các tầng cao; bất cập trong quy định về dung tích bể nước dùng để chữa cháy đối với nhà có dung tích nhỏ. Hiện chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phòng cháy và chữa cháy quy định đối với nhà máy lọc dầu, tổ hợp lọc hóa dầu, tổ hợp nhà - công trình đa năng cao trên 100m, kho ngầm bảo quản xăng dầu, cơ sở bảo quản chế biến khí đốt hóa lỏng (LPG) bằng công nghệ lạnh, công trình đường hầm, hệ thống chống sét chủ động tia tiên đạo, công trình nhà máy điện hạt nhân.

Một số quy định trong pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ qua thực tiễn thực hiện cho thấy tính khả thi thấp hoặc không còn phù hợp với tiến trình cải cách hành chính nhà nước hiện nay, như: tổ chức thành lập và hoạt động của lực lượng Dân phòng tại các thôn, ấp, bản, tổ dân phố; tổ chức lực lượng phòng cháy, chữa cháy chuyên ngành tại các khu công nghiệp, kho vật liệu nổ công nghiệp; việc thực hiện chế độ chính sách cho Đội trưởng, Đội phó và đội viên Đội Dân phòng; việc trang bị phương tiện, quần áo chữa cháy cho lực lượng Dân phòng, Phòng cháy chữa cháy cơ sở và chuyên ngành. Công tác kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ một quý một lần đang mâu thuẫn với yêu cầu tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh. Với mô hình hoạt động mới của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy hiện nay thì Nghị định số 79/2014/NĐ-CP chưa có quy định về phân cấp quản lý cho Công an cấp huyện, Công an cấp xã đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy. Còn thiếu những quy định cụ thể về nội dung hoạt động phòng ngừa sự cố, tai nạn tại cơ sở, khu dân cư…

Tình trạng vi phạm quy định về điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy diễn ra khá phổ biến nhưng việc phát hiện, xử lý còn hạn chế, thiếu kiên quyết. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở trong việc đảm bảo điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy chưa cao; việc hướng dẫn, xử lý, khắc phục các sơ hở, thiếu sót về phòng cháy và chữa cháy đối với các cơ sở không đảm bảo an toàn về phòng cháy và chữa cháy gặp khó khăn do liên quan đến trách nhiệm của nhiều cấp, nhiều ngành. Việc ra quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động gặp khó khăn do cơ sở không chấp hành nhưng lại thiếu chế tài cưỡng chế, bảo đảm thực hiện nên hiệu quả không cao.

Việc phân công trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong quản lý hệ thống cấp nước chữa cháy công cộng chưa rõ ràng, cụ thể, còn chồng chéo nên nhiều nơi bị xuống cấp và không được sửa chữa, khắc phục kịp thời. Tại nhiều thành phố lớn, các khu dân cư nằm trong ngõ, hẻm sâu, mật độ xây dựng dày nên không bảo đảm về giao thông, nguồn nước cho công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Qua đó cho thấy, một vấn đề lớn đặt ra cho công tác quy hoạch và phát triển các đô thị, đặc biệt là quy hoạch mạng lưới giao thông, nguồn nước phục vụ công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chưa đồng bộ…

Những vướng mắc, khó khăn trên đang là những thách thức đặt ra cho các cấp, các ngành nhất là với là lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hiện nay. Giải quyết được khó khăn, vướng mắc trên là một trong những yếu tố quyết định góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững kinh tế, xã hội của đất nước. Vì vậy, thống nhất nhận thức, xác định phương hướng, nhiệm vụ, tìm ra các giải pháp, cách thức tổ chức thực hiện, khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là hết sức cần thiết và phù hợp với thực tiễn hiện nay.

Để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn áp dụng pháp luật về PCCC&CNCH, đồng thời góp phần bổ sung, hoàn thiện hệ thống lý luận về PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay, cần tập trung thực hiện những vấn đề trọng tâm sau:

Một là, cần tìm ra phương hướng bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tiểu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra. Trong đó nhấn mạnh đến cần sửa đổi, bổ sung những quy định gì trong Luật Phòng cháy và chữa cháy, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, Nghị định số 83/2017/NĐ-CP, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP và trong một số tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy.

Hai là, đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong công tác của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy: công tác tuyên truyền, thẩm duyệt, nghiệm thu, kiểm định, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, điều tra nguyên nhân cháy; biện pháp nâng cao hiệu quả phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH với các cơ quan, đơn vị, lực lượng khác trong thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Ba là, đề xuất giải pháp nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương; trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Bốn là, đề xuất giải pháp xây dựng lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Năm là, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đảm bảo thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.■

NHỮNG VẤN ĐỀ THỰC TIỄN ĐẶT RA CẦN BỔ SUNG HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Thiếu tướng, GS, TS. NGUYỄN MINH ĐỨC
Ủy viên Thường trực Ủy ban Quốc phòng An ninh của Quốc hội



1. Đặt vấn đề

Theo báo cáo của Chính phủ, trong 5 năm từ 2014 đến 2018, cả nước đã xảy ra 13.149 vụ cháy, làm chết 346 người, bị thương 823 người; thiệt hại về tài sản ước tính 6.524,8 tỷ đồng và 6.462ha rừng. Trung bình mỗi năm xảy ra 3.287 vụ cháy, làm chết 87 người, bị thương 206 người, thiệt hại về tài sản trị giá 1.631,2 tỷ đồng và 1.615,5ha rừng. Trung bình mỗi ngày xảy ra 09 vụ cháy, làm chết hoặc bị thương 01 người, thiệt hại về tài sản ước tính 4,4 tỷ đồng và 5,3ha rừng. Địa bàn xảy ra cháy ở thành thị chiếm 60,11%, cháy tại khu vực nông thôn chiếm 39,89%; cháy tại khu vực nhà dân 5.636 vụ (chiếm 42,86 %), tại cơ sở kinh tế tư nhân 4.861 vụ (chiếm 36,97%). Các vụ cháy có nguyên nhân do sự cố hệ thống, thiết bị điện 6.458 vụ (chiếm 57,27%), do sơ suất trong sử dụng lửa, xăng dầu và khí đốt 3.291 vụ (chiếm 29,18%). Cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản xảy ra 126 vụ, chiếm 0,96% tổng số vụ, làm chết 35 người, bị thương 72 người, thiệt hại về tài sản ước tính 4.972,7 tỷ đồng, chiếm 76,2% tổng thiệt hại do cháy gây ra. Số vụ cháy có quy mô nhỏ và trung bình (được dập tắt kịp thời hoặc được khống chế không để xảy ra cháy lớn) chiếm 99%. Các cơ quan chức năng đã điều tra, làm rõ nguyên nhân 11.277 vụ cháy (chiếm tỷ lệ 85,76%); còn 1.872 vụ đang tiếp tục điều tra; đã khởi tố điều tra, truy tố, xét xử 66 vụ án, truy tố 43 bị can vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC; cơ quan chức năng đã lập 98.384 biên bản vi phạm hành chính, ra quyết định xử phạt 98.384 trường hợp vi phạm về PCCC với tổng số tiền nộp ngân sách là 206 tỷ đồng; đình chỉ hoạt động 1.956 trường hợp, tạm đình chỉ hoạt động 2.720 trường hợp và phạt cảnh cáo hơn 2.035 trường hợp vi phạm. Thực tiễn công tác PCCC&CNCH đã cho thấy những vấn đề đặt ra cần hoàn thiện chính sách, pháp luật trong công tác này.

2. Một số vấn đề đặt ra trong thực tiễn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Theo kết quả giám sát tối cao của Quốc hội khóa 14 về công tác PCCC&CNCH, cũng như từ kết quả nghiên cứu thực tiễn, cho thấy công tác PCCC&CNCH đang đặt ra một số vấn đề cơ bản sau:

Một là, về việc ban hành văn bản hướng dẫn và hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến PCCC&CNCH.

Về công tác ban hành văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật PCCC: Sau khi Luật PCCC sửa đổi, bổ sung năm 2013 đến nay, việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, Ngành, chính quyền địa phương đúng trình tự, thủ tục, cơ bản đúng thẩm quyền về nội dung và hình thức, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong hệ thống pháp luật; phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm đáp ứng được yêu cầu đặt ra của công tác PCCC. Tuy nhiên, việc rà soát, bổ sung, chỉnh sửa hoặc xây dựng mới các văn bản quy phạm pháp luật còn chậm, nhất là các văn bản, tiêu chuẩn, quy chuẩn điều chỉnh đối với một số loại hình cơ sở mới xuất hiện như: chung cư mini, nhà ở

chuyển đổi công năng, tính chất sử dụng thành nhà nghỉ, khách sạn, văn phòng cho thuê, quán karaoke…; nhà dân kết hợp để ở và sản xuất, kinh doanh, xen cài trong khu dân cư; nhà máy lọc hóa dầu; công trình nhiều tầng hầm, hầm đường bộ, hầm đường sắt, công trình siêu cao tầng (trên 75m)... Một số dự án, công trình đặc thù phải áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật của nước ngoài nhưng nội dung chưa phù hợp với điều kiện, đặc điểm hạ tầng kỹ thuật của Việt Nam nên khó thực hiện.

Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác PCCC&CNCH còn chậm hoặc chưa ban hành văn bản theo quy định của luật; một số quy định thiếu tính khả thi hoặc đã lạc hậu, không phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội hoặc có sự chồng chéo, thiếu thống nhất giữa các quy định của pháp luật như:

Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa ban hành văn bản quy định về lồng ghép kiến thức, kỹ năng PCCC vào chương trình giảng dạy, hoạt động ngoại khóa trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác. Bộ Giao thông vận tải chưa đưa nội dung, thời lượng giảng dạy kiến thức PCCC vào chương trình đào tạo lái xe theo quy định của luật PCCC.

Bộ Công an, Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ chưa kịp thời ban hành hoặc sửa đổi quy chuẩn kỹ thuật về PCCC đối với một số loại hình cơ sở, một số hoạt động phù hợp với đặc điểm và tình hình phát triển kinh tế, xã hội của Việt Nam.

Hệ thống văn bản pháp luật quy định về đầu tư, xây dựng và quy định về PCCC còn nhiều điểm chưa thống nhất trong thực hiện thủ tục thẩm duyệt về PCCC, nghiệm thu về PCCC với thủ tục cấp phép đầu tư, cấp giấy phép xây dựng, nghiệm thu hoàn công; chưa có quy định vai trò của cơ quan quản lý về thẩm duyệt PCCC, thẩm định thiết kế, kiểm tra nghiệm thu PCCC và kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành (theo Luật PCCC sửa đổi, bổ sung năm 2013, Luật Xây dựng năm 2014, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP, Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, Nghị định số 79/2015/NĐ-CP) mà do chủ đầu tư tự tổ chức thiết kế, thi công, nghiệm thu và quản lý sử dụng.

Quy định về số lần kiểm tra an toàn PCCC tại Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật PCCC; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC và quy định tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp chưa thống nhất.

Chưa quy định biện pháp cưỡng chế thực hiện quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với công trình, cơ sở vi phạm quy định về PCCC nhưng cố tình không chấp hành.

Sau khi Bộ Công an đổi mới tổ chức bộ máy, sáp nhập Cảnh sát PC&CC ở một số địa phương vào Công an tỉnh nhưng chưa kịp thời sửa đổi quy định về thẩm quyền phê duyệt một số thủ tục hành chính, trong đó có phân cấp đến các địa phương trong việc phê duyệt phương án chữa cháy, thủ tục kiểm định phương tiện PCCC.

Đa số Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố chưa ban hành Nghị quyết về việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực theo quy định tại Điều 63a, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2013.

Có địa phương tồn tại nhiều công trình đặc thù nhưng chưa quan tâm xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương để áp dụng phù hợp với yêu cầu quản lý của địa phương theo quy định của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

Đa số các địa phương chưa ban hành quy định mức chi ngân sách địa phương cho hoạt động PCCC; mức hỗ trợ thường xuyên cho Đội trưởng, Đội phó Đội Dân phòng và PCCC cơ sở không chuyên trách…

Hai là, về hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn và thẩm duyệt công trình về phòng cháy, chữa cháy.

Về hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn phục vụ công tác thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC về cơ bản đã khá đầy đủ, làm cơ sở cho các chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, cơ quan quản lý trong việc đưa ra các giải pháp thiết kế về PCCC. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy nhiều quy chuẩn, tiêu chuẩn đã được ban hành từ lâu nên có những quy định không còn đáp ứng với sự tiến bộ của khoa học, công nghệ cũng như sự phát triển của kinh tế, xã hội nhưng chậm được các cơ quan quản lý có thẩm quyền rà soát, sửa đổi, bổ sung để bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế. Một số công trình mới xuất hiện tại Việt Nam có tính chất đặc thù nhưng chưa có quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC còn phải vận dụng căn cứ vào các tiêu chuẩn nước ngoài như của Mỹ, Nga, Nhật, Hàn Quốc. Mặc dù vậy, việc vận dụng, áp dụng các tiêu chuẩn của nước ngoài cũng làm nảy sinh không ít khó khăn do tính đồng bộ giữa hệ thống cơ sở hạ tầng, khoa học kỹ thuật của Việt Nam và các quốc gia này chưa tương ứng. Nhiều loại hình công trình như nhà dân ở riêng lẻ, nhà chuyển đổi công năng sử dụng, nhà kết hợp nhiều mục đích sử dụng... chiếm tỉ lệ lớn, nhất là ở các đô thị, thành phố trong thời gian qua nhưng chưa có quy chuẩn, tiêu chuẩn phù hợp hoặc thậm chí các cơ quan chức năng có liên quan còn chưa ban hành được hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC để áp dụng cho các loại hình này.

Về công tác thẩm duyệt: Trong thời gian 2014 - 2018, lực lượng Cảnh sát PCCC toàn quốc đã xem xét thẩm duyệt thiết kế về PCCC cho 58.504 dự án, công trình; tổ chức nghiệm thu về PCCC cho 29.230 dự án, công trình. Hiện nay, cả nước vẫn còn 2.662 công trình có nguy hiểm về cháy, nổ đã đưa vào sử dụng nhưng chưa được thẩm duyệt thiết kế hoặc đã thẩm duyệt nhưng chưa được nghiệm thu về PCCC, trong đó, chủ yếu là các công trình được đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC (năm 2001) có hiệu lực; đặc biệt, tính đến tháng 7/2018, cả nước vẫn tồn tại 110 công trình chung cư, nhà cao tầng đã được chủ đầu tư đưa vào hoạt động nhưng chưa được nghiệm thu về PCCC; nguyên nhân chủ yếu là do chủ đầu tư tự ý điều chỉnh thiết kế, thi công sai so với thiết kế được duyệt, lựa chọn, lắp đặt các hệ thống, thiết bị PCCC không đồng bộ, kém chất lượng dẫn đến hệ thống không hoạt động theo chức năng nên chưa đủ điều kiện để được nghiệm thu về PCCC; mặt khác do sức ép về thời hạn xây dựng công trình nên chủ đầu tư phải bàn giao nhà cho người dân vào ở trong khi chưa hoàn thiện hệ thống kỹ thuật PCCC.

Đối với các phương tiện, thiết bị PCCC, giai đoạn 2014 - 2018 cơ quan Cảnh sát PCCC đã tiếp nhận, giải quyết 23.729 hồ sơ kiểm định. Về cơ bản hoạt động kiểm định phương tiện, thiết bị PCCC của các cơ quan chức năng đã được thực hiện

đúng quy định của pháp luật, bảo đảm về nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng của thiết bị trước khi đưa ra thị trường hoặc được lắp đặt vào các công trình. Tuy nhiên, thực tế cho thấy vẫn còn một số công trình do chủ đầu tư, chủ cơ sở vì muốn cắt giảm chi phí nên cố tình lắp đặt các thiết bị, phương tiện PCCC không rõ nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng kém, chưa được kiểm định, dễ hỏng hoặc tuổi thọ thiết bị không cao, khi có cháy xảy ra không thể báo cháy hay chữa cháy kịp thời, hiệu quả. Công tác kiểm soát việc nhập khẩu các phương tiện, thiết bị về PCCC còn gặp nhiều khó khăn, chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các địa phương trong tổ chức thực hiện.

Ba là, về các điều kiện phục vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Trong giai đoạn 2014 - 2018, các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã xây dựng mới 96.792 phương án chữa cháy, tổ chức thực tập 52.032 phương án, trong đó có 3.642 phương án xử lý tình huống cháy, nổ lớn có huy động nhiều lực lượng tham gia nhằm tăng cường khả năng phối hợp, hiệp đồng trong xử lý các vụ cháy lớn. Tuy nhiên, các điều kiện bảo đảm phục vụ cho công tác huấn luyện chưa được chú trọng xây dựng, như: cơ sở vật chất phục vụ huấn luyện còn nghèo nàn, diện tích cơ sở chật hẹp, chủ yếu là huấn luyện cơ bản, chưa có trung tâm huấn luyện chuyên sâu phù hợp với đặc thù các công trình, tính chất cháy, nổ để có thể huấn luyện Cảnh sát PCCC&CNCH có tính chuyên nghiệp cao, tinh nhuệ. Phương tiện chữa cháy và CNCH cũng như trang thiết bị bảo hộ cá nhân cho chiến sỹ chữa cháy còn thiếu, có loại đã cũ và lạc hậu, gây khó khăn trong việc triển khai các hoạt động chữa cháy và CNCH. Tại nhiều địa phương, khu dân cư tập trung nằm trong ngõ, hẻm sâu, xe chữa cháy không tiếp cận được. Mật độ các phương tiện tham gia giao thông ngày càng đông, nhiều đô thị thường xuyên xảy ra ùn, tắc, khi có cháy xảy ra, Cảnh sát PCCC&CNCH rất khó di chuyển kịp thời đến địa điểm cháy; nhiều trường hợp do thời gian kéo dài dẫn đến cháy lan, cháy lớn làm tăng thêm nhiều khó khăn cho công tác chữa cháy. Nhiều nơi hệ thống cấp nước chữa cháy đô thị, các khu công nghiệp chưa bảo đảm theo quy chuẩn, tiêu chuẩn, chưa bảo đảm số lượng trụ nước cũng như khoảng cách giữa các trụ và áp lực cung cấp nước để thực hiện chữa cháy; trong khi đó nguồn nước tự nhiên ở các ao, hồ, sông, ngòi có thể sử dụng chữa cháy ngày càng cạn kiệt do bị san lấp, xây dựng công trình che chắn mất lối vào lấy nước, hoặc chưa xây dựng các bến lấy nước cho xe chữa cháy, nhiều khu vực không có nguồn nước chữa cháy.

Bốn là, về công tác xây dựng lực lượng PCCC&CNCH.

Đối với công tác xây dựng lực lượng Dân phòng: Trong những năm qua, Chính phủ đã quan tâm chỉ đạo xây dựng lực lượng Dân phòng nhằm phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng này trong PCCC tại địa bàn dân cư theo phương châm "4 tại chỗ" (lực lượng tại chỗ; chỉ huy tại chỗ; phương tiện tại chỗ; hậu cần tại chỗ); trong đó, tập trung vào các vấn đề như: mô hình tổ chức, biên chế, chế độ chính sách, trang bị phương tiện cho các lực lượng. Tuy nhiên, hiện nay cả nước mới có 42.462 Đội Dân phòng, với 461.833 thành viên, trên tổng số 184.368 đội phải thành lập theo quy định, đạt tỷ lệ 23%. Mô hình tổ chức Đội Dân phòng một số nơi còn chưa phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội, nhất là ở các địa bàn cấp phường đã có Ban Bảo vệ dân phố, cấp xã có Công an xã, nên nhiều nơi không tổ chức Đội Dân phòng. Nguyên nhân tỷ lệ thành lập thấp cơ bản là do ở một số phường đã có Ban Bảo vệ dân phố, ở xã có Công an xã; ở các khu chung cư lớn tập trung nhiều dân cư nhưng hiện nay nhiều nơi chưa thành lập được tổ dân phố nên việc thành lập Đội Dân phòng gặp khó khăn (đặc biệt tại các thành phố lớn đang hình thành các khu nhà chung cư, nhưng theo Thông tư số 02/TT-BXD ngày 15/2/2016 của Bộ Xây dựng về quản lý nhà chung cư, không có quy định nào về tiêu chí thành lập Tổ Dân phố hay Ban Bảo vệ dân phố tại nhà chung cư hay cụm nhà chung cư cũng như trách nhiệm của Ban Quản lý nhà chung cư về trách nhiệm PCCC; đồng thời Điều 44, Luật PCCC cũng không quy định về việc thành lập Đội Dân phòng tại các tòa nhà chung cư).

Công tác xây dựng lực lượng PCCC cơ sở: Qua báo cáo của Chính phủ, hiện cả nước có 172.885 Đội PCCC cơ sở, với 1.536.970 thành viên, trên tổng số 262.126 đội phải thành lập theo quy định, đạt 66%. Nhiều cơ quan, tổ chức, cơ sở đã quan tâm đầu tư về chế độ chính sách, tổ chức tập huấn, huấn luyện định kỳ, trang bị phương tiện tương đối tốt. Tuy nhiên, ở nhiều địa phương lực lượng này còn rất hạn chế, hoạt động còn mang tính hình thức, chưa được quan tâm đúng mức đến công tác tập huấn, huấn luyện; trang thiết bị phương tiện PCCC không được kiểm tra, bảo dưỡng theo quy định nên việc xử lý các vụ cháy, nổ ngay từ khi mới phát sinh còn lúng túng, kém hiệu quả. Thành viên các Đội PCCC cơ sở hầu hết là cán bộ, công nhân viên kiêm nhiệm, chỉ làm việc trong giờ hành chính nên vào các buổi tối, ngày nghỉ, lực lượng thường trực mỏng, năng lực, kỹ năng xử lý tình huống hạn chế nên không đáp ứng được yêu cầu "dập tắt được đám cháy ngay từ ban đầu".

Công tác xây dựng lực lượng PCCC chuyên ngành: Theo Chính phủ báo cáo, hiện cả nước có 200 Đội PCCC chuyên ngành, với 4.857 thành viên, trên tổng số 317 đội phải thành lập. Hầu hết các Đội PCCC tại chỗ đều được cơ quan Cảnh sát PCCC tập huấn, huấn luyện định kỳ về nghiệp vụ PCCC phù hợp với từng đối tượng cụ thể. So với lực lượng Dân phòng và lực lượng PCCC cơ sở thì lực lượng PCCC chuyên ngành được tổ chức chặt chẽ hơn, có nơi đạt chính quy (Ví dụ như: Đội PCCC Công ty Samsung Thái Nguyên, Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn), có trang bị các phương tiện chữa cháy tương đối đầy đủ, một số nơi được trang bị hiện đại. Tuy nhiên, việc thành lập lực lượng PCCC chuyên ngành mới chỉ đạt 63%. Nguyên nhân chủ yếu do việc thành lập, duy trì lực lượng PCCC chuyên ngành tại một số cơ sở đặc thù còn gặp nhiều khó khăn như phải bố trí nhân sự chuyên trách PCCC, thường trực chữa cháy 24/24 giờ; các yêu cầu về trình độ chuyên môn cao nên khó bố trí, sắp xếp được người tham gia; kinh phí đầu tư, bảo đảm, duy trì hoạt động không đáp ứng được.

Công tác xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH: Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH được tổ chức thống nhất từ Trung ương đến địa phương, trong đó, giai đoạn trước tháng 7/2018 có 20 tỉnh, thành phố được thí điểm thành lập Cảnh sát PC&CC cấp tỉnh; từ tháng 8/2018

đến nay, hệ thống tổ chức bộ máy của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH được kiện toàn, sắp xếp lại theo hướng tinh gọn. Tuy nhiên, theo Báo cáo của Chính phủ hiện nay mạng lưới Đội Chữa cháy và CNCH được bố trí trên thực tế chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ: diện tích bảo vệ trung bình của từng Đội Chữa cháy còn rất lớn; nhiều đơn vị hành chính cấp huyện chưa có Đội Chữa cháy; có tới 23 địa phương chỉ có duy nhất một Đội Chữa cháy đặt tại trung tâm hành chính của tỉnh, bán kính bảo vệ lên đến hàng chục, thậm chí hàng trăm kilomet; số cán bộ làm công tác phòng ngừa đang bị quá tải về công việc - tại một số thành phố lớn, một cán bộ phụ trách quản lý trung bình 150 cơ sở, 06 quận huyện và từ 05 đến 10 khu dân cư (trong khi quy định chỉ tối đa không quá 100 cơ sở).

Năm là, về bảo đảm kinh phí - tài chính; đầu tư trang bị phương tiện kỹ thuật cho hoạt động PCCC.

Giai đoạn 2014 - 2018, ngân sách đầu tư cho công tác PCCC&CNCH khoảng 8.341 tỷ đồng; trong đó, kinh phí đầu tư trang bị phương tiện PCCC&CNCH khoảng 4.912 tỷ đồng; kinh phí xây dựng trụ sở, doanh trại 2.460 tỷ đồng; kinh phí đầu tư cho các hoạt động khác 969 tỷ đồng. Các địa phương cũng đã quan tâm hỗ trợ ngân sách xây dựng trụ sở, địa điểm làm việc của lực lượng Cảnh sát PCCC và mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác. Ngoài kinh phí tập trung của nhà nước, bước đầu đã có một số tổ chức phi Chính phủ, doanh nghiệp và các nhà hảo tâm ở nước ngoài đã đầu tư trang bị phương tiện PCCC cho các địa phương. Tuy nhiên, nguồn kinh phí đảm bảo cho công tác PCCC không đáp ứng đủ yêu cầu thực tế. Nhiều địa phương mới chỉ "hỗ trợ kinh phí cho hoạt động PCCC" (không đúng với tinh thần quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy - Điều 55 là nhà nước cấp ngân sách bảo đảm cho công tác PCCC). Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản còn hạn hẹp; khả năng huy động vốn từ các nguồn lực xã hội thấp, dẫn đến nhiều công trình hạ tầng phục vụ chưa được đầu tư đồng bộ, phải chia thành nhiều giai đoạn, thời gian đầu tư bị kéo dài. Nhiều địa phương có hạ tầng, doanh trại của lực lượng Cảnh sát PCCC xuống cấp cần đầu tư, sửa chữa nhưng nguồn kinh phí lại ít, đó là chưa kể còn nhiều địa phương chưa có doanh trại, phải sử dụng chung cơ sở hạ tầng với các đơn vị khác hoặc đi thuê, mượn của các đơn vị khác. Mạng lưới các Đội Cảnh sát PCCC&CNCH chưa được quy hoạch theo đúng quy chuẩn Việt Nam.

Theo Báo cáo của Chính phủ, hiện nay, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH toàn quốc được trang bị tổng cộng 2.227 xe các loại, 922 máy bơm chữa cháy, 211 xuồng, ca-nô chữa cháy, 42 mô tô chữa cháy, cứu hộ. Các Bộ, Ngành, địa phương đã chỉ đạo thực hiện đầu tư kinh phí trang bị phương tiện PCCC cho lực lượng PCCC chuyên ngành. Tuy nhiên, qua giám sát cho thấy thực tế số lượng phương tiện được trang bị nêu trên vẫn chưa bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chữa cháy, CNCH đặt ra trước tốc độ phát triển kinh tế, xã hội của đất nước ta hiện nay. Số xe chữa cháy đã sử dụng lâu, sử dụng trên 20 năm chiếm khoảng 29,6% tổng số xe; số lượng xe chất lượng kém, hư hỏng chiếm tới 23,5%. Việc trang bị xe thang, xe chuyên dùng phục vụ chữa cháy, xe phục vụ công tác CNCH còn thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Hiện mới chỉ có 90/392 Đội Chữa cháy được trang bị xe thang (đạt 22,9%), 61/392 đội đã được trang bị xe CNCH (đạt 15,6%).

Sáu là, việc thực hiện chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế trong PCCC.

Về việc thực hiện chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc: Trong giai đoạn 2014 - 2018, việc thực hiện quy định của Luật PCCC về mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đã có những tiến triển tích cực. Toàn quốc đã có 52.771 cơ sở mua bảo hiểm cháy, nổ, chiếm 60%; có 34.116 cơ sở thuộc diện nhưng chưa mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, chiếm 40%, trong đó chủ yếu là các cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng hóa có nguy cơ cháy, nổ cao, các cửa hàng trong các chợ, trung tâm thương mại, các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước; nguyên nhân của việc các cơ sở thuộc diện nhưng chưa thực hiện việc mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc cơ bản là do: người đứng đầu cơ sở chưa nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong việc tham gia bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; chính sách bảo hiểm cháy, nổ còn bất cập (mức phí mua bảo hiểm chưa phù hợp đối với từng loại cơ sở, thủ tục mua, đền bù còn phức tạp…); chế tài, hình thức xử lý còn nhẹ, chưa đủ sức răn đe; thậm chí có những cơ sở có nhu cầu mua bảo hiểm cháy, nổ nhưng bị cơ sở bán bảo hiểm từ chối bán do nhiều nguyên nhân...

Về công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học trong hoạt động PCCC: Từ 2014 - 2018, có 56 nhiệm vụ khoa học và công nghệ về PCCC được thực hiện, trong đó, có 09 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Nhà nước, 18 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ và 29 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở. Đặc biệt, trong những năm qua, ngoài việc nghiên cứu các đề tài khoa học công nghệ, lực lượng Cảnh sát PCCC và các cơ quan, đơn vị đã triển khai ứng dụng nhiều giải pháp công nghệ góp phần nâng cao hiệu quả công tác PCCC&CNCH. Tuy nhiên, công tác nghiên cứu khoa học để ứng dụng, sử dụng vào lĩnh vực PCCC vẫn còn rất ít, nhất là nghiên cứu chế tạo ra các trang thiết bị, phương tiện PCCC&CNCH vì thực tế hiện nay, đa phần các phương tiện PCCC&CNCH, chất chữa cháy sử dụng ở nước ta đều đang được nhập khẩu từ nước ngoài. Chưa có cơ quan nghiên cứu khoa học chuyên sâu về PCCC; chưa có sự đầu tư quy hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học có trình độ chuyên môn cao về lĩnh vực khoa học - công nghệ PCCC.

3. Một số kiến nghị, đề xuất tiếp tục hoàn thiện pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Xuất phát từ những vấn đề hạn chế bất cập trong hoạt động PCCC&CNCH nêu trên; cùng với việc dự báo trong thời gian tới, tình hình kinh tế, xã hội tiếp tục phát triển, tốc độ công nghiệp hoá, hiện đại hoá, đô thị hoá nhanh với các loại hình dịch vụ tăng nhanh cả về số lượng và quy mô. Bên cạnh đó là tình trạng thời tiết đã và đang biến đổi khắc nghiệt, khó lường, nắng nóng khô hạn kéo dài, bão, lũ… Tình hình cháy, nổ vẫn tiềm ẩn nguy cơ diễn biến khó lường. Do đó, công tác PCCC&CNCH thời gian tới đặt ra nhiều thách thức lớn, cần thực hiện đồng bộ các biện pháp PCCC; trong phạm vi bài viết chúng tôi xin đề cập một số kiến nghị, đề xuất hoàn thiện chính sách và pháp luật về PCCC&CNCH.

Một là, đề nghị Quốc hội ban hành Nghị quyết đánh giá kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC trong thời gian qua; xác định các giải pháp quan trọng để

Chính phủ, các Bộ, Ngành, địa phương tổ chức thực hiện nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước, khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong hoạt động PCCC&CNCH trong thời gian tới; hàng năm, Quốc hội cho ý kiến về chỉ tiêu và giải pháp về công tác bảo đảm PCCC&CNCH. Trong việc quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, cần gắn với yêu cầu công tác PCCC&CNCH, quan tâm xem xét các yếu tố tác động, các điều kiện đảm bảo thực hiện nhiệm vụ PCCC&CNCH; quan tâm bố trí ngân sách cho công tác PCCC&CNCH. Đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội chỉ đạo các cơ quan của Quốc hội nghiên cứu, rà soát quy định của luật, pháp lệnh có liên quan đến công tác PCCC để xác định những vướng mắc, bất cập, thiếu sót, kiến nghị hướng xử lý; trong hoạt động thẩm tra, tiếp thu, chỉnh lý các dự án luật, pháp lệnh cần quan tâm đến yêu cầu PCCC và nhiệm vụ bảo đảm PCCC trong các quy phạm pháp luật. Quốc hội sớm sửa đổi, bổ sung Luật PCCC để bảo đảm tính khả thi, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

Hai là, Chính phủ cần nghiên cứu, đề xuất chủ trương tiếp tục xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chính quy, chuyên nghiệp, tiến thẳng lên hiện đại, bằng việc ban hành Nghị định riêng về tổ chức của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nhằm bảo đảm cơ cấu biên chế hợp lý để bố trí phù hợp ở các địa bàn trọng điểm; ban hành chính sách đặc thù, độc hại đối với lực lượng trực tiếp tham gia chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; ưu tiên nguồn lực thoả đáng cho đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang bị phương tiện và các điều kiện bảo đảm PCCC; nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ phục vụ việc sản xuất, lắp ráp trang thiết bị, phương tiện PCCC ở trong nước. Tiếp tục xây dựng chiến lược PCCC&CNCH, nhất là đối với các địa bàn, công trình trọng điểm quốc gia, khu đô thị, các khu công nghiệp, thương mại... có nguy cơ cháy, nổ cao. Tập trung chỉ đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC; tăng cường công tác quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, xác định việc bảo đảm yêu cầu PCCC là một nội dung quan trọng trong công tác quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực. Chỉ đạo các Bộ, Ngành liên quan kịp thời tham mưu, ban hành các văn bản hướng dẫn, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để bảo đảm đồng bộ, tránh tình trạng Luật hoặc Nghị định ban hành nhưng chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện. Phối hợp chặt chẽ trong việc ban hành các văn bản pháp luật về PCCC, không để tình trạng chồng chéo, bất cập giữa các văn bản pháp luật về PCCC.

Ba là, Chính phủ chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát và khẩn trương sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, phù hợp với quy định của luật và đáp ứng yêu cầu thực tiễn PCCC&CNCH, cụ thể:

Rà soát, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật PCCC; Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự; và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến PCCC theo từng lĩnh vực quản lý phù hợp với Luật PCCC và tình hình thực tế; thống nhất quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 18, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP với nội dung Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 quy định thời gian thực hiện kiểm tra định kỳ đối với cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ và phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về PCCC.

Tăng cường đầu tư ngân sách cho hoạt động PCCC nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng; quan tâm chỉ đạo bố trí nguồn kinh phí phục vụ PCCC, quy định phân cấp bảo đảm ngân sách của địa phương về đầu tư cho PCCC. Chỉ đạo đẩy mạnh xã hội hóa công tác PCCC; ban hành chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật về PCCC; nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, sản xuất phương tiện, thiết bị PCCC&CNCH; mua sắm phương tiện PCCC&CNCH.

Tập trung chỉ đạo tạo chuyển biến tích cực trong công tác PCCC đối với những công trình, hoạt động có nguy cơ cháy, nổ cao như: chung cư, nhà cao tầng, nơi tập trung đông người; kinh doanh xăng dầu, khí đốt; bảo vệ và phát triển rừng. Chỉ đạo các Bộ, Ngành, địa phương có đề án, công trình mới mà chưa có tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC cần phối hợp với Bộ Công an xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC; có lộ trình giải quyết dứt điểm tình trạng các công trình đưa vào sử dụng khi chưa có thẩm định, nghiệm thu về PCCC, xử lý các công trình, khu chung cư cao tầng vi phạm quy định về PCCC.

Chỉ đạo nghiên cứu xây dựng cơ chế quản lý, giám sát việc lắp đặt trang thiết bị và tiêu thụ điện năng phù hợp với điều kiện hệ thống điện tại cơ sở, hộ gia đình theo quy định của Luật Điện lực để giảm thiểu nguy cơ gây cháy, nổ; nghiên cứu quy định việc thành lập Hiệp hội PCCC tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và trên phạm vi cả nước để xã hội hóa PCCC với việc tranh thủ các nguồn lực, nguồn vốn, kinh nghiệm trong xã hội cho công tác PCCC; đồng thời, tạo điều kiện tiếp xúc, giao lưu hòa nhập và tranh thủ sự hỗ trợ của các quốc gia, tổ chức quốc tế.

Bốn là, Bộ Công an là cơ quan quản lý nhà nước về PCCC&CNCH, cần tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa các nhiệm vụ sau:

Chủ trì phối hợp với các Bộ, Ngành, địa phương nghiên cứu, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến PCCC để tham mưu, kiến nghị với Chính phủ và các cơ quan theo thẩm quyền xây dựng, ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, tính khả thi của quy phạm pháp luật.

Sớm xây dựng, ban hành quy hoạch hạ tầng PCCC; tham mưu cho Chính phủ xây dựng chiến lược PCCC&CNCH, sửa đổi, bổ sung Đề án "Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030" phù hợp với tình hình mới, theo Quyết định số 1110/QĐ-TTg ngày 17/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Xem xét, sửa đổi Thông tư số 66/2014/TT-BCA cho phù hợp với thực tiễn, nhất là đối với quy định về phân cấp cho Cảnh sát PCCC địa phương, đơn giản hoá thủ tục hành chính; tổ chức và hoạt động của lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở và lực lượng PCCC chuyên ngành; xem xét bãi bỏ quy định về cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện PCCC.

Mở rộng hợp tác quốc tế và trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, tranh thủ công nghệ hiện đại và nâng cao trình độ chuyên môn về PCCC.■

TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG PHÁP LUẬT TRONG LĨNH VỰC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG BỔ SUNG, HOÀN THIỆN

Trung tướng, GS, TS. NGUYỄN NGỌC ANH
Cục trưởng Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an

1. Đặt vấn đề

Công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm đảm an toàn tính mạng, sức khỏe con người, tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân, góp phần giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và sự phát triển bền vững của đất nước. Xuất phát từ tầm quan trọng đó, trong những năm qua, nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật để điều chỉnh về lĩnh vực này; qua đó, đã thể chế hóa quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước ta về công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và tạo cơ sở pháp lý quan trọng trong tổ chức và hoạt động của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy cũng như nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, đáp ứng được những yêu cầu thực tiễn trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã và yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

Sau khi Quốc hội ban hành Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2001 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2013, Chính phủ ban hành Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy (Nghị định số 79/2014/NĐ-CP), Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy (Nghị định số 83/2017/NĐ-CP), các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo chức năng, nhiệm vụ đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để quy định chi tiết thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, Nghị định số 83/2017/NĐ-CP và các nội dung khác có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Đến nay, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đã ban hành 18 Thông tư liên quan tới công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; qua đó, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ nói chung, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy nói riêng đã tương đối hoàn thiện, tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho việc xác định và nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, lực lượng Phòng cháy và chữa cháy, trong đó nòng cốt là lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ từ Trung ương đến địa phương đã chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện có hiệu quả công tác quản lý về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Bên cạnh đó, Công an các đơn vị, địa phương đã tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện; tổ chức nghiên cứu, xây dựng quy chế phối hợp, ban hành các kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương.

Qua thời gian triển khai thi hành các văn bản quy phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đã đạt được nhiều kết quả quan trọng; phong trào Toàn dân tham gia phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ ngày càng được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm, chỉ đạo; người đứng đầu các cơ quan, tổ chức đã thấy rõ hơn vai trò, trách nhiệm đối với công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy đã từng bước được kiện toàn về tổ chức, bộ máy và được chú trọng quan tâm đầu tư hơn về cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được tăng cường; ý thức, trách nhiệm về phòng cháy, chữa cháy của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, chủ hộ gia đình, cá nhân ngày càng được nâng cao...; những kết quả đạt được nêu trên đã góp phần quan trọng trong việc bảo đảm an ninh, trật tự, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

2. Thực trạng hệ thống pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy được Quốc hội ban hành cùng với hệ thống các văn bản pháp luật có liên quan về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được các cơ quan có thẩm quyền ban hành đã thể chế hóa quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước ta về tăng cường công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, qua đó đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, thực tiễn công tác triển khai thực hiện, xây dựng, hoàn thiện pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ còn gặp nhiều hạn chế, khó khăn, vướng mắc, cụ thể:

Về những hạn chế trong triển khai thực hiện quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Thứ nhất, công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chưa được các Bộ, Ngành, Ủy ban nhân dân các cấp, người đứng đầu cơ quan, tổ chức tiến hành thường xuyên, liên tục mà chủ yếu tập trung trong các đợt cao điểm về phòng cháy và chữa cháy; các tin, bài, phóng sự về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chưa đề cập, phản ánh chuyên sâu những khuyết điểm, yếu kém, các vi phạm quy định về phòng cháy và chữa cháy; nội dung, hình thức tuyên truyền còn nhiều hạn chế, chưa phong phú, đa dạng; do đó, chưa nâng cao được kiến thức, ý thức, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân và ảnh hưởng tới hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Thứ hai, mặc dù các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đã quy định về các biện pháp bảo đảm, đầu tư cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, đã có cơ sở pháp lý để thực hiện việc xã hội hóa công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tuy nhiên, do khả năng bảo đảm ngân sách của nhà nước cũng như điều kiện bảo đảm kinh phí của tổ chức, cơ sở còn hạn chế, nên việc đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ phục vụ công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực này cũng như phục vụ hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại tổ chức, cơ sở vẫn còn gặp nhiều khó khăn, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn; trình độ nghiên cứu khoa học, làm chủ công nghệ còn hạn chế; chưa xây dựng được đội ngũ cán bộ có trình độ cao về khoa học, kỹ thuật phục vụ công tác quản lý về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Thứ ba, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy là lượng nòng cốt, chuyên trách trong công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Tuy nhiên, hiện nay biên chế của lực lượng, mạng lưới các đơn vị Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ còn thiếu so với yêu cầu, nhiệm vụ công tác, đặc biệt là cán bộ làm công tác kiểm tra, quản lý cơ sở nên đã ảnh hưởng tới chất lượng, hiệu quả công tác quản lý; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trực tiếp làm công tác quản lý phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tuy đã có nhiều cố gắng, nhưng vẫn còn nhiều bất cập, nhất là việc đào tạo pháp luật, ngoại ngữ, huấn luyện sử dụng phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị, chế độ, chính sách đãi ngộ đối với lực lượng này còn nhiều hạn chế, chưa được quan tâm thỏa đáng…

Thứ tư, lực lượng Dân phòng, lực lượng Phòng cháy và chữa cháy cơ sở, chuyên ngành là những lực lượng giữ vai trò quan trong trọng công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại cơ sở và là những nhân tố quan trọng trong phong trào toàn dân tham gia phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tuy nhiên, hiện nay công tác xây dựng và duy trì hoạt động của lực lượng dân phòng, lực lượng Phòng cháy và chữa cháy cơ sở, chuyên ngành cũng như việc bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị, công tác bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, chế độ, chính sách… cho các lực lượng này còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế; do đó, đã ảnh hưởng tới hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại cơ sở.

Về những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực hiện quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, thực tiễn triển khai thi hành các văn bản quy phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, nhất là việc triển khai thực hiện Nghị định số 79/2014/NĐ-CP và việc xử lý đối với hành vi vi phạm trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập cần phải được nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn. Qua tổng hợp phản ánh, kiến nghị của Công an các đơn vị, địa phương cho thấy có một số khó khăn, vướng mắc, bất cập cơ bản sau đây:

Thứ nhất, về một số khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực hiện quy định của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP.

Nghị định số 79/2014/NĐ-CP chưa quy định đầy đủ, bao quát hết các cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy; do đó, chưa tạo được cơ sở pháp lý để xác định và quy định cụ thể trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác phòng cháy, chữa cháy cũng như trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong công tác quản lý về phòng cháy, chữa cháy đối với các loại hình cơ sở; theo đó, nhiều loại hình cơ sở hiện nay như: cơ sở nghiên cứu, chế tạo, sữa chữa vũ khí, công cụ hỗ trợ, cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ, sản xuất, kinh doanh hàng hóa tại làng nghề, kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà trọ, cơ sở là trang trại chăn nuôi... là những cơ sở tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ cần phải được quản lý, kiểm tra, hướng dẫn về bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy nhưng chưa được quy định là cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy; mặt khác, cần quy định cụ thể thế nào là cơ sở dịch vụ vui chơi giải trí đông người, công trình công cộng, trụ sở làm việc, công trình văn hóa khác được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP để bảo đảm thống nhất áp dụng.

Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 79/2014/NĐ-CP đã nêu lên khái niệm "cơ sở" và ban hành danh mục các cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy, chữa cháy; tuy nhiên, thực tiễn áp dụng cho thấy còn nhiều vướng mắc, bất cập như chưa quy định cụ thể về tiêu chí, phạm vi xác định một cơ sở (ví dụ: trong một công trình nhưng có nhiều công năng sử dụng khác nhau và được cho thuê, bán… cho nhiều đối tượng cùng sử dụng vào các mục đích khác nhau hoặc một công trình có nhiều hạng mục, khối nhà độc lập và do nhiều đơn vị quản lý, sử dụng…); do đó, chưa có cơ sở pháp lý để xác định cụ thể thế nào là một cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy, chữa cháy để buộc trách nhiệm phải bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy khi đưa vào khai thác, sử dụng.

Về điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với cơ sở, hộ gia đình mặc dù đã được quy định trong Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều về phòng cháy và chữa cháy nhưng chưa được quy định chi tiết trong Nghị định số 79/2014/NĐ-CP như điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với các cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy nhưng không phải là cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ; chưa hướng dẫn cụ thể về điều kiện bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với hộ gia đình, nhất là đối với hộ gia đình có nhà ở kết hợp làm nơi sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy tại nơi có sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết

bị sinh lửa, sinh nhiệt, hệ thống điện, thiết bị sử dụng điện tại các hộ gia đình…

Về phân cấp quản lý đối với các cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy chưa được quy định trong Nghị định số 79/2014/NĐ-CP cũng như văn bản hướng dẫn thi hành; do đó, chưa có cơ sở pháp lý để phân định rõ phạm vi, nội dung, trách nhiệm, quan hệ phối hợp trong công tác quản lý đối với các loại hình cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy giữa Phòng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh với Công an cấp huyện, làm ảnh hưởng tới hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy.

Về kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy và tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, cá nhân không đảm bảo an toàn về phòng cháy và chữa cháy đã được quy định trong Nghị định số 79/2014/NĐ-CP; tuy nhiên, việc triển khai thực hiện quy định về kiểm tra định kỳ đối với cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ và thực hiện việc tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, cá nhân hiện nay còn gặp khó khăn, vướng mắc; cụ thể, tại Mục 1 Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp nêu rõ khi xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm không để xảy ra tình trạng thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp; tuy nhiên, tại Điểm c, Khoản 2, Điều 18, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP quy định cơ quan Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy có trách nhiệm kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy định kỳ hàng quý (04 lần/năm) đối với các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ. Mặt khác, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP chưa quy định cụ thể thế nào là gây hậu quả nghiêm trọng, thế nào là gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng do vi phạm quy định về phòng cháy và chữa cháy để làm căn cứ ra quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động nên khi áp dụng trong thực tiễn còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc và chưa bảo đảm thống nhất áp dụng.

Việc thực hiện quy định về kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy trong Nghị định số 79/2014/NĐ-CP còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập; cụ thể, về quy định thời gian bồi dưỡng để cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về phòng cháy và chữa cháy cho người đứng đầu doanh nghiệp và người đại diện theo pháp luật của cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy là quá dài (06 tháng) đã gây khó khăn trong việc bố trí thời gian học và thời gian quản lý của người đứng đầu doanh nghiệp; theo đó, việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về phòng cháy và chữa cháy của doanh nghiệp do những người có trình độ chuyên ngành, có chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy thực hiện, còn đối với người đứng đầu doanh nghiệp và người đại diện theo pháp luật của cơ sở kinh doanh chỉ cần bồi dưỡng kiến thức cơ bản về phòng cháy, chữa cháy trong khoảng thời gian ngắn là phù hợp. Mặt khác, một số quy định về thẩm quyền, thời gian cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy, thời gian cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy còn nhiều bất cập, chưa phù hợp với thực tiễn và yêu cầu quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy.

Một số quy định liên quan tới công tác thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy, hoàn trả, bồi thường thiệt hại phương tiện, tài sản được huy động để chữa cháy, xây dựng phương án chữa cháy, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phòng cháy và chữa cháy trong nhà trường và cơ sở giáo dục, tổ chức lực lượng, trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy cũng cần được hướng dẫn cụ thể hơn trong Nghị định số 79/2014/NĐ-CP để tạo cơ sở pháp lý và bảo đảm thống nhất trong quá trình áp dụng.

Mặt khác, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy các địa phương cần chủ động tham mưu cho Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định việc xử lý các cơ sở trên địa bàn không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực để cụ thể hóa quy định tại tại Khoản 33, Điều 1, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; qua đó, tạo cơ sở pháp lý cho việc xác định và nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác phòng cháy, chữa cháy, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương.

Thứ hai, về thẩm quyền, mức xử phạt, hình thức xử phạt và trình tự, thủ tục xử phạt đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy.

Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy còn thấp (tối đa 50.000.000 đồng đối với cá nhân; 100.000.000 đồng đối với tổ chức). Quy định này chưa bảo đảm tính răn đe, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi vi phạm trên thực tế.

Tại các Khoản 4, 5, 6, Điều 66, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP quy định các chức danh thuộc lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy có thẩm quyền áp dụng hình thức xử phạt là đình chỉ hoạt động có thời hạn; tuy nhiên, tại Mục 3, Chương II, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống tệ nạn xã hội, phòng cháy và chữa cháy, phòng, chống bạo lực gia đình (Nghị định số 167/2013/NĐ-CP) lại không quy định hành vi vi phạm nào bị áp dụng hình thức xử phạt đình chỉ hoạt động có thời hạn.

Luật Xử lý vi phạm hành chính chưa quy định việc tạm giữ người theo thủ tục hành chính cho lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy. Do đó, trong nhiều trường hợp còn gây khó khăn, vướng mắc cho lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy trong quá trình thực hiện nhiệm vụ liên quan tới xử phạt vi phạm hành chính.

Tại Điều 47 và Điều 48, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm về phòng, chống cháy, nổ tại hộ gia đình, cơ sở; tuy nhiên, pháp luật hiện hành lại chưa quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, điều kiện bảo đảm để xác định giá trị tài sản bị cháy, nổ làm căn cứ để quyết định mức xử phạt.

Tại Điều 47, Nghị định 167/2013/NĐ-CP chỉ quy định hình thức xử phạt bằng tiền đối với hành vi vi phạm quy định về phòng, chống cháy, nổ tại hộ gia đình mà không có hình thức xử phạt cảnh cáo. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy, khi cháy, nổ xảy ra tại gia đình trong nhiều trường hợp rất khó áp dụng hình thức xử phạt bằng tiền và xử phạt tiền không bảo đảm tính khả thi.

Pháp luật hiện hành chưa có quy định về hình thức xử phạt đối với cơ sở kinh doanh bảo hiểm khi từ chối bán bảo hiểm

cháy, nổ cho các cơ sở đảm bảo đầy đủ các điều kiện cần thiết để được mua bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

3. Một số giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Trong thời gian tới, tình hình kinh tế, xã hội của đất nước sẽ tiếp tục phát triển mạnh, các khu kinh tế, khu đô thị, khu công nghiệp tập trung sẽ tiếp tục được hình thành, mở rộng; theo đó là các hoạt động đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật, các hoạt động kinh doanh, dịch vụ... ngày càng phát triển đa dạng sẽ làm tăng thêm nguy cơ cháy, nổ; bên cạnh đó, tình hình an ninh, chính trị và trật tự, an toàn xã hội còn những diễn biến phức tạp đặt ra cho công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ những nhiệm vụ hết sức nặng nề. Do đó, để khắc phục những hạn chế, vướng mắc, bất cập nêu trên và đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, theo chúng tôi cần thực hiện tốt một số giải pháp trọng tâm sau đây:

Về xây dựng, hoàn thiện các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Một là, tiếp tục nghiên cứu, rà soát các điều khoản của Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy còn vướng mắc, bất cập trong thực tiễn công tác quản lý phòng cháy và chữa cháy để báo cáo cấp có thẩm quyền chuẩn bị phương án cho việc sửa đổi, bổ sung cơ bản, toàn diện; bên cạnh đó, tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực an ninh, trật tự có liên quan đến quy định về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ để đề xuất cấp có thẩm quyền hoặc theo thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực này, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và đồng bộ của hệ thống pháp luật.

Hai là, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP cho phù hợp hơn với yêu cầu thực tiễn công tác quản lý về phòng cháy, chữa cháy; cụ thể:

Nghiên cứu, rà soát bổ sung các loại hình cơ sở như cơ sở nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, sữa chữa vũ khí, công cụ hỗ trợ, cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng hóa tại làng nghề, kinh doanh dịch vụ cầm đồ, kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà trọ, nhà kho bảo quản hàng hóa, tài sản, trang trại chăn nuôi… là những cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn; qua đó, tạo cơ sở pháp lý để xác định cụ thể trách nhiệm cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong công tác phòng cháy, chữa cháy.

Cần quy định cụ thể về tiêu chí, phạm vi xác định cơ sở, qua đó tạo cơ sở pháp lý cụ thể, đầy đủ cho việc xác định một cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy, chữa cháy để buộc trách nhiệm phải bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy khi đưa vào khai thác, sử dụng.

Bổ sung và quy định cụ thể hơn các điều kiện bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với các cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy nhưng không phải là cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ; hướng dẫn cụ thể các điều kiện bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với hộ gia đình, nhất là đối với hộ gia đình có nhà ở kết hợp làm nơi sản xuất, kinh doanh cần phải có những quy định cụ thể về các biện pháp bảo đảm an toàn trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt, hệ thống điện, thiết bị sử dụng điện tại các hộ gia đình này.

Căn cứ các loại hình cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy để nghiên cứu bổ sung quy định về phân cấp quản lý về phòng cháy và chữa cháy nhằm tạo cơ sở pháp lý để phân định rõ phạm vi, nội dung, trách nhiệm, quan hệ phối hợp trong công tác quản lý đối với các loại hình cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy giữa Phòng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an cấp tỉnh với Công an cấp huyện; qua đó, nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy.

Nghiên cứu sửa đổi theo hướng quy định số lần kiểm tra định kỳ như hiện nay đối với các cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy cho phù hợp với tình hình thực tế vừa để khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giảm thiểu phiền hà cho doanh nghiệp, vừa phải đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy; đồng thời, quy định giao trách nhiệm cho người đứng đầu cơ sở trong việc tự kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy của cơ sở mình cho cơ quan Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả kiểm tra, báo cáo. Mặt khác, cần quy định cụ thể hơn về các trường hợp gây hậu quả nghiêm trọng, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng do vi phạm quy định về phòng cháy và chữa cháy để làm căn cứ áp dụng thống nhất biện pháp tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, cá nhân không đảm bảo an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

Nghiên cứu sửa đổi theo hướng rút ngắn thời gian bồi dưỡng để cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về phòng cháy và chữa cháy như hiện nay cho người đứng đầu doanh nghiệp và người đại diện theo pháp luật của cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy; mặt khác, cần bổ sung quy định về cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy cho cá nhân là người nước ngoài; thực hiện phân cấp thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy cho Công an các địa phương để bảo đảm cải cách hành chính; điều chỉnh thời gian cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn, cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Bổ sung và quy định cụ thể hơn về các nội dung liên quan tới bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phòng cháy và chữa cháy để lồng ghép vào chương trình giảng dạy, hoạt động ngoại khóa trong nhà trường và cơ sở giáo dục phù hợp với từng cấp học, ngành học, các quy định về công tác thẩm duyệt thiết kế, kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, xây dựng phương án chữa cháy, hoàn trả, bồi thường thiệt hại phương tiện, tài sản được huy động để chữa cháy, tổ chức lực lượng, trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy… cũng cần được hướng dẫn cụ thể hơn để tạo cơ sở pháp lý và bảo đảm thống nhất trong quá trình thực hiện.

Ba là, Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy còn thấp (tối đa 50.000.000 đồng đối với cá nhân; 100.000.000 đồng đối với tổ chức), chưa bảo đảm tính răn đe, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi vi phạm trên thực tế. Do đó, cần kiến nghị tăng mức

xử phạt để bảo đảm tính răn đe, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi vi phạm trên thực tế. Về nội dung này, Bộ Công an đã có kiến nghị gửi Bộ Tư pháp; mặt khác, cần phải kiến nghị cấp có thẩm quyền khi sửa đổi, bổ sung Nghị định số 167/2013/NĐ-CP cần bổ sung các hành vi vi phạm và chế tài xử phạt đối với hành vi vi phạm trong lĩnh vực cứu nạn, cứu hộ để tạo cơ sở pháp lý thống nhất áp dụng.

Bốn là, nghiên cứu xây dựng dự thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về công tác thi đua, khen thưởng cho tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ để nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Trong triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, cần thực hiện tốt các giải pháp trọng tâm sau đây:

Một là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ nhằm nâng cao kiến thức, ý thức, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực này. Trong công tác tuyên truyền phải chú ý đến từng loại đối tượng, khu vực và địa bàn tuyên truyền để có nội dung tuyên truyền phù hợp; phải nghiên cứu, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành trong công tác tuyên truyền; nghiên cứu soạn thảo, phát hành các tài liệu tuyên truyền phù hợp với tình hình thực tiễn. Kịp thời phát hiện, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến và tôn vinh những tấm gương dũng cảm hy sinh bảo vệ tài sản của nhà nước, tính mạng và tài sản của nhân dân; phát huy hiệu quả hoạt động của lực lượng phòng cháy và chữa cháy tại chỗ trong việc phát hiện, ngăn chặn, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ với phương châm "bốn tại chỗ"; nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm của một số nước để đề xuất cơ chế nhằm khuyến khích và tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân tình nguyện tham gia phòng cháy và chữa cháy theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

Hai là, đổi mới chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao trình độ, năng lực công tác của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy; tăng cường trang bị cơ sở vật chất, phương tiện, bảo đảm chế độ, chính sách và nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy; xây dựng mạng lưới các đơn vị Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng; bên cạnh đó, cần chú trọng xây dựng, củng cố, duy trì hoạt động, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ, bảo đảm chế độ, chính sách cho lực lượng Dân phòng, lực lượng Phòng cháy và chữa cháy cơ sở, chuyên ngành để các lực lượng này thực sự xứng đáng là những lực lượng nòng cốt trong công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại địa bàn cơ sở.

Ba là, quan tâm đầu tư hơn nữa về ngân sách, kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị và bố trí, huy động các nguồn lực nhằm bảo đảm các điều kiện cho công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cũng như nâng cao hiệu quả hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ quan, tổ chức, cơ sở.

Về trách nhiệm của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy trong công tác quản lý về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, cần tập trung thực hiện có hiệu quả một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

Chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chỉ thị, kế hoạch, quy định về triển khai thực hiện các văn bản pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, cụ thể:

Có phương án xử lý theo lộ trình đối với các cơ sở trên địa bàn không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực. Theo đó, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy có trách nhiệm phối hợp với các lực lượng chức năng trên địa bàn thực hiện thống kê, phân loại, đánh giá mức độ nguy hiểm cháy, nổ và đề ra các biện pháp, giải pháp xử lý đối với các cơ sở cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy trước khi Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 có hiệu lực phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để tham mưu trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết; trong đó, cần phân loại rõ các cơ sở có khả năng đáp ứng các yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy và cơ sở không có khả năng đáp ứng các yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy và quy định rõ các biện pháp xử lý đối với cơ sở này như thời hạn thực hiện, chính sách hỗ trợ, trách nhiệm của chủ cơ sở trong việc xây dựng kế hoạch, phương án di dời…

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường chỉ đạo về công tác kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, quận, huyện triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn quản lý.

Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy đối với các cơ sở trọng điểm, phức tạp về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý để có hướng xử lý phù hợp,

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về phòng cháy, chữa cháy đối với các đối tượng đặc thù ở địa phương như: nhà ở kết hợp với kinh doanh mặt phố; làng nghề; cửa hàng kinh doanh xăng dầu, khí gas trong phố...

Đẩy mạnh việc hướng dẫn để cơ sở tự tổ chức thực hiện công tác kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ để kịp thời phát hiện và khắc phục các sơ hở, thiếu sót về bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; thực hiện kết hợp việc kiểm tra định kỳ về phòng cháy, chữa cháy với kiểm tra định kỳ điều kiện bảo đảm an toàn về cứu nạn, cứu hộ đối với các cơ sở; tăng cường tổ chức kiểm tra, rà soát các cơ sở thuộc diện quản lý để kịp thời phát hiện, yêu cầu khắc phục những tồn tại, vi phạm về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, nhất là đối với các khu đô thị, chợ, trung tâm thương mại, khu dân cư, cơ sở sản xuất tại các khu công nghiệp, cơ sở tập trung đông người, nhà cao tầng và các cơ sở trọng điểm khác. Kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy; điều tra, kết luận nguyên nhân các vụ cháy, nổ, nhất là các vụ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản.

Rà soát, cụ thể hóa các quy trình nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công tác như: quy trình điều tra, phân loại cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; quy trình kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đối với cơ

sở thuộc diện quản lý; quy trình cấp giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ; quy trình xử lý vi phạm hành chính về phòng cháy, chữa cháy; quy trình lập hồ sơ quản lý về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, quy trình thẩm duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy, quy trình kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy...

Trong công tác kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy cần thực hiện tốt các yêu cầu sau:

Việc kiểm tra phải căn cứ vào từng đối tượng thuộc diện quản lý về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ mà xác định hình thức, nội dung, phương pháp, kế hoạch kiểm tra cho phù hợp. Công tác kiểm tra đòi hỏi phải có trọng tâm, trọng điểm, đúng phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm được phân công và có kế hoạch chu đáo, cụ thể đối với từng cơ quan, tổ chức, cá nhân và từng địa bàn công tác. Trước khi tiến hành kiểm tra phải xây dựng kế hoạch kiểm tra; trong đó, phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, đối tượng, thời gian, thành phần đoàn tham gia kiểm tra theo quy định của pháp luật.

Trong công tác kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ phải nắm được thực trạng công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ với những kết quả đạt được và những thiếu sót, tồn tại, hạn chế trong việc bảo đảm an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của đối tượng được kiểm tra như: việc thực hiện các điều kiện bảo đảm an toàn về phòng cháy, chữa cháy cứu nạn, cứu hộ; trách nhiệm trong tổ chức thực hiện các quy định về phòng cháy, chữa cháy cứu nạn, cứu hộ; việc chấp hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; công tác xây dựng lực lượng phòng cháy, chữa cháy tại chỗ; việc trang bị và quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ…; đồng thời, đề ra các biện pháp, giải pháp khắc phục kịp thời các sơ hở, thiếu sót về bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Áp dụng chế độ kiểm tra (định kỳ, đột xuất) phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương cũng như yêu cầu bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong từng thời điểm. Tùy theo yêu cầu kiểm tra mà có thể thực hiện việc kiểm tra độc lập của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy hoặc phối hợp kiểm tra liên ngành, kiểm tra theo chuyên đề, chuyên ngành.

Trong quá trình kiểm tra phải thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đã được pháp luật đã quy định; cán bộ kiểm tra được giao nhiệm vụ phải nắm vững mục đích, yêu cầu, nội dung kế hoạch kiểm tra đã được phê duyệt; chủ động thực hiện công tác chuẩn bị theo sự phân công của lãnh đạo. Khi thực hiện công tác kiểm tra, nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật liên quan tới các lĩnh vực khác thì phải kịp thời báo cáo cấp trên trực tiếp để xin ý kiến chỉ đạo; không được tự ý giải quyết công việc không thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trong công tác kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ phải kết hợp chặt chẽ với việc hướng dẫn cơ sở để nâng cao năng lực tự kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở, nhất là đối với các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao.

Rà soát, phân loại, tiêu chuẩn hóa đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy ở địa bàn cơ sở đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng; sắp xếp, điều chỉnh, bổ sung biên chế đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy tại Công an các đơn vị, địa phương trên cơ sở bố trí cán bộ kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy cũng đồng thời là cán bộ kiểm tra điều kiện bảo đảm an toàn về cứu nạn, cứu hộ. Cần chú trọng tăng cường cán bộ Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy quản lý, phụ trách ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, các đô thị, khu vực, địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự. Tăng cường công tác sơ kết, tổng kết, tập huấn chuyên đề cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, kiểm tra, đánh giá chất lượng cán bộ kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; cụ thể:

Công an các đơn vị, địa phương cần có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ thuộc phạm vi quản lý để đáp ứng yêu cầu thực hiện công tác kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ như: đào tạo tập trung, tại chức, mở lớp tập huấn theo chuyên đề, tổ chức thi kiểm tra chất lượng nghiệp vụ... để cán bộ làm công tác kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ có điều kiện tham gia học tập nâng cao trình độ về mọi mặt.

Trong công tác đào tạo cán bộ, cần căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế, xã hội, dự báo nhu cầu cán bộ kiểm tra trong tương lai của địa phương để có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cho phù hợp. Khi lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cần lưu ý về chỉ tiêu cán bộ, thời gian đào tạo, bồi dưỡng (ngắn hạn, dài hạn) loại hình đào tạo (tập trung, vừa học vừa làm), chuyên ngành cần đào tạo, trình độ cần đào tạo (đại học, trung cấp) và người được đào tạo phải đủ điều kiện, khả năng phục vụ lâu dài trong lực lượng để đề xuất chỉ tiêu đào tạo cho phù hợp với thực tế công tác.

Định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng, trình độ chuyên môn của cán bộ kiểm tra để có căn cứ bố trí, sắp xếp cán bộ cho phù hợp. Việc kiểm tra, phải đánh giá khách quan, khoa học, tránh qua loa, hình thức chạy theo thành tích. Về hình thức, nội dung kiểm tra chất lượng cán bộ kiểm tra cần được đổi mới thường xuyên, chú trọng việc kiểm tra xử lý các tình huống nghiệp vụ thực tế, có hình thức khen thưởng thỏa đáng đối với những cá nhân, đơn vị đạt thành tích cao, tạo ra không khí thi đua sôi nổi, khuyến khích cán bộ kiểm tra tự học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Kết quả kiểm tra, đánh giá là một trong các tiêu chí để bình xét thi đua hàng năm.

Có cơ chế thi đua, khen thưởng kịp thời, minh bạch nhằm khơi dậy tính chủ động, tự giác về học tập, nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra. Đối với cán bộ kiểm tra cần thường xuyên cập nhật các quy định mới, những tiến bộ khoa học kỹ thuật, dây chuyền công nghệ sản xuất mới liên quan đến công tác phòng cháy, chữa cháy để chủ động nghiên cứu, nắm bắt và làm chủ trong quá trình kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC KHÁM NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG VỤ CHÁY CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH

Đại úy, ThS. TRẦN XUÂN HIẾU
Bộ môn Pháp luật, nghiệp vụ Công an, Trường Đại học PCCC
Thượng úy PHẠM KHẮC THỂ
Bộ môn Nghiệp vụ cơ bản, Học viện Cảnh sát nhân dân

Khám nghiệm hiện trường vụ cháy là việc tổ chức nghiên cứu, phát hiện, ghi nhận, thu lượm, bảo quản, đánh giá các dấu vết và các tài liệu khác tại hiện trường vụ cháy. Thông qua hiện trường có thể làm rõ điều kiện, hoàn cảnh xảy ra vụ cháy, diễn biến, nguyên nhân và hậu quả của vụ cháy xảy ra, đối tượng gây cháy và những người có liên quan đến vụ cháy. Những tài liệu này là căn cứ quan trọng để các cơ quan chức năng khởi tố, điều tra và lập hồ sơ đề nghị xử lý trước pháp luật. Thông qua khám nghiệm hiện trường vụ cháy còn giúp làm rõ những nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh tội phạm, là cơ sở đề ra các biện pháp phòng ngừa tội phạm. Trong quá trình khám nghiệm hiện trường có thể giúp cho công tác tuyên truyền, giáo dục người dân ý thức tuân thủ pháp luật, nâng cao ý thức tự phòng ngừa khi xảy ra cháy, góp phần giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn.

Theo quy định tại Điều 201, Bộ luật Tố tụng hình sự: "Điều tra viên tiến hành khám nghiệm nơi xảy ra, nơi phát hiện tội phạm nhằm phát hiện dấu vết của tội phạm, vật chứng và làm sáng tỏ đối với các tình tiết của vụ án". Theo quy định tại Điều 38, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự: "Trong khi thi hành nhiệm vụ mà phát hiện sự việc có dấu hiệu tội phạm thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát Điều tra thì Cục trưởng, Giám đốc, Trưởng phòng, Giám thị của các cơ quan Cảnh sát quy định tại Khoản 6, Điều 9, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự quyết định khởi tố vụ án hình sự, lấy lời khai, khám nghiệm hiện trường, khám xét, thu giữ, tạm giữ và bảo quản vật chứng, tài liệu liên quan trực tiếp đến vụ án, chuyển hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra có thẩm quyền trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày ra quyết định khởi tố vụ án." Do đó, lực lượng Cảnh sát PCCC tiến hành khám nghiệm hiện trường đối với các vụ án thuộc thẩm quyền điều tra ban đầu. Thông tư 56/2017/TT-BCA ngày 16/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về phân công Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan Điều tra, thẩm quyền điều tra hình sự trong Công an nhân dân và các Đội Điều tra thuộc Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an cấp huyện thì lực lượng Cảnh sát PCCC được tiến hành khám nghiệm hiện trường.

Đồng thời, tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Thông tư số 39/2015/TT-BCA ngày 21/8/2015 quy định cụ thể trách nhiệm của từng lực lượng trong Cảnh sát PCCC&CNCH về công tác khám nghiệm hiện trường. Trong đó nêu rõ, chủ trì giải quyết, xử lý ngay từ ban đầu đối với các vụ cháy thuộc một trong các trường hợp sau: không có người chết; có 01 người bị thương; không có yếu tố nước ngoài; diện tích đám cháy dưới 500m^2 hoặc thiệt hại ước tính dưới 03 tỷ đồng (căn cứ thống kê ban đầu); khi tiến hành giải quyết, xử lý các vụ cháy nếu phát hiện có dấu hiệu tội phạm thuộc thẩm quyền điều tra ban đầu thì tiến hành một số hoạt động điều tra theo quy định của pháp luật về tổ chức điều tra hình sự; đối với các vụ cháy có dấu hiệu tội phạm khác không thuộc thẩm quyền điều tra thì chuyển ngay hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Điều tra có thẩm quyền theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự và pháp luật tổ chức điều tra hình sự; phối hợp với Cơ quan Điều tra; Cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH cấp trên thực hiện việc khám nghiệm hiện trường và các hoạt động điều tra khác theo yêu cầu khi các cơ quan này chủ trì tiến hành điều tra vụ cháy, nổ; tiếp nhận hồ sơ, tang vật, phương tiện và đề nghị xử phạt vi phạm hành chính những vụ cháy, nổ không có dấu hiệu tội phạm nhưng có dấu hiệu vi phạm hành chính do Cơ quan Điều tra chuyển giao để xử phạt theo thẩm quyền.

Thực hiện các quy định của pháp luật, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tích cực tiến hành công tác khám nghiệm hiện trường đối với các vụ cháy theo quy định của pháp luật. Trong năm 2018 và 6 tháng đầu năm 2019 đã xảy ra 6.465 vụ cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã chủ trì tiến hành khám nghiệm hiện trường 1.534 vụ, trong đó đã xác định được nguyên nhân 1.334 vụ cháy, còn 200 vụ cháy chưa xác định được nguyên nhân. Các vụ cháy còn lại thì lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tham gia với tư cách là đơn vị chuyên môn kỹ thuật theo yêu cầu của Cơ quan Điều tra chủ trì khám nghiệm hiện trường, đã mang lại nhiều kết quả tích cực trong công tác khám nghiệm hiện trường.

Vụ cháy Trung tâm thương mại (TTTM) Hải Dương, trong lần khám nghiệm hiện trường đầu tiên, cán bộ khám nghiệm hiện trường xác định được khu vực phát cháy đầu tiên là các ki-ốt thuộc khu vực giữa nhà, khoang số 3-4 (tính từ Đông sang Tây gồm 9 khoang), cách đầu nhà phía Bắc khoảng 20m, bên trong tầng 1 của tòa nhà TTTM Hải Dương. Tổ công tác thu được các mẫu vật gồm các cầu dao, aptomat và than tro. Từ những dấu vết cháy ở các mẫu vật này, tổ công tác loại trừ khả năng cháy do nguồn nhiệt từ ngoài vào, do hàng hóa tự bốc cháy, do bất cẩn trong sản xuất kinh doanh và do thiên nhiên môi trường. Vụ nổ lúc 05 giờ 45 phút ngày 03/11/2011 tại nhà anh Trần Nhật

Minh ở ngõ 22, phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội làm sập cả ngôi nhà 3 tầng 1 tum; 2 con nhỏ của vợ chồng anh Minh bị trần nhà đè lên, tử vong, còn anh chị bị bỏng nặng. Trong lúc Công an tích cực tìm kiếm thi thể 2 cháu bé, các cán bộ pháp y vào cuộc khám nghiệm. Tổ công tác nhanh chóng xác định được trung tâm nổ nằm tại vị trí bếp gas, trên bàn bếp, giáp tường nhà phía Đông, cách tường phía Nam khoảng 1,3m. Qua đó, họ làm rõ nguyên nhân nổ do khí gas bị rò rỉ ra không gian trong tầng 1 qua 2 vị trí là khớp nối giữa ống gas với bếp gas và bếp đun bên trái của bếp gas ở vị trí bật nhỏ lửa)trộn với ôxy không khí tạo thành hỗn hợp nổ. Nguồn nhiệt gây nổ hỗn hợp khí gas do có sự tác động của con người (bật bếp hoặc bật công tắc điện). Với vụ nổ xe máy khi vừa ra khỏi cổng nhà khiến hai mẹ con chị Nguyễn Thị Quỳnh xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tử vong, các cán bộ pháp y trực tiếp khám nghiệm, phát hiện trên các mẫu vật có dấu vết của thuốc nổ TNT và 2 mảnh của kíp nổ vỏ nhôm.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện công tác khám nghiệm hiện trường cho thấy, công tác khám nghiệm hiện trường vụ cháy của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chưa mang lại kết quả cao nhất, nhiều vụ còn chưa xác định được nguyên nhân, nhiều vụ xác định nguyên nhân nhưng không thu được các dấu vết để chứng minh nguyên nhân đó, gây khó khăn cho việc kết luận nguyên nhân cháy để phục vụ cho các hoạt động tiếp theo của công tác điều tra cháy. Mặt khác, thực tế hoạt động công tác khám nghiệm hiện trường vụ cháy cho thấy, nhiều trường hợp tiến hành khám nghiệm hiện trường còn hời hợt, hiệu quả xác định nguyên nhân chưa cao do một số nguyên nhân sau đây:

Thứ nhất: chưa có quy định cụ thể đối với công tác khám nghiệm hiện trường vụ cháy. Hiện nay, toàn bộ quy định về công tác khám nghiệm hiện trường thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự và một số văn bản khác nhưng tất cả các văn bản khác đều liên quan đến việc thực hiện theo trình tự tố tụng. Tuy nhiên, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH là lực lượng hành chính vì thế gặp rất nhiều khó khăn trong khám nghiệm hiện trường.

Thứ hai: hiện trường vụ cháy là hiện trường khó khăn phức tạp, các dấu vết tồn tại trong hiện trường vụ cháy thường bị xáo trộn do công tác chữa cháy…, cán bộ khám nghiệm hiện trường vụ cháy hiện nay thường là chưa được đào tạo chuyên sâu về công tác khám nghiệm hiện trường vụ cháy.

Thứ ba: việc quan hệ phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH với Cơ quan Điều tra còn nhiều hạn chế, chưa thực sự hiệu quả trên các mặt: phối hợp trong bảo vệ hiện trường; phối hợp trong khám nghiệm hiện trường; phối hợp trong rà soát, tìm kiếm, phát hiện và lấy lời khai sơ bộ của những người biết tình tiết liên quan vụ cháy tại hiện trường. Trong từng việc, có hình thức phối hợp và nội dung chi tiết khác nhau như trao đổi thông tin giữa các lực lượng trong quá trình bảo vệ và khám nghiệm hiện trường các vụ cháy, bao gồm: thời gian, địa điểm xảy ra vụ cháy; điểm cháy đầu tiên; diễn biến vụ cháy; các tài sản, đồ vật bị cháy, thiệt hại do vụ cháy gây ra; điều kiện hoàn cảnh xảy ra vụ cháy; những người có liên quan hay chịu trách nhiệm về vụ cháy xảy ra; các dấu vết, đồ vật, tài liệu tại hiện trường vụ cháy đã được phát hiện, thu thập hay cần phát hiện thu thập…

Để nâng cao hiệu quả công tác khám nghiệm hiện trường của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, cần áp dụng đồng bộ một số giải pháp sau:

Một là: đề xuất ban hành các văn bản quy định riêng đối với công tác điều tra cháy của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH để từ đó xác định trách nhiệm khám nghiệm hiện trường, trách nhiệm, thẩm quyền khám nghiệm hiện trường, việc phân công trách nhiệm trong khám nghiệm hiện trường. Từ đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tiến hành khám nghiệm hiện trường theo thủ tục riêng của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH để tránh các vấn đề khó khăn trong việc thực hiện khám nghiệm hiện trường theo quy định của tố tụng hình sự.

Hai là: nâng cao hiệu quả phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH với cơ quan điều tra trên các mặt sau: củng cố, xây dựng hoàn thiện hệ thống lý luận khoa học, quy định pháp luật về quan hệ phối hợp giữa Cảnh sát PCCC&CNCH với cơ quan Cảnh sát Điều tra (CSĐT) các cấp trong công tác điều tra, khám phá vụ án. Hiện nay, đã có Thông tư 39/2015/TT-BCA quy định về phân công trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong công tác điều tra, giải quyết các vụ cháy, nổ của lực lượng Công an nhân dân là cơ sở của phân công phối hợp giữa Cơ quan CSĐT và Cảnh sát PCCC. Dựa trên thông tư này, Cơ quan CSĐT và Cảnh sát PCCC các cấp cần xây dựng cơ chế phối hợp hợp lý, cụ thể phù hợp đối với từng hoạt động trong quá trình điều tra vụ cháy, nổ, trong đó quy định rõ nhiệm vụ của các bên tham gia phối hợp, xác định nội dung, hình thức, phương pháp tiến hành khi có yêu cầu phối hợp. Lãnh đạo, chỉ huy Cơ quan CSĐT và Cảnh sát PCCC cần quan tâm trực tiếp xây dựng mối quan hệ gắn bó mật thiết với nhau. Khi có yêu cầu phối hợp, lãnh đạo chỉ huy phải đặt vấn đề trực tiếp với đơn vị bạn, phát huy hiệu quả công tác tổ chức, chỉ đạo việc thực hiện các nội dung phối hợp. Nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sỹ của Cơ quan CSĐT và lực lượng Cảnh sát PCCC về mối quan hệ phối hợp trong điều tra các vụ cháy, nổ. Hai lực lượng cần có kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra cho điều tra viên, cán bộ điều tra thuộc Cơ quan CSĐT các cấp và lực lượng Cảnh sát PCCC về công tác điều tra vụ cháy, nổ. Giáo dục, phổ biến về ý nghĩa, tầm quan trọng của quan hệ phối hợp trong hoạt động điều tra các vụ cháy, nổ; những nội dung và hình thức phối hợp; nêu cao ý thức trách nhiệm khi tham gia phối hợp; xóa bỏ tư tưởng cho rằng phối hợp là làm hộ, làm thay. Thông qua công tác sơ kết, tổng kết các vụ cháy, nổ nhất là những vụ có sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng để rút kinh nghiệm về quan hệ phối hợp khi tiến hành điều tra vụ cháy, nổ.

Ba là: nâng cao năng lực khám nghiệm hiện trường của cán bộ Cảnh sát PCCC& CNCH, nên tăng cường công tác đào tạo về khám nghiệm hiện trường nói chung và khám nghiệm hiện trường vụ cháy nói riêng, đặc biệt giải thích và hướng dẫn một số dấu vết đặc trưng của các loại hiện trường cháy đặc trưng, như: cháy do sự cố điện, cháy gas, cháy xăng dầu…; đồng thời tiến hành hướng dẫn về các thủ tục, thành phần khám nghiệm hiện trường cho cán bộ làm công tác khám nghiệm hiện trường để cán bộ khám nghiệm hiện trường có nhận thức sâu sắc và đầy đủ về công tác khám nghiệm hiện trường.■

HOẠT ĐỘNG THỰC TẾ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI CỦA HỌC VIÊN KHÓA D34, TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

ẤM TÌNH QUÂN DÂN

Đại úy, ThS. TRƯƠNG TẤT THĂNG - Đại úy, ThS. NGUYỄN THỊ THANH NHÀN

Bộ môn Lý luận chính trị và khoa học xã hội nhân văn, Trường Đại học PCCC

Thực hiện chủ trương của Bộ Công an về đổi mới công tác giáo dục và đào tạo, đổi mới công tác thực hành, thực tập của học viên, gắn lý luận với thực tiễn, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo trong tình hình mới, những năm qua, Trường Đại học PCCC đã duy trì, tổ chức các hoạt động thực tế chính trị - xã hội đối với học viên các khóa học tại địa phương. Trong năm học 2019 - 2020, từ ngày 06/9/2019 đến ngày 27/9/2019, 150 học viên Khóa D34 Trường Đại học PCCC đã đi thực tế chính trị - xã hội tại địa bàn xã Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Các hoạt động của học viên tại địa phương với phương châm "ba cùng" (cùng ăn, cùng ở, cùng lao động) với nhân dân đã củng cố nhận thức lý luận, có điều kiện so sánh, đối chiếu giữa kiến thức đã học với tình hình thực tế ở địa phương, góp phần nâng cao chất lượng công tác giáo dục đào tạo; xây dựng hình ảnh và ấn tượng tốt đẹp về người chiến sỹ Công an trong lòng nhân dân.



Đồng chí Đại tá, TS. Lê Quang Hải - Phó Hiệu trưởng, Trưởng Ban Chỉ đạo hoạt động thực tế chính trị - xã hội khóa D34 thăm hỏi, động viên gia đình chính sách tại xã Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Ảnh: Thái Thụy

Xã Nam Thanh nằm ở phía Đông Nam huyện Nam Trực; phía Tây giáp xã Nam Lợi, phía Đông Nam giáp thị trấn Cổ Lễ, xã Trung Đông, xã Trực Tuấn, huyện Trực Ninh, phía Bắc giáp xã Nam Hồng. Xã có diện tích đất tự nhiên 723,49ha, trong đó đất nông nghiệp là 509,67ha, đất phi nông nghiệp là 21,382ha. Dân số 11,776 nhân khẩu, với 3951 hộ, gồm 10 thôn, làng cổ (23 thôn); có hai tôn giáo là Phật giáo và Công giáo trong đó có 12% dân số theo Đạo Công giáo.

Đời sống của nhân dân trong tại địa bàn xã chủ yếu phụ thuộc vào nghề trồng lúa, ngoài ra còn có một số ngành nghề như: cơ khí nhôm, nghề thủy tinh, nghề nhựa, thu mua phế liệu, chế biến gỗ, dệt, vận tải. Đây là một vùng quê cách mạng, đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, có 12 Mẹ Việt Nam Anh hùng, 01 anh hùng lực lượng vũ trang. Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được duy trì ổn định. Năm 2016, xã Nam Thanh đã về đích nông thôn mới, duy trì ổn định 19 tiêu chí nông thôn mới. Nhìn chung, học viên nhà trường về thực tế chính trị - xã hội tại đây có nhiều điều kiện thuận lợi, nhưng cũng tiềm ẩn nhiều khó khăn trong công tác quản lý.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy - Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC, Ban Chỉ đạo đợt thực tế chính trị - xã hội đã phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy, hệ thống chính quyền xã Nam Thanh, huyện Nam Trực và Công an địa phương, đồng thời được sự giúp đỡ tận tình, chu đáo của bà con nhân dân nơi học viên cư trú, học viên Khóa D34 đã thực hiện nhiều hoạt động thiết thực và có ý nghĩa.

Những ngày đầu đến thực tế tại địa bàn xã Nam Thanh, 150 học viên đã được tìm hiểu về lịch sử, truyền thống cách mạng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã; nghe báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh trật tự trên địa bàn xã; kết quả thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước tại địa phương; tìm hiểu về các hoạt động xã hội, đền ơn đáp nghĩa, cứu trợ, cứu nạn khi thiên tai, bão lũ xảy ra; kết quả xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân; các chương trình và mục tiêu xây dựng nông thôn mới tại địa bàn xã. Bước tìm hiểu này rất quan trọng để học viên nắm bắt được tình hình địa phương, từ đó đề ra phương hướng, biện pháp hoạt động "ba cùng" với nhân dân đạt hiệu quả cao nhất.

100% học viên đã tham gia hoạt động lao động, sản xuất giúp nhân dân, từ việc đi chợ, nhặt rau, nấu ăn, quét nhà, lợp mái bếp, quét vôi tường nhà; nhổ cỏ chăm vườn rau, cây cảnh; cắt tóc miễn phí cho bà con nhân dân. Học viên đã chủ động tham gia hoạt động



Tuyên truyền, phổ biến kiến thức PCCC&CNCH cho học sinh tại Trường Tiểu học Nam Thanh. Ảnh: Thái Thụy

hưởng ứng "Ngày Chủ nhật xanh" dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ đường làng ngõ xóm, khuôn viên cơ quan chính quyền, các trường học trên địa bàn xã; giảng dạy ngoại khóa lớp kỹ năng sống cho gần 200 trẻ em ở Trường Mầm non Nam Thanh… Đây là sự quan tâm thiết thực, có ý nghĩa đối với việc bồi dưỡng thế hệ trẻ tại địa phương. Những hoạt động thường ngày trên đã xóa nhòa khoảng cách giữa học viên và nhân dân địa phương, các em dường như đang được sống trong chính các ngôi nhà của mình, trên quê hương mình.

Học viên đã đóng góp hàng trăm lượt ngày công để giúp nhân dân Xối Tây 1 xây dựng sân bóng đá, sân cầu lông khang trang, sạch đẹp; tặng sân bóng chuyền cho nhân dân thôn Xối Tây 3. Từ đây, bà con đã có thêm một nơi tập luyện thể dục thể thao sau một ngày dài lao động. Đây là món quà tri ân mà đồng chí Thiếu tướng, TS. Lê Quang Bốn - Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC tặng bà con nhân dân - mảnh đất gắn liền với tuổi thơ của đồng chí hiệu trưởng.

Các hoạt động xã hội, "đền ơn đáp nghĩa", "uống nước nhớ nguồn" được chú trọng, quan tâm đặc biệt. Ban Chỉ đạo hoạt động thực tế chính trị - xã hội đã phối hợp với lãnh đạo chính quyền và Đoàn Thanh niên xã Nam Thanh tổ chức dâng hoa, dâng hương tại nghĩa trang liệt sỹ xã. Đại diện lãnh đạo Trường Đại học PCCC đã thăm hỏi tặng quà 30 gia đình chính sách và hộ nghèo; tặng quà 10 học sinh vượt khó học giỏi của Trường Tiểu học và Trường THCS Nam Thanh. Học viên tổ chức thăm hỏi, giúp đỡ gia đình nghèo, neo đơn hàng ngày.

Hoạt động phát thanh tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã Nam Thanh do học viên viết bài, biên tập và phát thanh dưới sự hướng dẫn của giáo viên, được duy trì hàng ngày với thời lượng 30 phút. Đội Phát thanh của học viên Khóa D34 đã trực tiếp phát thanh 20 chuyên đề có ý nghĩa thiết thực đối với nhân dân như: phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và giữ gìn trật tự an toàn xã hội ở vùng nông thôn; vai trò, trách nhiệm của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ trong xã hội hiện nay…

Công tác chăm lo, bồi dưỡng thế hệ thiếu niên nhi đồng được khích lệ, quan tâm. Học viên Khóa D34 tổ chức hướng dẫn cho học sinh cấp 1, 2 học tập các môn văn hóa cơ bản tại gia đình vào các buổi tối. Tổ chức ôn tập nghi thức Đoàn - Đội; dạy múa, hát các bài hát truyền thống, về thanh thiếu niên, nhi đồng; tổ chức các trò chơi dân gian, dạy các tiết mục dân vũ cho học sinh Trường THCS Nam Thanh, dạy về kỹ năng sống cho các cháu thiếu nhi Trường Mầm non Nam Thanh.

Hoạt động tuần tra an ninh, trật tự thôn xóm của học viên và Công an xã được duy trì đều đặn hàng ngày. Học viên được tiếp cận và trực tiếp thực hiện công tác tuần tra, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã, qua đó giúp học viên học hỏi quy trình, cách thức tuần tra, kỹ năng nghiệp vụ góp phần bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân.

Trong đợt thực tế này, học viên đã có nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao sôi nổi như: phối hợp với các ban, ngành đoàn thể xã Nam Thanh, Công an huyện Nam Trực tổ chức giao hữu bóng đá, bóng chuyền. Tổ chức các buổi sinh hoạt văn hóa tại Nhà Văn hóa các thôn nơi học viên ở. Học viên đã tham gia và phối hợp cùng với nhân dân và chính quyền thôn Long Hưng tổ chức Lễ hội Thành hoàng làng thành công. Nhà trường đã phối hợp cùng UBND xã Nam Thanh tổ chức 02 buổi Liên hoan Văn nghệ (dịp Tết Trung thu 2019 và Tổng kết Đợt thực tế chính trị - xã hội) tại sân trụ sở UBND xã, để lại nhiều ấn tượng sâu sắc trong lòng nhân dân, là món quà tinh thần để cảm ơn, tri ân những tình cảm sâu sắc và sự giúp đỡ to lớn của Đảng ủy, chính quyền đoàn thể và gia đình nơi học viên cư trú.

Chỉ sinh hoạt cùng trong 3 tuần lễ nhưng nhân dân trong xã thực sự coi những học viên Khóa D34 Trường Đại học PCCC như những người con của quê hương, sẵn sàng tạo điều kiện tốt nhất để các em được sinh hoạt và lao động cùng nhân dân. Để ghi nhận những nỗ lực, đóng góp của tập thể cán bộ, giáo viên và học viên Trường Đại học PCCC trong thời gian thực tế, Cấp ủy, chính quyền địa phương đã tặng 16 giấy khen cho các học viên có nhiều thành tích trong đợt thực tế. Đây là những "phần thưởng" vô cùng quý giá, chắc chắn sẽ còn đọng mãi trong trái tim và tình cảm cán bộ, giáo viên và học viên nhà trường.

Những kết quả hoạt động thực tế chính trị - xã hội đã cho thấy sự đúng đắn từ chủ trương của Bộ Công an, sự chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC. Hoạt động này đang ngày càng trở thành một trong những hoạt động quan trọng trong chương trình đào tạo của Trường Đại học PCCC nói riêng và các trường CAND nói chung, không những tạo điều kiện cho học viên gắn bó với nhân dân và làm quen với công tác dân vận mà còn nhằm nâng cao phẩm chất đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống và kỹ năng nghề nghiệp cho học viên, góp phần nâng cao phẩm chất người Công an cách mạng "Vì nước quên thân, vì nhân dân phục vụ", đồng thời thắt chặt hơn tình đoàn kết quân - dân, củng cố, xây dựng hình ảnh đẹp về người chiến sỹ Công an nhân dân nói chung và người chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng trong lòng nhân dân.■

ĐẠI TÁ NGUYỄN TUẤN ANH - CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT PCCC&CNCH:

LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH KHẮC GHI LỜI BÁC DẠY

LỆ HOA
(Thực hiện)



Khắc ghi lời căn dặn quý báu của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH luôn thường trực, ghi nhớ những điều Bác dạy, coi đó là mục tiêu, phương hướng, kim chỉ nam cho mọi hành động, vận dụng sáng tạo, nghiên cứu triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý nghiệp vụ và tổ chức tốt công tác phòng ngừa cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ. Nhân dịp kỷ niệm 58 năm Ngày Truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH (04/10/1961 - 04/10/2019); 18 năm Ngày Toàn dân PCCC, Tạp chí PC&CC đã có cuộc trò chuyện với Đại tá Nguyễn Tuấn Anh – Tân Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH.

Phóng viên (PV): *Lời đầu tiên, Tạp chí PC&CC xin kính chúc Đại tá sức khỏe và thành công! Xin chúc mừng Đại tá chính thức đảm nhận cương vị mới, trọng trách mới – Tân Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH.*

Đại tá Nguyễn Tuấn Anh: Xin trân trọng cảm ơn Tạp chí PC&CC!

PV: *Thưa Đại tá, trong quá trình 58 năm xây dựng và trưởng thành, lực lượng Cảnh sát PCCC luôn nhận được sự quan tâm sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cùng với Sáu điều Bác Hồ dạy lực lượng CAND, Người đã có Bốn điều căn dặn lực lượng Cảnh sát PCCC. Với cương vị là người đứng đầu lực lượng Cảnh sát PCCC, đồng chí đánh giá như thế nào về việc vận dụng những lời Bác dạy trong công tác PCCC&CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC trong những năm qua?*

Đại tá Nguyễn Tuấn Anh: Lời dạy của Bác đã trở thành nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC. Vận dụng lời dạy của Bác, trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC đã không ngừng lớn mạnh, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó, thể hiện cụ thể trên tất cả mọi lĩnh vực công tác:

Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được tăng cường, từ Pháp lệnh Phòng cháy, chữa cháy năm 1961 đến Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2001, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2013, Chỉ thị 47 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC, các quy chuẩn, tiêu chuẩn PCCC… đã tạo ra cơ sở pháp lý chặt chẽ trong quản lý nhà nước về PCCC từ Trung ương đến địa phương; có tác dụng thiết thực huy động sự tham gia của các cấp ủy đảng, chính quyền và toàn xã hội vào công tác PCCC, góp phần bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phục vụ hiệu quả sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước; ý thức, kiến thức pháp luật của người đứng đầu, người lao động và các tầng lớp nhân dân đã dần được nâng cao. Các Bộ, Ban, Ngành, UBND các cấp ngày càng tích cực tham gia quản lý nhà nước về PCCC, thấy rõ hơn trách nhiệm của mình trong việc chỉ đạo và tổ chức hiện công tác PCCC.

Lực lượng Cảnh sát PCCC thuộc Công an các tỉnh, thành phố đã tích cực tham mưu cho chính quyền địa phương ban hành nhiều văn bản quan trọng như: Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về xử lý các công trình không bảo đảm an toàn PCCC, công khai các dự án, công trình vi phạm quy định an toàn PCCC trên các phương tiện thông tin đại chúng. Nhiều địa phương, Hội đồng nhân dân đã ban hành quy định về chế độ, chính sách đối với lực lượng PCCC Dân phòng, tạo điều kiện cho công tác PCCC được triển khai tại các khu dân cư...

Thực hiện Đề án 106 của Bộ Công an về tinh gọn bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, theo phương châm "Bộ tinh gọn, tỉnh vững mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở", mạng lưới các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH ở địa phương đã được mở rộng đến cấp huyện đang hoạt động rất tốt, phối hợp xử lý hiệu quả những vụ cháy, nổ, cứu nạn, cứu hộ, trong đó có rất nhiều vụ phức tạp, quy mô lớn. Cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH với tinh thần nhiệt huyết, lòng yêu nghề sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn, nguy hiểm, mưu trí, dũng cảm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được nhân dân tin yêu, đùm bọc. Chỉ tính từ năm 2001 đến nay, 28 cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC hy sinh, hàng trăm cán bộ, chiến sỹ bị thương khi làm nhiệm vụ.

Các mặt công tác nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC được đẩy mạnh, đạt được kết quả đáng khích lệ; công tác tuyên truyền thường xuyên đổi mới về nội dung và hình thức, phong trào Toàn dân PCCC phát triển lớn mạnh, hoạt động hiệu quả với nhiều điển hình tốt, mô hình hay được lan tỏa, nhân rộng. Tính trung bình mỗi năm lực lượng này đã phát hiện và tổ chức dập tắt

kịp thời trên 50% số vụ cháy, không để xảy ra cháy lớn, thiệt hại nghiêm trọng.

Hầu hết các công trình xây dựng lớn đã thực hiện đúng quy định thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC. Công tác kiểm tra, hướng dẫn an toàn PCCC được các lực lượng PCCC thực hiện nghiêm túc, trung bình mỗi năm phát hiện và khắc phục, loại trừ hàng nghìn vi phạm, thiếu sót có thể dẫn đến cháy, nổ. Công tác xử lý vi phạm an toàn PCCC ngày càng được triển khai quyết liệt, đi đôi với xử phạt vi phạm hành chính, lực lượng Cảnh sát PCCC kiên quyết tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động nhiều trường hợp vi phạm nghiêm trọng quy định an toàn PCCC… Công tác chữa cháy kịp thời hiệu quả, hàng năm đã cứu, bảo vệ một lượng tài sản trị giá từ 3000 đến 5000 tỷ đồng; tổ chức hướng dẫn thoát nạn và cứu sống hàng ngàn người bị kẹt trong đám cháy và các tai nạn, sự cố. Đặc biệt số vụ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng đang được kiềm chế ở mức 1 - 2% tổng số vụ cháy xảy ra… Quan hệ quốc tế trong lĩnh vực PCCC&CNCH được đẩy mạnh, nâng cao về chất lượng mở ra hướng đào tạo nguồn lực, trang bị phương tiện và công nghệ PCCC, góp phần giải quyết khó khăn, nâng cao sức chiến đấu cho lực lượng Cảnh sát PCCC…

PV: *Thưa Đại tá, là người giữ cương vị quản lý nhiều năm, và nay với trách nhiệm là người lãnh đạo cao nhất của lực lượng Cảnh sát PCCC của cả nước, Đại tá có thể chia sẻ những thuận lợi, khó khăn khi tiếp nhận nhiệm vụ mới, đặc biệt là trong bối cảnh tinh gọn bộ máy tổ chức, tinh giản biên chế?*

Đại tá Nguyễn Tuấn Anh: Tôi cho rằng, đối với ai cũng vậy, khi nhận nhiệm vụ mới cũng đều có những thuận lợi, khó khăn nhất định. Tôi luôn xác định đây là vinh dự lớn lao đồng thời cũng là trách nhiệm nặng nề, đòi hỏi bản thân phải luôn nỗ lực, phấn đấu không ngừng nghỉ để xứng đáng với sự tin tưởng, kỳ vọng của lãnh đạo Bộ Công an và cán bộ, chiến sỹ toàn lực lượng.

Thuận lợi lớn nhất đối với cá nhân tôi và lực lượng Cảnh sát PCCC là luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng, Chính phủ và Bộ Công an, sự ủng hộ từ cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát PCCC, sự phối hợp tốt của các cấp, các ngành và nhân dân. Bản thân tôi may mắn có được những năm tháng gắn bó với công tác PCCC tại Công an TP Hà Nội, kinh qua nhiều lĩnh vực công tác, từ trực tiếp chiến đấu đến công tác phòng ngừa rồi làm quản lý nên học hỏi được nhiều từ thực tế. Kinh nghiệm này sẽ giúp tôi rất nhiều trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn lực lượng Cảnh sát PCCC các địa phương.

Thuận lợi là như vậy, song khó khăn, thách thức cũng rất nhiều. Bản thân tôi là một lãnh đạo ở địa phương được Bộ Công an tin tưởng, điều động nhận nhiệm vụ mới, từ chỉ đạo nghiệp vụ tại một địa phương sang chỉ đạo công tác PCCC trên toàn quốc nên bước đầu phải nhanh chóng tiếp nhận, tìm hiểu, rà soát nắm bắt một khối lượng lớn công việc. Trong đó có nhiều việc lớn phải hoàn thành trong thời gian ngắn, điển hình như: dự thảo Nghị định mới thay thế Nghị định 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật Sửa đổi bổi sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; xây dựng chương trình công tác lớn cho năm 2020…

Trong bối cảnh, toàn lực lượng Công an nói chung, lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng thực hiện Đề án 106 với mục tiêu sắp xếp lại tổ chức bộ máy phù hợp, đồng bộ, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo hướng "Bộ tinh, tỉnh mạnh, huyện toàn diện, xã bám sát cơ sở". Đây là một chủ trương hết sức đúng đắn, hiện nay lực lượng Cảnh sát PCCC đã được triển khai đến cấp huyện với nhiều thuận lợi trong quản lý nhà nước và tổ chức PCCC tại cơ sở. Tuy nhiên, đến nay mới qua 1 năm thực hiện mô hình mới, còn có khó khăn nhất định trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC.

Sắp tới, tại đơn vị Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cũng sẽ thực hiện chủ trương này, việc tinh giản biên chế ít nhiều sẽ làm xáo trộn tâm lý của cán bộ, chiến sỹ, mục tiêu trước mắt là phải làm tốt công tác tư tưởng, động viên cán bộ, chiến sỹ yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

PV: *Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng nặng nề của công tác PCCC&CNCH, lực lượng Cảnh sát PCCC cần phải làm gì để hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao phó, đem lại sự bình yên cho nhân dân, xứng đáng với lời dạy của Bác, thưa Đại tá?*

Đại tá Nguyễn Tuấn Anh: Để hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao phó, bảo vệ cuộc sống bình yên của người dân, xứng đáng với lời dạy của Bác, trong thời gian tới, chúng tôi sẽ triển khai quyết liệt một số công tác lớn sau đây:

Thứ nhất, tiếp tục thực hiện Chỉ thị 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC, Chương trình hành động của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Chỉ thị 47; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Phòng cháy, chữa cháy và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC nhất là đối với các địa bàn, công trình trọng điểm quốc gia, khu đô thị, khu công nghiệp, thương mại có nguy cơ cháy, nổ cao…

Thứ hai, tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý trong lĩnh vực PCCC&CNCH, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Phòng cháy và chữa cháy; rà soát những bất cập của các Nghị định, Thông tư, hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn để đề xuất xây dựng, ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tế công tác PCCC&CNCH.

Thứ ba, chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC các địa phương tham mưu, đề xuất các giải pháp giải quyết dứt điểm các vấn đề nổi cộm trong công tác PCCC như xử lý đối với các công trình được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 có hiệu lực thi hành, vấn đề cấp nước chữa cháy; chấn chỉnh chế độ thông tin, báo cáo giữa Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, Đội PCCC&CNCH thuộc Công an các quận, huyện của 63 tỉnh, thành phố trên toàn quốc.

Thứ tư, xây dựng các giải pháp tạo sự chuyển biến trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, kiến thức PCCC; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu theo quy định của pháp luật. Chú trọng đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, cung cấp cho người dân kiến thức, kỹ năng PCCC và thoát nạn; tăng cường tuyên dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu trong công tác PCCC&CNCH; phối hợp cùng Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu đưa kiến thức PCCC vào các cấp học phổ thông.

Tiến hành khảo sát mô hình và thực trạng hoạt động của lực lượng PCCC Dân phòng để đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng này; củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở; vận dụng có hiệu quả phương châm "4 tại chỗ" trong công tác PCCC&CNCH.

Thứ năm, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH chỉ đạo, hướng dẫn lực lượng Cảnh sát PCCC trên toàn quốc nâng cao chất lượng

(Xem tiếp trang 44)

NHÌN LẠI 5 NĂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN "NÂNG CAO NĂNG LỰC PCCC&CNCH TRÊN ĐỊA BÀN TP HỒ CHÍ MINH NGANG TẦM VỚI CÁC NƯỚC TRONG KHU VỰC"

Thượng tá, ThS. HUỲNH QUANG TÂM

Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an TP Hồ Chí Minh

Sau 5 năm thực hiện, Đề án "Nâng cao năng lực PCCC&CNCH trên địa bàn TP Hồ Chí Minh ngang tầm với các nước trong khu vực", cùng Dự án "Quy hoạch ngành PCCC trên địa bàn TP Hồ Chí Minh đến năm 2025" đã mang lại nhiều kết quả khả quan cho lực lượng PCCC&CNCH TP Hồ Chí Minh. Trong đó, đáng chú ý là sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng PCCC tại chỗ. Lực lượng này đã tham gia xử lý kịp thời gần 75% sự cố cháy, nổ trên địa bàn thành phố, góp phần quan trọng vào việc giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do cháy, nổ gây ra.

Đề án "Nâng cao năng lực PCCC&CNCH trên địa bàn TP Hồ Chí Minh ngang tầm với các nước trong khu vực" (gọi tắt là Đề án) được Ủy ban nhân dân (UBND) TP Hồ Chí Minh ban hành theo Quyết định số 6630/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 và Dự án "Quy hoạch ngành PCCC trên địa bàn TP Hồ Chí Minh đến năm 2025" (gọi tắt là Dự án) được UBND thành phố ban hành theo Quyết định số 3678/QĐ-UBND ngày 18/7/2016. Ngay từ khi Đề án được ban hành, đồng thời với quá trình xây dựng Dự án, thành phố cũng đã chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện tổ chức triển khai thực hiện những nội dung cơ bản trong Đề án, Dự án.

Qua 05 năm triển khai Đề án, Dự án, năng lực PCCC&CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cũng từng bước được nâng lên. Công tác tham mưu được tiến hành chủ động, kịp thời và thiết thực, hiệu quả. Từ năm 2014 - 2018, Công an thành phố đã phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện tham mưu, ban hành 50 văn bản chỉ đạo công tác PCCC. Số lượng đầu mối các đơn vị Cảnh sát PCCC tham mưu, hướng dẫn công tác quản lý nhà nước về PCCC ở cấp quận – huyện đầy đủ và phủ đều khắp địa bàn. Từ 16 đầu mối/24 quận – huyện được thành lập trước năm 2013, đến nay, trên toàn thành phố đã hình thành được 24 đầu mối/24 quận – huyện. Đây cũng là điều kiện để xác định rõ trách nhiệm của từng địa phương trong công tác quản lý nhà nước về PCCC trên địa bàn. Nhiều đơn vị được thành lập và doanh trại được bố trí xây dựng nhiều đã phần nào rút ngắn bán kính bảo vệ nên khi xảy ra những tai nạn, sự cố về cháy, nổ, lực lượng, phương tiện chuyên nghiệp tiếp cận kịp thời tổ chức chữa cháy, ngăn chặn cháy lan, hạn chế cháy lớn, giảm thiểu thiệt hại do cháy gây ra.

Công tác xây dựng phong trào Toàn dân PCCC tạo ra nhiều đột phá và có những chuyển biến tích cực với nhiều phong trào cụ thể phù hợp với đặc điểm địa phương như: phong trào xây dựng phường (xã), khu phố (ấp) điểm an toàn về PCCC; mô hình phường, xã điểm không để xảy ra cháy lớn; phong trào 3 có: "có aptomat, có đèn pin hay đèn sạc, có phương tiện chữa cháy"; phong trào 3 biết: "biết xử lý các tình huống, biết các kiến thức PCCC, biết sử dụng bình chữa cháy"; phong trào 3 không: "không sử dụng bình gas mini, không sang chiết gas trái phép, không kinh doanh gas khi chưa đảm bảo điều kiện an toàn PCCC"… góp phần phát huy vai trò của người dân trong việc thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC tại địa phương, cơ sở. Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật và tập huấn về PCCC&CNCH cũng được duy trì thường xuyên với nhiều hình thức phong phú đã giúp người dân ngày càng hiểu rõ hơn về trách nhiệm của mình đối với công tác PCCC, hiểu rõ quy định của pháp luật, nắm được kiến thức PCCC&CNCH.

Công tác giải quyết thủ tục hành chính trên lĩnh vực PCCC được đánh giá cao, trong đó, tập trung đẩy mạnh việc phân cấp và giao quyền chủ động giải quyết một số thủ tục hành chính về PCCC cho các đơn vị trong lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, đã ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa và quy trình giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về PCCC. Các đơn vị có trách nhiệm đã nghiêm túc thực hiện cơ chế một cửa, bố trí bộ phận tiếp nhận thủ tục hành chính và trả kết quả tại cùng một địa điểm, đảm bảo thời gian, giảm bớt phiền hà, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, doanh nghiệp, nhân dân đến liên hệ công tác.

Chất lượng công tác kiểm tra, hướng dẫn về PCCC được nâng lên, tỷ lệ phát hiện vi phạm và xử lý vi phạm qua kiểm tra đã tăng lên đáng kể. Trong 5 năm, Công an thành phố đã tiến hành kiểm tra an toàn PCCC 374.064 lượt cơ sở, lập 374.064 biên bản kiểm tra, trong đó có 174.336 lượt cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ. Qua đó đã lập 41.905 biên bản vi phạm hành chính, ra quyết định xử phạt 41.150 cơ sở vi phạm (số tiền 43.163 tỷ đồng), đình chỉ và tạm đình chỉ 32 cơ sở. Công tác điều tra cơ bản nắm tình hình được lực lượng Công an thành phố, quận, huyện tổ chức thường xuyên. Hiện nay, trên địa bàn TP Hồ Chí Minh có 41.461 cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, trong đó có 12.481 cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ (thuộc Phụ lục II, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP) và 1.991 khu dân cư. Tổng số cơ sở đã được lập hồ sơ điều tra cơ bản về PCCC là 35.597 hồ sơ. Công tác điều tra, khám nghiệm hiện trường đạt hiệu quả tốt, tỷ lệ điều tra, xác định được nguyên nhân vụ cháy đạt trên 94% (trong đó đã ra kết luận điều tra đạt tỷ lệ hơn 80%) góp phần ngăn ngừa cháy, nổ hiệu quả.

Công tác chữa cháy và CNCH đã được triển khai, thực hiện kịp thời, hiệu quả. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH luôn tăng cường công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo 100%

quân số theo đầu xe và bố trí lực lượng, phương tiện tại các khu vực trọng điểm về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Đơn vị đã trực tiếp tổ chức chữa cháy 1.594 vụ. Công tác CNCH cũng từng bước nâng lên, với tổng số vụ tổ chức cứu được là 712 người và tìm 209 thi thể nạn nhân giao cho địa phương xử lý. Ngoài ra, Công an thành phố đã huy động lực lượng tham gia chi viện CNCH tại một số địa phương như: hỗ trợ, phối hợp lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Bình Dương trục vớt tàu và thi thể các nạn nhân trong vụ chìm tàu du lịch Dìn Ký; tham gia hỗ trợ lực lượng CNCh tỉnh Lâm Đồng trong vụ sập đường hầm tại công trình thủy điện Đạ Dâng – Đạ Chomo, huyện Lạc Dương…

Bên cạnh đó, cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật cho công tác PCCC&CNCH được tăng cường đầu tư trang bị theo hướng đa dạng và toàn diện, nhiều trụ nước, nguồn nước phục vụ chữa cháy được lắp đặt mới… là những yếu tố góp phần vào những chuyển biến tích cực, cải thiện đáng kể về chất lượng, hiệu quả trong công tác PCCC&CNCH.

Đặc biệt, nhận thấy tình hình cháy, nổ và các hoạt động yêu cầu kịp thời CNCH ngày càng gia tăng, Công an TP Hồ Chí Minh đã xây dựng, bồi dưỡng lực lượng PCCC tại chỗ. Lực lượng này thường xuyên kiểm tra, tuần tra, canh gác nhằm phát hiện những thiếu sót trong công tác phòng cháy và xử lý kịp thời các sự cố cháy, nổ ngay khi mới phát sinh tại cơ sở. Trên địa bàn thành phố hiện lập đủ 1.991 Đội Dân phòng trên 1.991 khu phố, ấp với tổng số 21.461 đội viên gồm nhiều thành phần nghề nghiệp khác nhau. Từ chỗ mỗi phường, xã có Đội Dân phòng đến nay hầu hết các khu dân cư đều có Đội Dân phòng. Các Đội Dân phòng từng bước được trang bị các dụng cụ chữa cháy cần thiết như: bình chữa cháy xách tay, mô tô chữa cháy, có nơi (quận 5) trang bị ô tô chữa cháy mini. Thành phố cũng đã thành lập 41.461 Đội PCCC cơ sở với 305.038 đội viên; 17 Đội PCCC chuyên ngành với 550 đội viên tại các khu công nghiệp, khu chế xuất và khu công nghệ cao. Trong thời gian thực hiện Đề án, lực lượng PCCC tại chỗ đã kịp thời xử lý 4.650/6.245 sự cố về cháy, chiếm tỉ lệ 74,45% trên tổng số các sự cố về cháy trên địa bàn thành phố và phối hợp tham gia chữa cháy, giữ gìn an ninh trật tự trong việc triển khai chữa cháy 1.595 vụ cháy với lực lượng Cảnh sát PCCC, góp phần quan trọng vào việc giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do cháy, nổ gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Đề án, Dự án cũng gặp những khó khăn, hạn chế. Sự thay đổi thường xuyên của hệ thống văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực PCCC&CNCH, đặc biệt là những nội dung liên quan trực tiếp đến mô hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, chỉ tiêu biên chế… dẫn đến khó khăn trong việc triển khai, thực hiện một số chỉ tiêu quy định trong Dự án, Đề án, có những chỉ tiêu không triển khai, thực hiện được. Công tác kiểm tra, đôn đốc còn kém, chưa có biện pháp xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị theo nhiệm vụ phân công trong Đề án. Nhiều sở, ban, ngành, UBND quận - huyện chưa nắm bắt được nhiệm vụ, chưa quan tâm triển khai thực hiện nhiệm vụ trong Đề án. Việc phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, Uỷ ban nhân dân quận, huyện trong việc triển khai Đề án, Dự án đôi lúc chưa nhịp nhàng, đồng bộ. Do đó, vẫn còn một số tồn tại những khó khăn nhất định như: việc mua sắm, sửa chữa phương tiện; công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa trụ nước chữa cháy chưa kịp thời; công tác quản lý chung cư, nhà cao tầng vẫn còn chồng chéo… Công tác đầu tư cơ sở vật chất, trang bị phương tiện mặc dù được các cấp, các ngành quan tâm đầu tư nhưng chỉ đáp ứng được khoảng 60% nhu cầu phương tiện đảm bảo thường trực sẵn sàng chiến đấu. Việc lắp đặt hệ thống cảnh báo cháy cháy sớm kết nối với Trung tâm chỉ huy chữa cháy của thành phố tại các cơ sở có nguy hiểm cháy cháy, nổ chưa đảm bảo tiến độ đề ra, gây khó khăn cho việc dự báo, phát hiện, xác định và xử lý sự cố cháy.

Để thực hiện có hiệu quả và đảm bảo tiến độ Đề án, Dự án, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác PCCC&CNCH trên địa bàn thành phố, cần thực hiện một số nội dung trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị, xã hội, thông qua các cơ quan thông tấn báo chí, các nguồn lực xã hội, đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH nhằm nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, làm cho mọi người dân tự giác thực hiện các quy định của nhà nước về PCCC&CNCH; thường xuyên tổ chức các phong trào xung kích, hoạt động tình nguyện rộng rãi nhằm tuyên truyền nâng cao hiểu quả phong trào Toàn dân tham gia PCCC; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, đổi mới về nội dung; xây dựng và nhân rộng các mô hình, tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến về PCCC; vận động nhân dân tích cực tham gia, từng bước xã hội hóa công tác PCCC trên địa bàn thành phố.

Hai là, chú trọng củng cố, kiện toàn về tổ chức; quy định trách nhiệm, quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo PCCC các cấp để trở thành đầu mối trong triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác PCCC&CNCH ở địa phương, đơn vị. Xây dựng quy chế phối hợp thống nhất giữa lực lượng Dân phòng, bảo vệ dân phố, lực lượng dân quân tự vệ trong hoạt động PCCC&CNCH; bảo đảm ngân sách, đầu tư cơ sở vật chất, trang bị phương tiện, dụng cụ và quan tâm đến chế độ, chính sách để phát huy hiệu quả phối hợp hoạt động của các lực lượng này.

Ba là, tăng cường công tác kiểm tra an toàn PCCC đối với các cơ sở thuộc diện quản lý, đặc biệt đối với các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ, các cơ sở trọng điểm về chính trị, kinh tế, văn hóa, khu dân cư dễ cháy. Xây dựng kế hoạch kiểm tra an toàn PCCC đối với các chuyên đề nhà cao tầng và siêu cao tầng; các công trình ngầm và công trình có tầng hầm; chợ, trung tâm thương mại, nơi tập trung đông người; các cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất; cơ sở sản xuất chế biến gỗ; các kho chứa hàng; các cơ sở trong khu chế xuất, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; khu công nghệ cao và các khu dân cư… Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra an toàn PCCC, xử lý nghiêm và đúng các hành vi vi phạm quy định an toàn về PCCC. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương xử lý những cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ xen cài trong khu dân cư. Kịp thời phát hiện các thiếu sót, sơ hở, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm an toàn PCCC. Phấn đấu kéo giảm các vụ cháy, nổ, hạn chế không để cháy lan, cháy lớn gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng.

Bốn là, trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch, phát triển kinh tế, xã hội phải quan tâm đầu tư xây dựng, đảm bảo các điều kiện phục vụ công tác PCCC, trọng tâm tiếp tục xác định vị trí và bố trí quỹ đất để xây trụ các trụ sở PCCC trên địa bàn thành phố nhằm rút ngắn bán kính hoạt động của lực lượng, đảm bảo an toàn PCCC góp phần giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn thành phố.

Năm là, Công an phố chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các quận, huyện tiếp tục tham mưu cho

(Xem tiếp trang 36)

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH – CÔNG AN TỈNH THANH HÓA:

VƯỢT SÔNG DỮ CỨU HỘ NHÂN DÂN VÙNG LŨ

LỆ HOA – CAO HƯỜNG

Lũ to thì dùng mô tô nước, khi nước rút thì kết bè kết mảng bằng luồng để vượt sông, vượt suối, đó là cách mà lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thanh Hóa tiếp cận với những bản bị cô lập vì mưa lũ vào đầu tháng 8/2019 vừa qua. Đường vào các bản bị cô lập phải vượt qua dòng sông Luồng cuồn cuộn như thác đổ dường như thách thức mọi người nhưng không làm các chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thanh Hóa chùn bước bởi hai tiếng "sẵn sàng vì nhân dân" như một mệnh lệnh từ trái tim.



Cán bộ, chiến sỹ PCCC dùng bè mảng đưa người dân vượt lũ qua sông. *Ảnh: Cao Hường*

Trong những ngày đầu tháng 8/2019, Thanh Hóa hứng chịu hậu quả nặng nề của hoàn lưu cơn bão số 3 với 1 người chết, 13 người mất tích và hàng trăm ngôi nhà hư hỏng. Đặc biệt, tính riêng trên địa bàn huyện Quan Sơn, mưa lũ đã khiến 13 người mất tích, 20 ngôi nhà bị nước cuốn trôi; 3 bản Sà Ná, Ché Lầu và bản Son của xã Na Mèo, với 75 hộ gồm 335 nhân khẩu bị cô lập hoàn toàn. Trước tình hình mưa lũ nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức thường trực 100% quân số, chuẩn bị sẵn sàng về phương tiện để có thể triển khai được ngay khi có sự việc xảy ra. Đặc biệt từ các ngày từ 03/8 đến hết 08/8/2019, ngay khi nhận được thông tin hai huyện Quan Sơn và Mường Lát bị nước lũ đổ bộ khiến nhiều nhà cửa, hoa màu và con người bị lũ cuốn, lực lượng Cảnh sát PCCC đã nhanh chóng tiếp cận địa bàn cùng với người dân khắc phục sự cố do mưa lũ gây ra.

Xác định công tác CNCH sẽ kéo dài trong nhiều ngày, bên cạnh việc huy động phương tiện sẵn sàng phối hợp với Công an huyện Quan Sơn, chính quyền địa phương và lực lượng quân đội, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã điều động 51 lượt cán bộ, chiến sỹ chia làm hai giai đoạn phục vụ công tác CNCH. Trong đó từ ngày 03/8/2019 đến hết ngày 05/8/2019, 26 cán bộ, chiến sỹ dưới sự chỉ huy trực tiếp của đồng chí Thiếu tá Lê Trọng Tài – Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thanh Hóa đã phối hợp với chính quyền địa phương và các lực lượng hỗ trợ người dân trong bản tìm kiếm nạn nhân mất tích dọc theo 2 bên sông Luồng, thu gom tài sản bị vùi lấp.

Việc tiếp cận các bản đang bị cô lập trên địa phận xã Na Mèo, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa không phải chuyện dễ dàng vì nước lũ đang lên, những con sóng cuồn cuộn có thể là gây nguy hiểm cho bất cứ phương tiện nào. Sau khi cùng các lực lượng chức năng nghiên cứu nhiều phương án để có thể tiếp cận được các bản, cuối cùng, những chiếc mô tô nước - phương tiện đặc chủng chuyên dụng trong việc tìm kiếm CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH được huy động làm phương tiện vận chuyển các đoàn công tác vượt sông Luồng để có thể tiếp cận các bản bị cô lập. Ngày đầu sử dụng mô tô nước chở cán bộ, chiến sỹ tiếp cận bản Sa Ná nắm bắt tình hình hết sức khó khăn. Để vào được bản Sa Ná, sau khi để vượt sông Luồng, cán bộ, chiến sỹ phải tiếp tục đi bộ khoảng 5km đường rừng mới có thể đến bản. Chính vì thế, đến tối ngày 3/8, nhóm CNCH khoảng 10 người vượt rừng vào đến Sa Ná nhưng chỉ đi được người không mà không thể mang theo được thiết bị cứu trợ hay lương thực, thuốc men gì khác. Trong quá trình tiếp cận, nắm bắt được trong bản có người bị thương, cán bộ, chiến sỹ đã sử dụng võng kết hợp với người dân trong bản đưa nạn nhân ra bờ sông và dùng mô tô nước chuyển nạn nhân qua sông đi cấp cứu.

Trong dòng nước lũ cuồn cuộn, những chiếc mô tô nước được các chiến sỹ PCCC thay phiên nhau di chuyển liên tục để tổ chức tìm kiếm những người mất tích, vận chuyển người bị thương đến nơi an



Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thanh Hóa sử dụng môtô nước hỗ trợ người dân tìm kiếm nạn nhân mất tích. *Ảnh: Cao Hường*

toàn, đưa lương thực, thực phẩm, thuốc men và nước uống vượt sông Luồng đến với nhân dân trong bản Sa Ná và các bản đang bị cô lập. Tuy nhiên mỗi chuyến chỉ vận chuyển được 1 người để đưa người qua sông và không phải chuyến nào vượt lũ cũng thành công. Những tai nạn nguy hiểm như lật mô tô vẫn luôn rình rập mọi người. Lũ lớn, dòng nước chảy siết kéo theo gỗ, cây đổ, cát bồi, lượng rác và đá sỏi trong dòng lũ liên tục cuốn vào máy gây hỏng mô tô nước và các phương tiện khác. Thiếu tá Lê Trọng Tài nhớ lại: Đến chiều 4/8, đoàn công tác vào cứu hộ, sau khi vận chuyển được hơn 10 người qua sông Luồng, đến người kế tiếp, xuồng vừa quay đầu thì gặp dòng nước lũ bất ngờ dâng đánh xuồng lật nhào. Lúc này, trên xuồng có 2 người, chiến sỹ lái xuồng đã kịp thời bám vào xuồng, người còn lại bị nước lũ cuốn trôi dọc sông Luồng nhưng rất may đã được người dân và lực lượng cứu hộ đã kịp thời giải cứu đưa lên bờ an toàn. Khu vực di chuyển nước lũ chảy xiết, phía dưới và 2 bên bờ có nhiều đá ngầm và cỏ rác nên rất khó khăn cho công tác CNCH. Nếu chiến sỹ lái mô tô không có kinh nghiệm thì rất dễ bị nước lũ nhấn chìm mô tô, hoặc va chạm với đá ngầm làm thủng đáy. Thực tế, trong khi CNCH, cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Thanh Hóa đã nhiều lần suýt bị nước lũ nhấn chìm. Nhưng bất chấp hiểm nguy với tinh thần vì nhân dân phục vụ, anh em đã nỗ lực tìm kiếm, cứu nạn, hy vọng giúp nhân dân hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

Giai đoạn hai của công tác CNCH diễn ra từ ngày 05/8/2019 đến ngày 08/8/2019 với 25 cán bộ, chiến sỹ của đơn vị chia làm 02 tổ công tác. Tổ 1 gồm 12 cán bộ, chiến sỹ do đồng chí Trung tá Nguyễn Duy Thuần – Phó Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thanh Hóa trực tiếp chỉ huy tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương và các lực lượng tìm kiếm cứu nạn. Khi nước lên thì sử dụng 02 môtô nước hỗ trợ người dân trong bản tìm kiếm nạn nhân mất tích dọc theo 2 bên sông Luồng. Khi nước rút, lực lượng PCCC&CNCH lại cùng chính quyền và người dân lập phương án mới, có thể đưa được nhiều người dân sang cùng một lúc để cứu trợ cho người dân vùng ngập lũ. Kết bè kết mảng bằng luồng là cách người dân bản Sa Ná vẫn thường dùng để vượt suối ra đến trung tâm xã. Còn bây giờ, chính những cán bộ, chiến sỹ PCCC đã thay người dân vận hành nhằm đảm bảo an toàn, đưa mọi người vượt lũ qua sông và đưa những chuyến hàng cứu trợ cho bà con vùng lũ đang về nhiều hơn với các bản bị cô lập. Bắt đầu việc làm từ lúc 5 giờ, kết thúc vào lúc 19 giờ, những cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thanh Hóa chia làm 3 tổ trực chiến để đưa người qua sông và tìm kiếm những người mất tích. Đại úy Nguyễn Văn Quang – Đội trưởng Đội Chữa cháy và CNCH nhớ lại: Trưa ngày 5/8/2019, khi tôi và các đồng chí khác đang làm nhiệm vụ vận chuyển lương thực, nước, thuốc men vào bản Sa Ná cho người dân thì đồng chí Lê Trọng Tài – Trưởng phòng nhận được tin báo từ người dân phát hiện 01 xác nạn nhân bị vùi lấp dưới bùn đất bên bờ sông Luồng, cách vị trí chúng tôi đang làm nhiệm vụ khoảng 5km. Lực lượng, phương tiện nhanh chóng được điều động đến khu vực phát hiện xác nạn nhân, tuy nhiên, để tiếp cận xác nạn nhân cần phải bơi qua sông. Nhìn dòng nước đục ngàu vẫn đang chảy cuồn cuộn khiến bất cứ ai chùn bước, lại thêm sau 4 ngày thực hiện công tác CNCH liên tục, chúng tôi thực sự đã kiệt sức, nếu không cẩn thận có thể bị cuốn theo dòng nước siết bất cứ lúc nào. Nhưng nghĩ đến nạn nhân xấu số, đến những người thân của nạn nhân có lẽ vẫn đang ngóng chờ tin tức của người nhà, chúng tôi chỉ có thể tiến lên. Trong dòng nước sông vẫn đang chảy siết, đồng chí Nguyễn Văn Quang cùng đồng chí Văn Tiến Cường – Đội Khu vực 1 cầm tay nhau, tựa vào nhau dò dẫm từng bước lội qua sông. Vượt qua những đoạn nước siết, sâu tưởng chừng như nuốt chửng hai người, cuối cùng các anh cũng sang đến nơi, tiếp cận với vị trí nạn nhân. Sau khoảng 30 phút đào bới dưới đồng bùn đất sình lầy, các anh đã đưa được nạn nhân ra khu vực khác chuẩn bị vượt sông sang bờ bên kia và cùng với sự giúp đỡ của người dân quanh khu vực, đưa xác nạn nhân sang bờ bên kia an toàn, bàn giao cho lực lượng chức năng. "Lúc đặt chân lên đến bờ, anh em chúng tôi mới thực sự thở phào nhẹ nhõm." – Anh Quang chia sẻ. Sự vất vả, không quản ngại khó khăn của các cán bộ, chiến sỹ PCCC&CNCH được đánh đổi bằng những chuyến đưa người qua sông an toàn và cả những chuyến đò đặc biệt đưa những nạn nhân xấu số trở về bên vòng tay người thân.

Cũng cùng thời điểm đó, Tổ công tác số 2 gồm 13 cán bộ, chiến sỹ do Thượng tá Lê Như Cường – Phó Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa trực tiếp chỉ huy đã tiếp cận

(Xem tiếp trang 36)

LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH - CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH:

CHỦ ĐỘNG THAM MƯU ĐẢM BẢO HẬU CẦN, KỸ THUẬT PHỤC VỤ CÔNG TÁC PCCC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Thiếu tá ĐẬU ĐÌNH HÒA

Đội trưởng Đội Tham mưu, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Tĩnh

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến công tác hậu cần, kỹ thuật. Ngày 28/3/1951, nhân dịp đến thăm hai Đại Đội xe, Người ân cần nhắc nhở các cán bộ, chiến sỹ hậu cần: "Hiện nay nước ta chưa sản xuất được xe. Xăng dầu cũng vậy, có rất ít. Kháng chiến còn dài, chiến dịch ngày một mở rộng, yêu cầu vận chuyển ngày càng cao. Vì vậy, các chú phải giữ gìn xe, tiết kiệm xăng để phục vụ bộ đội. Xe, xăng là mồ hôi nước mắt, xương máu của nhân dân. Các chú phải chăm sóc xe, yêu xe như con, quý xăng như máu". *(Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị Quốc gia, H. 2011, t. 7, tr. 58*). Khắc ghi lời dạy của Người, công tác hậu cần kỹ thuật luôn được xác định có ý nghĩa rất quan trọng, quyết định năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác của ngành, đặc biệt là trong công tác PCCC. Theo quy định tại Điều 50, Luật PCCC năm 2001: "Nhà nước trang bị cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy phương tiện chữa cháy và các phương tiện, thiết bị cần thiết khác bảo đảm đồng bộ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu chữa cháy, cứu người trong mọi tình huống". Tại Quyết định số 1110/QĐ-TTg ngày 17/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 cũng đã đưa đối tượng quy hoạch: "Trang bị phương tiện và các điều kiện đảm bảo hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ"...

Cùng với sự phát triển kinh tế, xã hội, tình hình cháy, nổ, tai nạn sự cố trên địa bàn cả nước nói chung và địa bàn tỉnh Hà Tĩnh nói riêng diễn ra hết sức phức tạp và đang là vấn đề quan tâm của xã hội trong những năm gần đây. Trong những năm qua, cả nước đã xuất hiện nhiều vụ cháy nhà xưởng sản xuất với quy mô lớn, cháy các cơ sở hóa chất độc hại, cháy rừng, cháy tàu trên sông, trên biển... gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản. Để có thể đảm nhiệm tốt vai trò là lực lượng nòng cốt trên mặt trận PCCC, tình hình thực tiễn đặt ra yêu cầu phải đảm bảo công tác hậu cần, kỹ thuật cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Thực tế hiện nay, Hà Tĩnh đã có nhà cao trên 100m, 02 Cảng biển quốc tế với hàng chục cầu cảng xuất nhập xăng dầu, khí đốt, than, hóa chất...; 25 khu công nghiệp (KCN), khu kinh tế; 01 tổng kho gas hóa lỏng, 02 tổng kho xăng dầu, 02 nhà máy nhiệt điện, hơn 200 cơ sở kinh doanh, bảo quản xăng dầu; có 360.200ha diện tích rừng và đất lâm nghiệp, chiếm trên 60% diện tích đất tự nhiên, hầu hết là rừng nguyên sinh và rừng trồng dễ cháy... Vì vậy, bên cạnh việc đầu tư trang bị các phương tiện PCCC tại các đơn vị, cơ sở thì yêu cầu đảm bảo công tác hậu cần, kỹ thuật cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh đáp ứng nhiệm vụ đảm bảo an toàn PCCC, nhất là trong công tác tổ chức chữa cháy tại các loại hình cơ sở trên là rất cần thiết.

Trong thời gian qua, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh đã chủ động bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước và các yêu cầu nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, hội nhập, phát triển của tỉnh nhà kịp thời tham mưu cho Ban Giám đốc Công an tỉnh đề xuất Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện, trong đó đặc biệt là công tác hậu cần kỹ thuật cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, như: Chương trình hành động 1799-CTr/TU ngày 22/7/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC; các Chỉ thị, Kế hoạch, Công văn của Chủ tịch UBND tỉnh...; Công an tỉnh cũng đã có Đề án số 15/ĐA-CAT(PC23) ngày 14/4/2009 về quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC - Công an tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2015 và định hướng phát triển đến năm 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt; 01 tiểu đề án đầu tư trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phục vụ xây dựng Thành phố Hà Tĩnh thông minh... Tại Chương trình hành động 1799-CT/TU ngày 22/7/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã có yêu cầu "Ưu tiên đầu tư ngân sách để xây dựng cơ sở vật chất, trang bị phương tiện và các điều kiện bảo đảm phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ". Tại Kế hoạch số 538/KH-UBND tỉnh ngày 21/10/2015 của UBND tỉnh về yêu cầu xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC chính quy, chuyên nghiệp, từng bước hiện đại, nắm vững pháp luật, tinh thông nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chữa cháy và CNCH có nêu "tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện, quân số" cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH...

Tính đến ngày 15/9/2019, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh có biên chế 12 đồng chí lái xe chuyên nghiệp, bố trí tại 03 Đội Chữa cháy và CNCH (quản lý, vận hành 18 xe chữa cháy các loại, 01 xe thang, 02 xe cứu nạn cứu hộ, 01 xe chống bạo loạn...). Về cơ sở vật chất, phương tiện chữa cháy và CNCH, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Tĩnh có trụ sở làm việc (6 tầng) và trụ sở 02 đội khu vực xây dựng kiên cố (quy mô 2 tầng) đủ nơi làm việc, thường trực chiến đấu cho cán bộ, chiến sỹ. Có 22 xe ô tô các loại (trong đó có 5 xe zin 130 của



Lực lượng PCCC&CNCH -Công an tỉnh Hà Tĩnh diễn tập PCCC tại Khách sạn MBC, Hà Tĩnh. Ảnh: Tư liệu.

Liên Xô đã sử dụng trên 40 năm, 03 xe đã qua sử dụng do Nhật bản tài trợ, 02 xe đang chờ thanh lý, 01 xe thang 32m, 02 xe cứu nạn, cứu hộ, 02 xe téc loại 8m^3, 01 xe cứu thương, 02 xe chỉ huy chữa cháy, 01 xe bán tải và 3 xe chữa cháy khác hiện đang hoạt động bình thường), 10 máy bơm chữa cháy, 02 xuồng cao su và một số thiết bị chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có động cơ khác.

Với điều kiện kinh tế tỉnh nhà còn gặp nhiều khó khăn, thiên tai, lũ lụt, sự cố môi trường biển,… Hà Tĩnh đang tập trung đầu tư xây dựng nông thôn mới, ngân sách của tỉnh đầu tư cho công tác PCCC còn hạn chế; nhưng, dưới sự chủ động tham mưu của lãnh đạo đơn vị, sự quan tâm của Ban Giám đốc Công an tỉnh, công tác PCCC&CNCH của tỉnh đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cấp, các ngành; các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đều được các cấp, các ngành, địa phương ban hành các văn bản chỉ đạo và triển khai thực hiện nghiêm túc.

Tỉnh đã tranh thủ được tối đa các nguồn lực đầu tư cho lực lượng. Ngoài Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (C07) - Bộ Công an quan tâm đầu các phương tiện chữa cháy cho Công an tỉnh, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Tĩnh đã tranh thủ được các nguồn lực đầu tư trang bị các phương tiện chữa cháy, tham mưu, ưu tiên mua sắm các phương tiện thiết yếu trước, chi phí đầu tư không nhiều nhưng đem lại hiệu quả chữa cháy cao. (Năm 2018, UBND tỉnh cho mua 02 xe téc chở nước, sau đó hoán cải, bổ sung máy bơm chữa cháy và các phương tiện chữa cháy gắn theo xe để tiếp nước và trực tiếp triển khai chữa cháy…); vận động các doanh nghiệp đầu tư trang bị các phương tiện chữa cháy cho Cảnh sát PCCC (năm 2016 và 2017, Công ty FHS Hà Tĩnh trao tặng cho Công an tỉnh 01 xe chữa cháy và 01 xe cứu thương)…

Hà Tĩnh đã thực hiện tốt chế độ bảo quản, bảo dưỡng, khởi động phương tiện PCCC. Tuy không có đội ngũ thợ máy nhưng lãnh đạo đơn vị thường xuyên quan tâm, động viên đội ngũ lái xe làm tốt công tác bảo quản, bảo dưỡng, khởi động các phương tiện, kịp thời phát hiện, tổ chức khắc phục các sự cố, đưa các đầu phương tiện hoạt động hiệu quả. (Hiện nay, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Tĩnh có các xe Zin 130, 131 nhưng vẫn còn hoạt động được…).

Để giải quyết yêu cầu lái xe chữa cháy chuyên nghiệp, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Tĩnh đã kịp thời tham mưu cho Ban Giám đốc Công an tỉnh sử dụng cán bộ nghiệp vụ có bằng lái xe B2 trở lên, nhất là chỉ huy cấp đội học tập, nâng hạng bằng lái lên hạng C để vận hành xe chữa cháy, xe cứu nạn, cứu hộ khi có sự cố cháy, nổ lớn trên địa bàn. Đồng thời tập trung huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng này thành thạo thao tác, quy trình sử dụng xe chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Nhờ đó trong thời gian qua đã giải quyết được vấn đề thiếu lái xe.

Việc tiếp nhận tin báo cháy hiện đang tiếp nhận qua điện thoại cố định có dây 114 (chưa có Trung tâm chỉ huy, hệ thống định vị GPRS…), đơn vị đã đầu tư 04 máy trượt, 01 điện thoại di động để có thể cùng một lúc tiếp nhận được 05 cuộc gọi đến, tránh nghẽn mạng, sự cố đứt dây…

Tuy nhiên, công tác hậu cần, kỹ thuật của tỉnh Hà Tĩnh hiện nay vẫn còn tồn tại một số hạn chế, khó khăn như: đội ngũ kỹ thuật không được biên chế, các lái xe chữa cháy thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm; không có thợ máy, đội ngũ lái xe còn thiếu nhiều... (thiếu khoảng 12 biên chế lái xe). Các trang thiết bị phục vụ chỉ huy, điều hành chữa cháy: hiện nay đang tiếp nhận tin báo cháy và tin CNCH qua điện thoại có dây và không dây; chưa có hệ thống định vị, tiếp nhận tin báo từ các trung tâm báo cháy của các cơ sở... Hệ thống bộ đàm đã trang bị lâu năm, hoạt động kém, thường xuyên xuất hiện sự cố; không có flycam để hỗ trợ chỉ huy, điều hành chữa cháy. Xe chữa cháy có téc hiện có 02 xe loại 8m^3, so với yêu cầu hiện nay tối thiểu 4 xe. Chưa được trang trị xe chữa cháy hóa chất, xe chữa cháy rừng, các phương tiện, thiết bị chữa cháy trên sông, trên biển; thiếu các phương tiện, thiết bị bảo hộ cá nhân... Nguyên nhân là do thiếu các nguồn vốn đầu tư; ngân sách đầu tư của địa phương còn hạn chế, các phương tiện chữa cháy của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Tĩnh do Bộ Công an cấp phát là chủ yếu; được trang cấp từ nhiều hãng khác nhau nên không đồng bộ, có phần ảnh hưởng đến khả năng tương tác, hỗ trợ giữa các phương tiện chữa cháy với nhau...

Qua công tác tổ chức chữa cháy các đám cháy lớn vừa qua trên địa bàn tỉnh, đặt biệt là trong công tác tổ chức chữa cháy các vụ cháy rừng vào cuối tháng 6, đầu tháng 7/2019 và vụ cháy tại Chợ Sơn, huyện Hương Khê vào ngày 17/9/2016... cho thấy các phương tiện, thiết bị kỹ thuật hiện có của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Tại vụ cháy rừng ở Xuân Hồng, Nghi Xuân, Hà Tĩnh, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã phải huy động tối đa lực lượng, phương tiện hiện có, tuy nhiên, mới chỉ đáp ứng được yêu cầu chống cháy lan sang các cơ sở sản xuất, cửa hàng kinh doanh

xăng dầu và các nhà dân. Quá trình chỉ huy, tổ chức chữa cháy gặp nhiều khó khăn do bộ đàm chất lượng kém, không có flycam để quan sát, thiếu xe téc tiếp nước chữa cháy (Hà Tĩnh hiện có 02 xe loại 8m^3), các trang thiết bị, bảo hộ cá nhân cho cán bộ, chiến sỹ thiếu nhiều... Điển hình như tại vụ cháy Chợ Sơn, huyện Hương Khê, đám cháy cách Đội Cảnh sát PCCC&CNCH khu vực trên 60km nên khi lực lượng Cảnh sát PCCC đến đám cháy diện tích đám cháy đã lớn, vì vậy chỉ có thể khống chế không để đám cháy lan rộng... Giả sử huyện Hương Khê có biên chế 01 Đội Cảnh sát PCCC&CNCH khu vực, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh được trang bị các phương tiện chữa cháy hiện đại, đáp ứng yêu cầu thực tiễn thì công tác tổ chức chữa cháy thuận lợi và đạt kết quả cao hơn, sẽ góp phần đảm bảo an ninh trật tự, phục vụ tốt hơn sự nghiệp phát triển, kinh tế, xã hội của tỉnh nhà.

Trong những năm tới, tình hình an ninh trật tự trên toàn quốc, cũng như tại Hà Tĩnh còn diễn biến phức tạp. Hà Tĩnh được dự báo là một trong những địa phương có tốc độ phát triển kinh tế nhanh của cả nước; nhiều nhà máy, xí nghiệp có vốn đầu tư trong và ngoài nước tiếp tục triển khai giai đoạn 2 như: Nhà máy Luyện gang thép và Nhiệt điện Formosa Hà Tĩnh, Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng, Cảng Nước sâu Sơn Dương, Cảng Vũng Áng Việt Lào... Bên cạnh đó, các chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, nhà hàng, khách sạn, chung cư cao tầng, biệt thự liền kề, các kho bảo quản xăng dầu, vật liệu nổ công nghiệp... đang được xúc tiến đầu tư với quy mô, tổng mức đầu tư lớn, nhất là các dự án nước ngoài. Nhiều dự án, công trình trọng điểm có quy mô, diện tích, trữ lượng chất cháy lớn, nhu cầu sử dụng điện, hóa chất, xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng (khí gas)… ngày càng cao; vì vậy, tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây cháy, nổ, tai nạn sự cố, đặt ra yêu cầu đảm bảo công tác hậu cần, kỹ thuật cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh là vấn đề rất cấp thiết.

Trước yêu cầu trên, đồng thời để khắc phục những khó khăn còn tồn tại, trong thời gian tới cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, tiếp tục tham mưu Công an tỉnh phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, tham mưu đề xuất Tỉnh ủy, UBND tỉnh các văn bản chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trước mắt là triển khai thực hiện Đề án số 15/ĐA-CAT(PC23) ngày 14/4/2009 về quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC - Công an Hà Tĩnh đến năm 2015 và định hướng phát triển đến năm 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt và 01 tiểu đề án đầu tư trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phục vụ xây dựng Thành phố Hà Tĩnh thông minh...

Hai là, quan tâm đề xuất bổ sung đội ngũ thợ máy, lái xe chữa cháy chuyên nghiệp và các chế độ chính sách để khuyến khích, động viên cán bộ yên tâm công tác, yêu ngành, yêu nghề, gắn trách nhiệm đi đôi với quyền lợi.

Ba là, hoàn thiện các quy chế phối hợp trong công tác tổ chức chữa cháy, khi xảy ra cháy, nổ lớn, phải tổ chức chiến đấu dài ngày, phải có phương án đảm bảo công tác hậu cần, kỹ thuật trong chiến đấu, nhất thiết phải có phương án của Công an tỉnh để đảm bảo lực lượng chi viện, lương thực, thực phẩm, y tế, xăng dầu... phục vụ tại hiện trường.

Bốn là, tham mưu tiếp tục triển khai các đề án trang bị các phương tiện cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh và lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an các huyện, thành phố, thị xã đồng bộ, phù hợp với điều kiện giao thông, nguồn nước, khí hậu... Tiếp tục phát huy tốt công tác xã hội hóa đầu tư trang bị các phương tiện kỹ thuật cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Tham mưu đề xuất thành lập Đội Cảnh sát PCCC&CNCH Trên sông.

Năm là, thực hiện tốt quy trình bảo quản, bảo dưỡng phương tiện, đảm bảo các phương tiện PCCC&CNCH được trang bị hoạt động tốt nhất, phát huy hết khả năng hoạt động để đạt hiệu quả cao nhất. Nâng cao chất lượng chế độ thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC các dự án, công trình, nhất là trong quy hoạch tổng thể các khu dân cư, khu công nghiệp, khu kinh tế, các cơ sở trọng điểm về cháy, nổ... đáp ứng yêu cầu hoạt động, tác chiến của các phương tiện, kỹ thuật của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Sáu là, tham mưu tổ chức sơ kết các chuyên đề, chuyên ngành, các chương trình, kế hoạch công tác lớn của UBND tỉnh, Công an tỉnh để tạo sự đồng thuận của lãnh đạo tỉnh, các cấp, các ngành, địa phương trong việc đảm bảo hậu cần, kỹ thuật cho công tác PCCC&CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Đồng thời, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh có một số kiến nghị, đề xuất đối với các cấp như sau:

Đối với UBND các cấp, cần bố trí quỹ đất và đầu tư kinh phí cho các Đội Cảnh sát PCCC&CNCH khu vực thuộc Công an tỉnh, hoặc các Đội Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an cấp huyện đáp ứng yêu cầu về bán kính bảo vệ, tổ chức chữa cháy. UBND tỉnh phê duyệt đề án đầu tư, trang bị phương tiện hiện đại hóa cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH theo dự án đầu tư trang bị phương tiện PCCC&CNCH phục vụ xây dựng Thành phố Hà Tĩnh thông minh.

Đối với Bộ Công an, C07, H10, quan tâm trang cấp các phương tiện kỹ thuật cho Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đảm bảo an toàn PCCC của tỉnh, nhất là các phương tiện thiết bị PCCC&CNCH còn thiếu. Lựa chọn đầu tư, trang bị các phương tiện kỹ thuật mới cần quan tâm đến điều kiện khí hậu của địa phương, chế độ bảo quản, sửa chữa, các phương tiện, thiết bị thay thế trong quá trình hoạt động. Bộ Công an cho phép Công an tỉnh tăng biên chế lái xe, thợ máy cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh; thành lập bổ sung Đội Cảnh sát PCCC&CNCH Trên sông.

Đối với Chính phủ, đề xuất tổ chức sơ kết, tổng kết Quyết định số 1110/QĐ-TTg ngày 17/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về nội dung trang bị phương tiện cho Cảnh sát PCCC để đề ra chiến lược đảm bảo công tác hậu cần kỹ thuật cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong thời gian tới.

Đối với các đơn vị cơ sở, đề nghị các sở, ban, ngành và chính quyền các địa phương, các đơn vị cơ sở cần phải quan tâm đầu tư trang bị hạ tầng giao thông, kỹ thuật điện, nước cho các khu đô thị, khu công nghiệp, các cơ sở trọng điểm... đảm bảo tính đồng bộ, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật để các phương tiện, thiết bị công nghệ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH được trang bị hoạt động hiệu quả như: đảm bảo chiều rộng, chiều cao thương thủy, tải trọng nền đường cho các xe chữa cháy; hệ thống nguồn nước, trụ nước chữa cháy tại các khu đô thị, khu công nghiệp sẵn sàng phục vụ cho công tác chữa cháy; hệ thống thông tin liên lạc của các cơ sở nguy hiểm cháy, nổ... sẵn sàng kết nối với Trung tâm chỉ huy, điều hành chữa cháy...■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PCCC ĐỐI VỚI KHU DÂN CƯ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ, TỈNH HÀ NAM

Trung tá NGUYỄN VĂN HẬU
Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Nam

Công tác phòng cháy, chữa cháy khu dân cư đang là vấn đề cần quan tâm, giải quyết ở nước ta hiện nay. Để góp phần nâng cao thêm nhận thức về vấn đề này, bài viết tập trung phân tích những đặc điểm có liên quan đến công tác phòng cháy và chữa cháy cũng như thực trạng, những tồn tại bất cập và một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy đối với khu dân cư trên địa bàn Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam.

Ngày 01/01/2007, Thị xã Phủ Lý chính thức trở thành đô thị loại III, thành phố trực thuộc tỉnh Hà Nam vào ngày 09/6/2008 theo Nghị định số 72/2008/NĐ-CP của Chính phủ. Đây là sự kiện quan trọng, đánh dấu sự trưởng thành của một thành phố trẻ đã chịu sự tàn khốc của chiến tranh. Ngày 23/7/2013, Thành phố Phủ Lý được mở rộng thêm trên cơ sở sáp nhập 3 xã: Tiên Tân, Tiên Hiệp, Tiên Hải thuộc huyện Duy Tiên; 2 xã Đinh Xá, Trịnh Xá thuộc huyện Bình Lục; 3 xã: Liêm Tuyền, Liêm Tiết, Thanh Tuyền thuộc huyện Thanh Liêm; xã Kim Bình và một phần xã Thanh Sơn thuộc huyện Kim Bảng; và chuyển 5 xã: Thanh Châu, Châu Sơn, Liêm Chính, Lam Hạ, Thanh Tuyền thành các phường có tên tương ứng. Thành phố Phủ Lý hiện nay có diện tích 87,87km^2, dân số 162.635 người (tính đến tháng 4/2019) với tỉ lệ thành thị chiếm 76% và nông thôn chiếm 24%, gồm 11 phường và 10 xã với 157 khu dân cư (tổ dân phố, thôn). Các khu dân cư trên địa bàn Thành phố Phủ Lý có một số đặc điểm sau:

Về kiến trúc, xây dựng: phần lớn các khu dân cư được xây dựng tự phát, không theo quy hoạch chung, vì vậy kiến trúc xây dựng không đồng nhất. Kết cấu xây dựng chủ yếu ở các khu dân cư trên địa bàn Thành phố Phủ Lý là kết cấu kiên cố với vật liệu và cấu kiện xây dựng chủ yếu là bê tông, cốt thép thuộc nhóm không cháy. Trong đó, đáng lưu ý là các nhà ống mặt phố tại tất cả các khu vực nhất là tại các phường, xã, các khu vực phát triển về kinh tế. Hầu hết các nhà loại này thường có diện tích không lớn nên khi thiết kế, xây dựng ngôi nhà thường không có lối ra thoát nạn an toàn (chỉ có 01 cầu thang bộ bên trong nhà để hở), một lối ra vào duy nhất khiến việc thoát hiểm khi cháy xảy ra sẽ rất khó khăn. Bên cạnh đó, do nhu cầu về diện tích nhà ở hoặc mặt bằng kinh doanh dẫn đến cơi nới xây dựng trái phép bằng cả vật liệu khó cháy và dễ cháy lấn chiếm lòng đường làm tăng nguy cơ cháy lan và cản trở công tác chữa cháy. Thêm vào đó, tình trạng cơi nới xây dựng các "chuồng cọp" hoặc xây kín (không có ban công) trở nên phổ biến tại khu vực ngõ hẻm nhỏ, cửa thoát hiểm không có hoặc có thì lại bị khóa (để đề phòng trộm cắp) khiến nguy cơ thiệt hại về người khi có hỏa hoạn càng tăng.

Ở một số hộ gia đình khu vực nông thôn (các xã thuộc thành phố), xây dựng các ngôi nhà chủ yếu sử dụng các vật liệu dễ cháy để ốp trần, tường, làm tường ngăn bằng các tấm nhựa, xốp, gỗ dán… Những gia đình có xưởng sản xuất, những gia đình ở mặt phố hầu hết sử dụng nhà ở làm nơi sản xuất, kinh doanh hàng hoá, kho tàng, do vậy tính chất nguy hiểm về cháy, nổ rất cao. Một số hộ nhà cấp 4 được xây bằng các vật liệu dễ cháy như: ván ép, sàn gỗ, lợp tôn… nằm san sát nhau làm nơi ở tạm hoặc do không có điều kiện xây dựng mới đã cải tạo, ốp lát cho đẹp hơn, khang trang hơn.

Theo thống kê của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, trên toàn địa bàn Thành phố Phủ Lý có khoảng 35.000 nhà ống, trong đó có gần 5.300 nhà ở có kết hợp sản xuất, kinh doanh dịch vụ, mặt tiền thường bịt kín, không bảo đảm lối thoát nạn... Một số tuyến phố, tuyến đường tập trung nhiều hộ gia đình mà nhà có kiến trúc kiểu nhà ống, có kết hợp với kinh doanh dịch vụ như: trên đường Lê Công Thanh có khoảng 500 hộ gia đình, đường Quy Lưu có khoảng 300 hộ gia đình, đường Biên Hòa có khoảng 280 hộ gia đình, phố Trường Chinh có khoảng 250 hộ gia đình…

Về giao thông phục vụ chữa cháy: một đặc điểm nổi bật trong sự phát triển kinh tế, xã hội là quá trình đô thị hoá tăng nhanh, song việc quy hoạch các cơ sở hạ tầng trên địa bàn Thành phố Phủ Lý nói chung trong đó có giao thông phục vụ cho công tác PCCC lại không đồng bộ và chưa đáp ứng được yêu cầu cần thiết. Toàn thành phố có 119,7km đường giao thông, trong đó 83,5% được kiên cố bê tông hoặc trải nhựa, không còn đường đất. Khu vực nội thị có 31 tuyến đường trục chính, các trục đường chính đô thị dài 70,1km. Tuy nhiên, tại nhiều khu dân cư không đảm bảo giao thông phục vụ chữa cháy do hệ thống điện tại khu dân cư có chiều cao thông thủy thấp, không đảm bảo an toàn PCCC cho xe chữa cháy đi vào. Đi cùng với mật độ dân cư dày đặc là hệ thống đường dây điện chằng chịt, đấu nối hỗn tạp, có nguy cơ chập điện gây cháy. Bên cạnh đó, có các khu dân cư nằm trong hẻm sâu ở phường Hai Bà Trưng, Lương Khánh Thiện, song có khu dân cư nằm giữa cánh đồng ở xã Liêm Tuyền, Trịnh Xá… khi có cháy xảy ra xe chữa cháy khó tiếp cận nên thiệt hại do cháy xảy ra là rất lớn. Qua khảo sát tại các phường, xã cho thấy chỉ có 112 đường, ngõ xe chữa cháy có thể hoạt động được, trong đó 81 tuyến đường đảm bảo chiều rộng xe chữa cháy có thể tránh nhau, 75 tuyến đường xe chữa cháy có thể quay đầu; có 344 ngõ, hẻm mà hầu hết các ngõ, hẻm này xe chữa cháy đều không thể tiếp cận, gây không ít khó khăn khi tổ chức các hoạt động chữa cháy.

Về nguồn nước phục vụ chữa cháy: trong các khu dân cư, nguồn nước chữa cháy bên trong các gia đình chủ yếu là nước

dùng để sinh hoạt được đựng trong các bể và vật dụng chứa nước của người dân nên trữ lượng rất ít, không đảm bảo phục vụ cho chữa cháy khi có cháy, nổ tại khu dân cư. Về nguồn nước tự nhiên có 86 ao, hồ, sông tập trung chủ yếu ở các xã xung quanh thành phố; có 3 sông lớn chảy qua địa bàn thành phố với lưu lượng lớn, nối thông ra sông Hồng rất thuận tiện cho giao thông thủy song trên cả địa bàn thành phố không có bến lấy nước, tiếp nước chữa cháy, gây khó khăn cho việc tổ chức chữa cháy.

Hệ thống cấp nước chữa cháy đô thị của tỉnh Hà Nam trên địa bàn Thành phố Phủ Lý hiện tại chất lượng kém, số trụ nước chữa cháy trên địa bàn còn thiếu nghiêm trọng, chủ yếu có các trụ nước ở khu vực vườn hoa thành phố, các phường, xã trung tâm nối với trạm cấp nước thành phố. Cụ thể, trên địa bàn Thành phố Phủ Lý hiện có tổng số 112 trụ nước chữa cháy, trong đó 87 trụ có thể lấy được nước, 16 trụ hỏng không lấy được nước.

Theo thống kê của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Nam, từ năm 2014 đến tháng 6 năm 2019 trên địa bàn Thành phố Phủ Lý xảy ra 45 vụ, sự cố cháy, làm 02 người bị thương, thiệt hại tài sản ước tính 47,213 tỷ đồng. Trong đó, tại khu vực dân cư đã xảy ra 19 vụ cháy (chiếm 42,2%), không gây thiệt hại về người, gây thiệt hại về tài sản là 628 triệu đồng. Kết quả thống kê trên cho thấy:

Các vụ cháy gây thiệt hại lớn xảy ra vào buổi tối, ban đêm (chiếm 75%) vào những thời điểm mà ở đó không có hoặc thiếu lực lượng Dân phòng thường trực, chỉ có người dân nên việc phát hiện và báo cháy chậm hoặc chữa cháy ban đầu không hiệu quả dẫn đến cháy lan gây cháy lớn. Từ đó đặt ra yêu cầu cần tăng cường lực lượng làm công tác tuần tra canh gác và thường trực vào ban đêm, của khu dân cư.

Về nguyên nhân các vụ cháy: phổ biến nhất vẫn là các nguyên nhân cháy do việc sử dụng điện không đảm bảo toàn theo quy định, chiếm tỉ lệ trên 40%; tiếp đến là nguyên nhân do bất cẩn trong sinh hoạt và thắp hương thờ cúng, đốt vàng mã...

Trước thực trạng tình hình và đặc điểm các khu dân cư trên địa bàn Thành phố Phủ Lý, để bảo đảm an toàn PCCC, những năm qua Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH tham mưu Công an tỉnh, UBND Thành phố Phủ Lý, hướng dẫn UBND các phường, xã thuộc Thành phố Phủ Lý ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và các cơ quan, doanh nghiệp, hộ gia đình, khu dân cư trên địa bàn nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác PCCC theo đặc thù riêng của thành phố. Đồng thời, trực tiếp ban hành các văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về PCCC&CNCH nói chung về PCCC đối với khu dân cư nói riêng. Qua thực tế cho thấy, khi có sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của cấp ủy Đảng, chính quyền và các cấp, các ngành thì công tác PCCC được tăng cường và triển khai có hiệu quả. Thống kê từ năm 2014 đến tháng 6 năm 2019, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Nam đã tham mưu Ban Giám đốc Công an tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo công tác PCCC. Điển hình như: Kế hoạch số 101/KH-CAT ngày 07/5/2015 của Công an tỉnh Hà Nam về việc triển khai thực hiện kế hoạch của UBND tỉnh Hà Nam về tăng cường lãnh đạo công tác PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh Hà Nam trong tình hình mới; Kế hoạch số 157/KH-CAT ngày 22/07/2016 của Công an tỉnh về kiểm tra việc chấp hành pháp luật về PCCC đối với UBND các phường, xã trên địa bàn Thành phố Phủ Lý năm 2016...

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH cử cán bộ phối hợp với Trưởng thôn, Tổ trưởng dân phố, Đội trưởng Đội Dân phòng, tổ chức thực hiện tuyên truyền công tác PCCC đến các hộ gia đình. UBND các phường, xã đã chỉ đạo bộ phân văn hóa thông tin phát các bản tin tuyên truyền về công tác PCCC vào đầu các buổi chiều hàng ngày trên hệ thống loa truyền thanh để nhắc nhở nhân dân trong các khu dân cư chấp hành tốt các quy định, nội quy về PCCC. Đồng thời chỉ đạo Tổ Dân phố tổ chức triển khai ký cam kết đảm bảo an toàn về PCCC đến từng hộ gia đình, kết quả 100% hộ gia đình tham gia ký cam kết. Hàng năm, vào dịp lễ tết, mùa khô, "Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ" và "Ngày Toàn dân PCCC", các khu dân cư đều triển khai thực hiện nhiều hoạt động hưởng ứng tham gia như: phát tờ rơi, treo các khẩu hiệu, pa-nô, áp phích nhằm tuyên truyền về công tác PCCC, cử lực lượng Dân phòng tham gia hội thao nghiệp vụ PCCC do thành phố tổ chức.

Xác định rõ lực lượng Dân phòng là lực lượng nòng cốt trong hoạt động PCCC tại các khu dân cư, chính vì vậy việc tổ chức, quản lý và duy trì hoạt động của lực lượng Dân phòng trên địa bàn Thành phố Phủ Lý đã được các cấp chính quyền tại địa phương quan tâm, hiện nay trên địa bàn 21 phường, xã của Thành phố Phủ Lý có 157/157 khu dân cư (chiếm 100%) đã có quyết định thành lập Đội Dân phòng, với tổng số 1.419 đội viên. Những thành viên được lựa chọn tham gia vào Đội Dân phòng là những người đang sinh sống, làm việc thường xuyên tại các khu dân cư, có đủ sức khỏe và là những người đủ 18 tuổi, những đội viên Đội Dân phòng được lấy chủ yếu trong lực lượng bảo vệ dân phố và xung kích phường, xã. Trong thời gian từ 2014 đến tháng 6/2019, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tham mưu cho UBND Thành phố Phủ Lý đã mở 15 lớp huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC cho lực lượng Dân phòng, lực lượng Cảnh sát Khu vực, Tổ Dân phố, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên với hơn 1000 người tham gia, từ đó giúp cho chất lượng các Đội Dân phòng được nâng lên một cách rõ rệt.

Về công tác kiểm tra: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã chủ động hướng dẫn UBND xã, phường tự tổ chức công tác kiểm tra an toàn về PCCC. Qua khảo sát cho thấy có 8/21 UBND xã, phường, xã đã tổ chức kiểm tra an toàn PCCC đối với khu dân cư, trong đó 8 phường, xã tổ chức kiểm tra thường xuyên về PCCC, 06 phường, xã tổ chức kiểm tra định kỳ về PCCC và 02 phường, xã tiến hành kiểm tra 12 cuộc đột xuất về PCCC, trong đó có những cuộc kiểm tra có sự tham gia của cán bộ Cảnh sát PCCC.

Về công tác xây dựng, thực tập phương án chữa cháy: lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tham mưu, hướng dẫn Chủ tịch UBND các phường, xã xây dựng phương án chữa cháy tại chỗ và thực tập phương án chữa cháy theo đúng quy định. Điển hình ở một số khu dân cư thuộc phường Quang Trung, Lương Khánh Thiện... là địa bàn có trụ sở UBND tỉnh, UBND Thành phố Phủ Lý...

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đã đạt được, công tác quản lý nhà nước về PCCC của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đối với các khu dân cư trên địa bàn Thành phố Phủ Lý còn nhiều hạn chế, bất cập: công tác tham mưu chưa thực sự chủ động, kịp thời; công tác điều tra cơ bản chưa tiến hành thường xuyên, chưa nắm chắc tình hình PCCC tại các khu dân cư; công tác tuyên truyền mới đáp ứng yêu cầu bề nổi, chưa thực sự đi vào chiều sâu, nhất là hướng dẫn những biện pháp bảo đảm an toàn PCCC cho các hộ gia đình, hộ gia đình kết hợp sản xuất kinh doanh; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm chưa hiệu quả; hoạt động của lực lượng Dân phòng còn yếu, nhiều khi hình thức; việc xây dựng phương án chữa cháy tại khu dân cư chưa đạt yêu cầu, chỉ có 42/157 (chiếm 26,75%) khu dân cư xây dựng phương án chữa cháy; việc đầu tư, trang bị phương

tiện PCCC của UBND các phường xã chưa được chú ý đúng mức. Còn nhiều UBND phường, xã chưa quan tâm đúng mức đến công tác PCCC; lực lượng Công an xã, phường chưa thể hiện được vai trò giúp UBND xã, phường thực hiện quản lý nhà nước về PCCC trên địa bàn, những hạn chế này xuất phát từ nguyên nhân chưa có quy định trách nhiệm cụ thể của UBND cấp xã, Công an cấp xã, đồng thời cũng chưa có quy định cụ thể về phân cấp quản lý trên địa bàn cấp xã...

Để chủ động khắc phục các tồn tại, bất cập trên, đồng thời thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác PCCC tại khu dân cư nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC đối với các khu dân cư trên địa bàn Thành phố Phủ Lý, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Nam tập trung thực hiện một số biện pháp cấp bách sau:

Thứ nhất, chủ động tiến hành công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình về PCCC đối với các khu dân cư trên địa bàn Thành phố Phủ Lý. Yêu cầu đặt ra là thông qua điều tra cơ bản nắm chắc tình hình phân bố dân cư, đặc điểm về kiến trúc, xây dựng, giao thông, nguồn nước chữa cháy trên địa bàn; thống kê đầy đủ các hộ gia đình đặc biệt là các hộ gia đình kết hợp sản xuất, kinh doanh, trong đó có phân loại theo các tiêu chí: diện tích, khối tích dùng cho sản xuất kinh doanh, loại ngành, hàng sản xuất, kinh doanh, tính chất, đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ; kết hợp điều tra cơ bản khu dân cư với điều tra cơ bản đối với các cơ sở xen cài trong khu dân cư. Để thực hiện nội dung công tác này, cần phối hợp chặt chẽ với UBND, Công an xã, phường trên địa bàn trên cơ sở xây dựng kế hoạch và phân công trách nhiệm cụ thể. Thông qua điều tra cơ bản, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH tham mưu đề xuất Giám đốc Công an tỉnh phân cấp quản lý về PCCC cho UBND, Công an các phường, xã trên cơ sở các quy định của Chính phủ và của Bộ Công an.

Thứ hai, tham mưu UBND Thành phố Phủ Lý chỉ đạo UBND các phường, xã thuộc Thành phố Phủ Lý nhận thức rõ trách nhiệm bảo đảm các điều kiện an toàn PCCC khu dân cư là trách nhiệm chính của UBND các phường, xã theo quy định tại Khoản 2, Điều 56, Nghị định 79/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ. Đồng thời, UBND các phường, xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào quần chúng tham gia PCCC, xây dựng lực lượng Dân phòng, tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các hộ gia đình, nhất là các hộ gia đình kết hợp sản xuất, kinh doanh thực hiện các yêu cầu bảo đảm an toàn PCCC, bảo đảm các yêu cầu về giao thông và nguồn nước chữa cháy tại chỗ. Hướng dẫn UBND xã, phường, xã phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong công tác PCCC tại khu dân cư. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc phường, xã tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các quy định của pháp luật về công tác PCCC. Động viên các tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào, các cuộc vận động, thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn PCCC; kết hợp chặt chẽ vai trò trưởng thôn, tổ trưởng dân phố với chủ hộ gia đình trong công tác PCCC. Vận động các hộ gia đình tự trang bị các phương tiện chữa cháy tại chỗ cần thiết như bình chữa cháy, sử dụng thành thục chăn chữa cháy. Chỉ đạo Đoàn Thanh niên các phường, xã phối hợp với Công an phường, xã tập trung vào công tác tuyên truyền, thi tìm hiểu về kiến thức PCCC cho người dân; vận động tự trang bị bình chữa cháy tại nhà, cải tạo sửa chữa hệ thống điện sinh hoạt trong gia đình. Chỉ đạo Hội Phụ nữ phường, xã triển khai và nhân rộng các mô hình hay về an toàn PCCC như: "Ngôi nhà an toàn PCCC", "Phụ nữ thực hiện bếp ăn an toàn PCCC"... Qua việc triển khai các mô hình này nhằm tuyên truyền, nâng cao ý thức về công tác PCCC của cán bộ, hội viên Hội Phụ nữ, từ đó nêu cao cảnh giác, bảo đảm an toàn PCCC, góp phần thiết thực ngăn chặn sự cố cháy, nổ, giữ gìn sự bình yên từng mái nhà, ngõ phố.

Thứ ba, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH phân công cán bộ xây dựng và hướng dẫn thực hiện các chuyên đề về: an toàn trong sử dụng gas, sử dụng các thiết bị điện, nơi đun nấu, thờ cúng; cách xử lý khi có cháy, nổ xảy ra, cách tổ chức thoát nạn trong điều kiện cháy. Đối với các hộ gia đình kết hợp sản xuất, kinh doanh cần có hướng dẫn về các giải pháp ngăn cháy lan giữa khu vực sinh sống với khu vực sản xuất, kinh doanh; việc bố trí tài sản, vật tư, hàng hoá dễ cháy theo các quy định về bảo đảm an toàn PCCC; mỗi hộ gia đình phải tự trang bị các phương tiện chữa cháy tại chỗ; có nội quy quy định về PCCC, phân công trách nhiệm và xây dựng phương án chữa cháy, thoát nạn phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động của từng hộ gia đình.

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH hướng dẫn UBND các phường, xã xây dựng và hoàn thiện bộ tiêu chí "Khu dân cư an toàn PCCC" với các nội dung cơ bản: có nội quy, quy định về PCCC; niêm yết công khai các quy định về sử dụng điện, sử dụng lửa, chất dễ cháy, nổ ở các khu vực có nguy cơ cháy, nổ cao, khu tập trung đông người. Tại các ngõ, phố dân cư phải niêm yết nội quy an toàn PCCC và số điện thoại báo cháy 114 để nhân dân biết và thực hiện. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC cho nhân dân trên hệ thống loa truyền thanh hoặc tuyên truyền trực tiếp, đảm bảo 100% hộ dân đăng ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC; 100% hộ dân thực hiện quy định an toàn PCCC tại gia đình. Có quyết định của UBND xã, phường, xã về thành lập Đội Dân phòng bảo đảm về số lượng theo quy định, được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC và được cấp "Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC", tổ chức thường trực sẵn sàng chữa cháy đáp ứng yêu cầu chữa cháy tại chỗ khi có sự cố cháy, nổ xảy ra. Có phương án chữa cháy và tổ chức thực tập phương án tại khu dân cư 01 lần/năm; tại các ngõ, phố, đường không được đóng cọc bê tông, đảm bảo thông thoáng, không được tập kết hàng hoá, vật liệu làm ảnh hưởng đến xe chữa cháy hoạt động khi có sự cố cháy, nổ xảy ra; phát huy vai trò, trách nhiệm của chủ hộ gia đình trong công tác PCCC. Trên cơ sở hoàn thiện bộ tiêu chí, xây dựng thí điểm các khu dân cư an toàn về PCCC tại phường, xã, tổ chức rút kinh nghiệm và mở rộng trên toàn địa bàn thành phố.

Thứ tư, thực hiện chủ trương mới của Bộ Công an về kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí lực lượng Cảnh sát PCCC đến cấp huyện, trước mắt là thành lập Tổ Cảnh sát Phòng cháy thuộc Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an cấp huyện hoặc Đội Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an cấp huyện và giao thêm nhiệm vụ công tác PCCC cho Công an cấp xã. Căn cứ tình hình thực tế về đội ngũ cán bộ và phương tiện PCCC&CNCH hiện có, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Nam cần chủ động đề xuất Giám đốc Công an tỉnh mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý công tác PCCC cho cán bộ Đội Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an xã, phường về các nội dung: các quy định pháp luật về PCCC&CNCH; kiến thức cơ bản về phòng, chống cháy, nổ trong các cơ sở, khu dân cư, hộ gia đình; nội dung, phương pháp tuyên truyền; nội dung, phương pháp kiểm tra an toàn về PCCC; cách thức xây dựng phương án và tổ chức thực tập phương án chữa cháy trong khu dân cư; việc quản lý và duy trì hoạt động lực lượng Dân phòng; các biểu mẫu trong công tác quản lý, lập hồ sơ các cơ

sở, hộ gia đình kết hợp sản xuất, kinh doanh được phân cấp quản lý; cấc hành vi vi phạm và trình tự, thủ tục, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC tại các khu dân cư; nội dung công tác tham mưu cho UBND phường xã về các biện pháp quản lý nhà nước về PCCC và tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các khu dân cư trên địa bàn Thành phố Phủ Lý hiện nay.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2014) *Thông tư số 56/2014/TT-BCA ngày 12/11/2014 quy định về trang bị phương tiện PCCC cho lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng PCCC chuyên ngành,* Hà Nội.

2. Bộ Công an (2014) *Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC,* Hà Nội

3. Chính phủ (2014), *Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC,* Hà Nội.

4. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, *Báo cáo tổng kết năm 2014, 2015, 2016, 2017, 2018 và báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm 2019*, Hà Nam.

5. Quốc hội (2001), *Luật Phòng cháy và chữa cháy*, Hà Nội.

6. Quốc hội (2013), *Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC*, Hà Nội.

7. Thủ tướng Chính phủ (2018), *Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 05/12/2018 về tăng cường công tác PCCC tại khu dân cư,* Hà Nội.

8. UBND tỉnh Hà Nam (2019), *Kế hoạch số 932/KH-UBND ngày 09/4/2019 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác PCCC tại khu dân cư*, Hà Nam.

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH – CÔNG AN TỈNH THANH HÓA...

(Tiếp theo trang 29)

bên trong bản Sa Ná và các bản bị cô lập phối hợp với chính quyền địa phương sử dụng máy xúc tìm kiếm người bị nạn, dọn bùn đất, thu gom tài sản bị vùi lấp, giúp người dân khắc phục hậu quả do mưa bão gây ra. Mặc dù công tác cứu hộ gặp nhiều khó khăn nhưng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã làm việc ngày đêm. Khối lượng bùn đất và rác thải từ dòng lũ nhiều, không gian tìm kiếm rộng lớn, gây khó khăn trong công tác tìm kiếm người bị mất tích và công tác dọn dẹp bùn đất, vệ sinh nhà ở, đường đi, khắc phục hậu quả sau mưa bão cho người dân. Bên cạnh đó, sau ảnh hưởng của mưa bão, thời tiết nắng nóng, nhiệt độ ngoài trời cao khiến cho công tác khắc phục hậu quả sau mưa lũ, tìm kiếm cứu nạn của cán bộ, chiến sỹ càng vất vả, nhưng cùng ăn, cùng ở, cùng làm, cùng chia sẻ những mất mát đối với người dân, những ngày qua, các cán bộ, chiến sỹ ở bản Sa Ná đã quên đi những khó khăn. Bởi nỗi đau của người dân ở bản là quá lớn. Khắc phục những khó khăn trên, anh em cán bộ, chiến sỹ đã phối hợp với các lực lượng cơ sở, bộ đội biên phòng tiếp tục tìm kiếm người người mất tích, đồng thời dọn dẹp giúp bà con nhân dân ổn định cuộc sống. Mặt khác, cùng chính quyền đưa lương thực thực phẩm đến từng hộ dân, cơ bản đáp ứng được nhu cầu về thực phẩm, không để người dân thiếu đói.

Lũ đã đi qua, nhưng bình yên vẫn chưa về với đồng bào huyện Quan Sơn, Thanh Hóa, còn rất nhiều việc phải làm để giúp người dân ổn định lại cuộc sống sau trận lũ lịch sử. Nhưng, điều đáng nhớ nhất lại không phải dấu ấn tang thương của mưa lũ mà là hình ảnh những cán cán bộ, chiến sỹ PCCC&CNCH cùng Công an, quân đội, biên phòng... quên mình trong hiểm nguy, bảo vệ, giúp đỡ người dân phục dựng cuộc sống. Họ làm công việc giúp dân với tâm niệm rất giản dị: phục vụ nhân dân mới xứng đáng là Công an nhân dân, của nhân dân, vì nhân dân.■

NHÌN LẠI 5 NĂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN...

(Tiếp theo trang 27)

UBND Thành phố triển khai thực hiện các nội dung của Đề án, Dự án. Trong đó cần triển khai thực hiện triệt để những nội dung theo từng năm và từng giai đoạn (5 năm) cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tính khả thi và theo đúng định hướng quy hoạch. Tham mưu cho UBND Thành phố xây dựng cơ chế chính sách để đảm bảo thực hiện quy hoạch; tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện quy hoạch và kịp thời điều chỉnh quy hoạch khi không phù hợp.

Sáu là, Công an thành phố tham mưu UBND thành phố đề nghị Bộ Công an và các Bộ, Ngành khác liên quan tiếp tục bố trí nguồn ngân sách thực hiện Dự án quy hoạch ngành PCCC trên địa bàn thành phố, đồng thời đề xuất các Bộ ngành liên quan tham mưu Chính phủ ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn đặc thù trong công tác PCCC trên địa bàn TP Hồ Chí Minh.

Phối hợp với Sở Tư pháp Thành phố và các đơn vị liên quan tiến hành rà soát, hệ thống hóa tất cả các quy định về PCCC do UBND thành phố ban hành, trên cơ sở đó tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế kịp thời cho hợp với hệ thống pháp luật về PCCC và tình hình thực tế tại TPP Hồ Chí Minh.

Bảy là, căn cứ chức năng nhiệm vụ, định kỳ hàng năm, các đơn vị có liên quan tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án Nâng cao năng lực PCCC&CNCH trên địa bàn TP Hồ Chí Minh ngang tầm với các nước trong khu vực và Dự án Quy hoạch ngành PCCC trên địa bàn TP Hồ Chí Minh đến năm 2025 làm tiền đề xác định các nội dung cần thực hiện cho các năm tiếp theo.■

CÔNG TÁC PCCC TRONG CÁC KHU DÂN CƯ THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Đại tá, PGS, TS. VŨ VĂN BÌNH
Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Khu dân cư là khu vực, địa bàn mà người dân tập trung định cư, sinh sống, cùng trực thuộc một đơn vị hành chính nào đó như thôn, làng, ấp, bản, buôn, phun, sóc, tổ dân phố hay cụm dân cư… tại các nơi đó, người dân tiến hành các sinh hoạt hàng ngày, đồng thời đó cũng có thể là nơi sinh sống kèm theo các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ làm kinh tế gia đình của hộ dân. Đặc biệt, khu dân cư thường tập trung nhiều nhà dễ cháy, các hộ gia đình có nhà ở kết hợp buôn bán, sản xuất, kinh doanh các mặt hàng dễ cháy, nổ đã làm cho nguy cơ cháy, nổ tăng lên. Khi đã cháy, nổ trong khu dân cư sẽ rất dễ gây cháy lan, cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

1. Tình hình cháy tại các khu dân cư

Theo báo cáo tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy (PCCC) giai đoạn 2014 - 2018 của Chính phủ, từ tháng 7/2014 đến tháng 7/2018, cả nước đã xảy ra 13.149 vụ cháy, làm chết 346 người, bị thương 823 người; thiệt hại về tài sản ước tính 6.524,8 tỷ đồng và 7.706ha rừng. Trung bình mỗi năm xảy ra 3.287 vụ cháy, làm chết 87 người, bị thương 206 người, thiệt hại về tài sản trị giá 1.631,2 tỷ đồng và 1.926ha rừng. Trung bình mỗi ngày xảy ra 09 vụ cháy, làm chết hoặc bị thương 01 người, thiệt hại về tài sản ước tính 4,4 tỷ đồng và 5,3ha rừng.

Địa bàn xảy cháy chủ yếu ở thành thị chiếm 60,11%, cháy tại khu vực nông thôn, miền núi chiếm 39,89%; loại hình xảy cháy tập trung ở nhà dân 5.636 vụ (chiếm 42,86%) và cơ sở kinh tế tư nhân 4.861 vụ (chiếm 36,97%).

Đa phần các vụ cháy có nguyên nhân do sự cố hệ thống, thiết bị điện 6.458 vụ (chiếm 57,27%) và sơ suất trong sử dụng lửa, xăng dầu và khí đốt 3.291 vụ (chiếm 29,18%) và nguyên nhân khác.

Liên quan tới cháy khu dân cư, theo Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch số 91/KH-BCA-C61 ngày 24/4/2013 về triển khai các biện pháp phòng ngừa ngăn chặn cháy lớn số 580/BC-BCA-C07 ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công an thì các vụ cháy gây thiệt hại nghiêm trọng về người chủ yếu xảy ra ở khu vực nhà dân *(nhà ở riêng lẻ, đặc biệt là nhà ở kết hợp với sản xuất kinh doanh, nhà chung cư cao tầng)*, nơi vui chơi, giải trí tập trung đông người… chiếm tới 70%, còn tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, phương tiện giao thông chiếm 30%. Đáng chú ý là các vụ cháy này tuy không lớn, không gây thiệt hại nhiều về tài sản nhưng lại gây hậu quả nghiêm trọng về người, có vụ làm chết và bị thương nhiều người, tạo dư luận xấu trong xã hội, đặc biệt là các vụ cháy xảy ra ở các cơ sở là nhà dân vừa ở vừa kết hợp sản xuất, kinh doanh, các công trình chung cư cao tầng, điển hình như: vụ cháy ngày 22/12/2013 tại nhà ông Trần Văn Bê, phường Trung Dũng, TP Biên Hòa, Đồng Nai làm 05 chết; vụ cháy tại cửa hàng kinh doanh thiết bị, hóa chất làm tóc tại phường 8, quận 5, TP Hồ Chí Minh vào ngày 16/9/2014 làm 07 người chết; vụ cháy nhà dân tại phường Cát Dài, quận Lê Chân, TP Hải Phòng vào ngày 29/12/2014 làm chết 06 người; vụ cháy ngày 31/7/2016 tại nhà bà Trần Thị Lê, ở số 91, đường Phan Bội Châu, phường 7, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau làm chết 06 người; vụ cháy ngày 01/11/2016 tại quán Karaoke 68, Cầu Giấy, Hà Nội làm chết 13 người, 02 người bị thương; vụ cháy tại số nhà 453/6, đường Lê Văn Sỹ, TP Hồ Chí Minh



Tuyên truyền kiến thức PCCC tại khu dân cư trên địa bàn Thành phố Hà Nội. *Ảnh: Thúy Minh*

vào ngày 16/12/2016 làm chết 06 người, bị thương 04 người; vụ cháy cơ sở sản xuất sô-cô-la tại xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội ngày 29/7/2017 làm chết 08 người, bị thương 02 người…



Tuyên truyền kiến thức PCCC&CNCH khu dân cư trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. *Ảnh: Thu Hà*

2. Kết quả thực hiện công tác PCCC tại các khu dân cư

2.1. Kết quả đạt được

2.1.1. Kết quả công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật về PCCC

Sau khi Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013 có hiệu lực, trong giai đoạn 2014 - 2018, Chính phủ đã ban hành 03 Nghị định chuyên ngành, 06 Nghị định và 02 Nghị quyết liên quan đến công tác PCCC, CNCH; Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 05 Quyết định, 03 Chỉ thị, 11 Công điện, văn bản chỉ đạo. Các Bộ trong phạm vi quản lý của mình đã xây dựng, ban hành 24 Thông tư để hướng dẫn thi hành pháp luật về PCCC, ban hành nhiều Chỉ thị, Hướng dẫn, chỉ đạo về công tác này. Bên cạnh hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, trong giai đoạn từ năm 2014 - 2018, các Bộ, Ngành đã tập trung xây dựng, ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực PCCC.

Tỉnh ủy, Thành ủy và UBND cấp tỉnh đã ban hành 845 văn bản chỉ đạo về công tác PCCC. Các sở, ban, ngành tỉnh, thành phố ban hành 6.547 văn bản; trong đó Công an tỉnh, thành phố trực tiếp ban hành 5.950 văn bản, công văn hướng dẫn, chỉ đạo các cấp, các ngành về thực hiện công tác PCCC&CNCH.

2.1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức về phòng cháy, chữa cháy

Xác định công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức về phòng cháy, chữa cháy là một biện pháp trọng tâm trong việc phòng ngừa, ngăn chặn cháy, nổ xảy ra. Chính vì vậy, lực lượng Cảnh sát PCCC và các chủ thể quản lý nhà nước về PCCC đã không ngừng tăng cường các phương pháp, biện pháp, đổi mới nội dung, hình thức và tư duy trong công tác tuyên truyền công tác PCCC như: chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương xây dựng và đăng phát các tin, bài, phóng sự phản ánh, tuyên truyền kiến thức và pháp luật về công tác PCCC, trong đó đã huy động được nhiều cơ quan thông tấn, phát thanh, truyền hình lớn có uy tín lớn tham gia tuyên truyền về công tác PCCC như: Đài Truyền hình Việt Nam, Truyền hình ANTV, VTC, VOV, Đài Tiếng nói Việt Nam, Báo CAND, Báo Nhân dân, Báo Quân đội nhân dân, Thông tấn xã Việt Nam... Các đài phát thanh truyền hình của nhiều địa phương cũng đã dành nhiều thời gian để xây dựng và phát thường xuyên, định kỳ chuyên đề, chuyên mục về công tác PCCC, phản ánh đầy đủ, kịp thời mọi hoạt động về PCCC trong đời sống xã hội, những gương người tốt, việc tốt trong hoạt động PCCC.

Bên cạnh đó, Công an các đơn vị, địa phương đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp thường xuyên tổ chức tuyên truyền công tác PCCC bằng nhiều hình thức như: thi tìm hiểu kiến thức, pháp luật về PCCC; tổ chức các cuộc thi sáng tác tranh, ảnh về PCCC; tổ chức liên hoan phim truyền hình, sân khấu hóa các hoạt động PCCC; tổ chức tuyên truyền cổ động trực quan; tổ chức tuyên truyền về PCCC trên hệ thống truyền thanh của xã, phường, thị trấn, các đơn vị cơ sở…; tuyên truyền lưu động; phát hành khuyến cáo, tờ rơi về PCCC, treo, gắn pa-nô, khẩu hiệu về PCCC… Qua đó đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, các cấp và người dân trong công tác PCCC.

Kết quả, trong 05 năm qua (2014 - 2018), lực lượng Cảnh sát PCCC toàn quốc đã phối hợp với các cơ quan truyền thông ở Trung ương và địa phương tổ chức đăng phát 52.746 tin bài, 3.913 phóng sự, phim tài liệu PCCC; phát hành 204.601 băng rôn, khẩu hiệu và 2.580.014 tờ rơi; in sao, phát hành 5.808 băng, đĩa CD tuyên truyền về công tác an toàn PCCC; tổ chức tuyên truyền lưu động được 32.686 lượt và 204.536 buổi tuyên truyền miệng cho 7.336.656 người nghe; tổ chức 50.535 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC và cấp giấy chứng nhận đã qua lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho trên 2 triệu người tham gia.

2.1.3. Công tác xây dựng phong trào Toàn dân tham gia công tác PCCC

Cùng với việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức về PCCC, các địa phương còn chú trọng tham mưu, hướng dẫn cho các cấp chính quyền đẩy mạnh hoạt động xây dựng phong trào Toàn dân tham gia công tác PCCC và đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, được đông đảo quần chúng nhân dân ủng hộ và tích cực tham gia các hoạt động về PCCC, như: "Phong trào 3 có" (có aptomat, có đèn pin, có phương tiện chữa cháy), "Phong trào 3 biết" (biết xử lý các tình huống, biết kiến thức PCCC, biết sử dụng bình chữa cháy), phong trào "Nhà tôi có bình chữa cháy". Nhiều đơn vị, địa phương có cách làm hay, sáng tạo đã mang

lại hiệu quả cao như: đưa nội dung công tác PCCC vào nội dung, chương trình hoạt động của các đoàn thể, thanh, thiếu niên, Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân và tổ chức đối thoại, trao đổi về công tác PCCC với doanh nghiệp, người dân…; tổ chức triển khai thực hiện tốt Quy chế dân chủ với phương châm "Dân biết, dân làm, dân bàn, dân kiểm tra" trong công tác PCCC; hay xây dựng và duy trì những mô hình về PCCC hoạt động có hiệu quả như: mô hình "Đơn vị điển hình tiên tiến và khu phố an toàn về PCCC", mô hình xây dựng "Cụm, tuyến dân cư an toàn PCCC"… Nhiều địa phương triển khai thực hiện lồng ghép với các phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phong trào vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, xây dựng "Khu phố an toàn, khu dân cư an toàn, hộ gia đình an toàn" đưa hoạt động PCCC thành một tiêu chí trong việc xây dựng khu phố, tổ dân phố văn hóa, chương trình xây dựng nông thôn mới và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, đẩy mạnh xã hội hóa trên lĩnh vực PCCC. Qua đó, đã mang lại kết quả đáng khích lệ, giải quyết được nhiều vấn đề liên quan đến điều kiện an toàn PCCC như: nhân dân tự phá dỡ, giải tỏa tạo khoảng cách an toàn PCCC cho khu dân cư, làm đường cho xe chữa cháy tiếp cận khu dân cư dễ cháy; đóng góp kinh phí mua sắm trang bị máy bơm chữa cháy, xe mô tô chữa cháy, bình chữa cháy...

2.1.4. Công tác xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ

Những năm qua, Chính phủ đã hết sức quan tâm chỉ đạo xây dựng lực lượng PCCC nhằm phát huy phương châm "4 tại chỗ". Chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phấn đấu đến năm 2020 đạt tỷ lệ 100% cấp xã có Đội Dân phòng. Kết quả trong 05 năm qua (2014 - 2018), lực lượng Cảnh sát PCCC toàn quốc đã hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp xây dựng, huấn luyện và củng cố được 42.462 Đội Dân phòng với 461.833 thành viên trên tổng số 184.368 đội phải thành lập, đạt tỷ lệ 23%; có 172.885 Đội PCCC cơ sở với 1.536.970 thành viên trên tổng số 262.126 đội phải thành lập, đạt tỷ lệ 66%; có 200 Đội PCCC chuyên ngành với 4.857 thành viên trên tổng số 317 đội phải thành lập, chiếm tỷ lệ 63%. Hầu hết các Đội PCCC tại chỗ đều được cơ quan Cảnh sát PCCC tập huấn, huấn luyện định kỳ về nghiệp vụ PCCC phù hợp với từng đối tượng cụ thể. Lực lượng này đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong việc phát hiện và xử lý các sự cố cháy, nổ ngay từ khi đám cháy mới phát sinh, đã tự tổ chức cứu chữa có hiệu quả trên 40% tổng số vụ cháy, nổ xảy ra, ngăn chặn nguy cơ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng, góp phần kiềm chế sự gia tăng về số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra so với tốc độ tăng trưởng kinh tế và sự phát triển của xã hội.

2.1.5. Công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn PCCC

Xác định công tác thanh tra, kiểm tra an toàn PCCC là biện pháp nghiệp vụ trọng tâm trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn sự cố cháy, nổ nói chung và ngăn chặn cháy lớn nói riêng, Công an các đơn vị, địa phương trên cả nước đã chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường tổ chức công tác thanh tra, kiểm tra an toàn PCCC tại các địa bàn, cơ sở nguy hiểm cháy, nổ để kịp thời phát hiện, hướng dẫn, kiến nghị cơ sở sửa chữa, khắc phục những tồn tại thiếu sót trong công tác PCCC, loại trừ nguyên nhân và các điều kiện có thể xảy cháy dẫn đến cháy lan, cháy lớn và tập trung kiểm tra chuyên sâu theo từng chuyên đề, chuyên ngành như: chợ, trung tâm thương mại, nhà cao tầng, khu dân cư tập trung, các cơ sở sản xuất hàng hóa dễ cháy… theo đặc thù của từng địa phương để tập trung đấu tranh ngăn chặn cháy lan, cháy lớn. Kết quả, trong 05 năm qua, Công an các đơn vị, địa phương đã tiến hành 365 cuộc thanh tra việc chấp hành pháp luật về PCCC đối với các đơn vị, cơ sở, khu dân cư tập trung; tổ chức kiểm tra an toàn PCCC 1.471.401 lượt đối với 259.128 cơ sở, khu dân cư tập trung. Qua thanh tra, kiểm tra đã lập 1.471.401 biên bản kiểm tra, kịp thời phát hiện, kiến nghị và hướng dẫn các cơ sở khắc phục hàng triệu thiếu sót tồn tại trong công tác bảo đảm an toàn PCCC.

Ngoài ra, Công an các đơn vị, địa phương đã tham mưu cho lãnh đạo UBND các tỉnh, thành phố thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra an toàn PCCC đối với 13.992 lượt địa bàn, cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao; nhiều địa phương có sự quan tâm và tham gia trực tiếp của các đồng chí lãnh đạo tỉnh ủy, UBND, HĐND cấp tỉnh đi kiểm tra công tác PCCC, qua đó đã chỉ đạo xử lý, giải quyết được nhiều vấn đề tồn tại, thiếu sót, khó khăn, bất cập trong công tác PCCC tại địa bàn, cơ sở.

2.2. Thiếu sót và hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác PCCC ở các khu dân cư thời gian qua vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót và bất cập như:

Một là, mặc dù toàn lực lượng Cảnh sát PCCC đã có nhiều nỗ lực trong việc tham mưu cho lãnh đạo Bộ, Chính phủ và các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong việc xây dựng và ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật và hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn về công tác PCCC, tuy nhiên so với tình hình thực tế chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị đặt ra, chưa theo kịp tình hình phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, nhất là các văn bản, tiêu chuẩn, quy chuẩn điều chỉnh đối với một số loại hình cơ sở mới xuất hiện như: chung cư mini, nhà dân kết hợp để ở và sản xuất, kinh doanh xen cài trong khu dân cư, nhà máy lọc hóa dầu, công trình nhiều tầng hầm, hầm đường bộ, hầm đường sắt, công trình siêu cao tầng (trên 75m)... Chưa có quy định rõ thế nào là khu dân cư; cách phân loại khu dân cư; chưa có quy định cụ thể và hướng dẫn về điều kiện và trang bị phương tiện PCCC đối với hộ gia đình. Do đó đã gây khó khăn cho công tác PCCC.

Ha là, vẫn còn nhiều địa phương chưa làm tốt công tác điều tra cơ bản, phân loại cơ sở nên chưa thực sự nắm chắc địa bàn cơ sở, đặc biệt là các đối tượng cơ sở là các khu dân cư tập trung nhiều nhà ở riêng lẻ, các cơ sở là nhà ở kết hợp với sản xuất, kinh doanh buôn bán nhỏ lẻ có nguy cơ cháy, nổ cao… nên việc tổ chức quản lý còn buông lỏng, bỏ sót địa bàn, dẫn đến xảy ra nhiều vụ cháy lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng về người ở khu vực này có chiều hướng gia tăng gây bức xúc trong dư luận xã hội.

Ba là, công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào quần chúng nhân dân tham gia công tác PCCC mặc dù đã được các đơn vị quan tâm, chú trọng nhưng chưa được thường xuyên liên tục, chưa có nhiều sự đổi mới trong việc triển khai thực hiện nên hiệu quả chưa cao, chưa tạo được sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động trong các tầng lớp nhân dân đối với công tác PCCC. Nhiều nơi việc xây dựng phong trào toàn dân tham gia công tác PCCC còn yếu, chủ yếu mang tính hình thức, các Đội Dân phòng, Đội PCCC cơ sở không duy trì hoạt động hoặc hoạt động kém hiệu quả nên không kịp thời phát hiện và xử lý được các sự cố nhỏ dẫn đến cháy lan, cháy lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

Bốn là, công tác quản lý nhà nước về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản của một số đơn vị, địa phương vẫn còn yếu, chưa có sự phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan trong việc tham mưu cho chính quyền các cấp chỉ đạo tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn PCCC trong quá trình xây dựng, phê duyệt

và cấp phép các dự án công trình xây dựng nên còn nhiều công trình sai phạm về công tác an toàn PCCC khi thiết kế, thi công dự án công trình, không trình cơ quan Cảnh sát PCCC thẩm duyệt thiết kế trước khi thi công công trình. Nhiều công trình tự ý thay đổi thiết kế thi công đã được duyệt nhưng không thông báo cho cơ quan Cảnh sát PCCC để tiến hành thẩm duyệt bổ sung và hướng dẫn các biện pháp bảo đảm an toàn PCCC cho dự án, công trình nên không thể tổ chức nghiệm thu để đưa vào hoạt động…

Năm là, công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về PCCC còn nhiều hạn chế, bất cập, số lượng cán bộ thực hiện công tác này còn ít so với thực tiễn, trình độ năng lực còn hạn chế, nhiều đồng chí chưa được đào tạo chuyên môn nghiệp vụ về PCCC nên chất lượng, hiệu quả công việc không cao, không phát hiện và hướng dẫn cơ sở khắc phục được những tồn tại thiết sót lớn trong công tác PCCC, dẫn đến vi phạm kéo dài không được xử lý kịp thời dẫn đến sự cố cháy lan, cháy lớn. Công tác xử lý vi phạm còn nhiều nể nang, thiếu tính kiên quyết nên tính răn đe không cao dẫn đến nhờn luật, không tuân thủ chấp hành các quy định của pháp luật đối với công tác PCCC.

2.3. Nguyên nhân cháy và tồn tại, hạn chế trong công tác PCCC tại các khu dân cư trong thời gian qua

2.3.1. Nguyên nhân khách quan

Cùng với sự phát triển kinh tế, xã hội, mức sống của nhân dân ngày càng được cải thiện, nhu cầu tiêu dùng của người dân ngày càng tăng cao, việc sử dụng nhiên liệu, năng lượng điện, các vật tư, hàng hoá là chất dễ cháy ngày càng nhiều đặc biệt là nhu cầu sử dụng các thiết bị tiêu thụ điện của các hộ gia đình ngày càng tăng cao, trong khi đó, hệ thống điện tại các hộ gia đình chưa đáp ứng được yêu cầu, do chưa tính toán đến các phụ tải phát sinh ngay từ khâu thiết kế, lắp đặt, do đó hiện tượng quá tải, chập điện gây cháy tại các hộ gia đình diễn ra phổ biến. Cùng với ý thức chấp hành pháp luật về PCCC của người dân hiện nay còn thấp nên dễ phát sinh các vụ cháy, nổ ở khu vực dân cư gây thiệt hại lớn về người và tài sản.

Do sự biến đổi khí hậu toàn cầu, khí hậu nắng nóng, khô hạn kéo dài đã tác động không nhỏ tới tình hình cháy, nổ. Hàng năm, Việt Nam là nước chịu sự ảnh hưởng nặng lề của hiện tượng El Nino. Qua phân tích đánh giá tình hình cháy cho thấy, do ảnh hưởng của hiện tượng El Nino và đặc biệt là vào thời điểm diễn ra tình trạng hạn hán, nắng nóng kéo dài, nhất là trong các tháng 5, 6 và tháng 7, đây là thời điểm chịu nhiều ảnh hưởng nhất của biến đổi khí hậu, thời tiết, thời điểm này thì thường nhu cầu sử dụng điện của doanh nghiệp và người dân tăng cao đột biến so với các tháng khác trong năm, do đó tình trạng cháy, nổ do quá tải, chập điện nhiều hơn.

2.3.2. Nguyên nhân chủ quan

Do một bộ phận người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở và chủ hộ gia đình vẫn chưa nhận thức hết vai trò, trách nhiệm của mình đối với công tác PCCC, còn chủ quan, thiếu quan tâm đến việc chỉ đạo, đầu tư, quản lý và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn PCCC tại cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và gia đình mình, không thường xuyên tổ chức kiểm tra khắc phục kịp thời những tồn tại, thiếu sót về PCCC dẫn đến tình trạng mất an toàn về PCCC kéo dài, phát sinh nhiều nguy cơ tiềm ẩn gây cháy lan, cháy lớn khi có sự cố xảy ra. Bên cạnh đó, ý thức, trách nhiệm của một bộ phận quần chúng nhân dân đối với công tác PCCC chưa cao, còn chủ quan, thiếu ý thức trong việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị điện trong sinh hoạt gây mất an toàn về PCCC cho chính gia đình mình và các hộ xung quanh.

Người đứng đầu chính quyền các cấp nhiều nơi chưa nhận thức hết trách nhiệm của mình trong công tác chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC, còn chủ quan, chưa thực sự quan tâm chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân tham gia các hoạt động PCCC, thiếu kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác PCCC tại địa bàn, cơ sở nên không có biện pháp, chỉ đạo kịp thời khắc phục những thiếu sót, bất cập lớn về PCCC. Nhiều nơi chưa chú trọng đến việc thành lập và duy trì hoạt động các Đội PCCC cơ sở, Dân phòng theo quy định, không bố trí ngân sách đầu tư trang thiết bị, phương tiện chữa cháy tại chỗ, tập huấn nâng cao nghiệp vụ PCCC và tổ chức diễn tập phương án chữa cháy thường xuyên, nên chất lượng, hiệu quả hoạt động chữa cháy của lực lượng này chưa đáp ứng được yêu cầu.

Ý thức của người dân, của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chưa cao, chưa nhận thức hết trách nhiệm của mình trong công tác PCCC, chưa nắm chắc các biện pháp, cách thức PCCC nên việc chấp hành các quy định về an toàn PCCC còn nhiều hạn chế.

Chủ hộ gia đình, cá nhân chưa thường xuyên kiểm tra, phát hiện và khắc phục kịp thời nguy cơ gây cháy, nổ. Nhiều nhà dân kết hợp sản xuất, kinh doanh, nhà trọ chưa chấp hành nghiêm các quy định, nội quy an toàn PCCC trong sử dụng điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt và trong bảo quản sử dụng chất cháy; bố trí, sắp xếp hàng hóa không bảo đảm khoảng cách an toàn PCCC. Còn một bộ phận người dân chưa nắm vững kiến thức cần thiết về PCCC; không biết sử dụng dụng cụ, phương tiện PCCC thông dụng.

3. Nhiệm vụ và giải pháp PCCC các khu dân cư trong thời gian tới

Dự báo, trong những năm tiếp theo, số lượng dự án, công trình xây dựng, tốc độ đô thị hóa, nhu cầu sử dụng năng lượng, khí đốt, hóa chất sẽ tiếp tục tăng cao; sự gia tăng về dân số, mật độ dân cư tại các khu đô thị, thành phố lớn sẽ tiếp tục là những yếu tố trực tiếp tác động đến tình hình công tác PCCC. Tình trạng mất an toàn trong sử dụng điện tại các hộ gia đình, cơ sở sản xuất kinh doanh hiện nay sẽ vẫn là nguyên nhân chiếm tỷ lệ gây cháy cao. Tình hình cháy, nổ dự báo sẽ vẫn diễn biến phức tạp tại các khu dân cư cũ, tồn tại lâu đời, nhất là loại hình nhà dân vừa để ở vừa kết hợp sản xuất, kinh doanh dịch vụ nhỏ lẻ.

Trong thời gian tới, nhằm chủ động hơn nữa trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn cháy tại các khu dân cư, các cấp, các ngành và người dân cần tập trung triển khai thực hiện tốt một số nhiệm vụ và giải pháp sau:

(1) Công an các đơn vị, địa phương cần phối hợp với các cơ quan, Ban, Ngành, chính quyền địa phương và các đơn vị chức năng rà soát, hoàn thiện thể chế, hành lang pháp lý đối với công tác quản lý nhà nước về PCCC. Rà soát, phát hiện những "khoảng trống", nội dung bất hợp lý về PCCC&CNCH, qua đó, kịp thời tham mưu cho lãnh đạo Bộ Công an đề xuất các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định mới cho phù hợp. Tập trung xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn và các văn bản quy định về tăng cường các điều kiện bảo đảm an toàn PCCC đối với loại hình, cơ sở mới như: chung cư mi ni, nhà liên kế, nhà dân thay đổi công năng thành các cơ sở kinh doanh, cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí tập trung đông người, công trình ngầm, nhà cao tầng, siêu cao tầng... để kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn cháy, nổ xảy ra.

(2) Đẩy mạnh công tác điều tra cơ bản, phân loại cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC. Tổ chức điều tra, rà soát, nắm chắc địa bàn, phân loại cơ sở theo mức độ nguy hiểm cháy, nổ lập hồ sơ theo dõi, quản lý về PCCC. Lập danh sách các địa bàn, cơ sở trọng điểm có nguy cơ cao xảy ra cháy lớn, như: các cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tàng, chợ, trung tâm thương mại có quy mô lớn, nhà cao tầng, cơ sở tập trung đông người, các khu dân cư tập trung nhiều nhà dễ cháy… để tập trung triển khai các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn cháy xảy ra phù hợp với từng loại hình cơ sở, địa bàn.

(3) Tiếp tục tham mưu cho lãnh đạo tỉnh ủy, thành ủy, UBND, HĐND tỉnh, thành phố và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC và Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định số 1635/QĐ-TTg ngày 22/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác PCCC&CNCH.

(4) Tham mưu UBND các cấp thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về PCCC theo quy định của pháp luật, chỉ đạo người đứng đầu chính quyền cơ sở, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị xã hội tăng cường nguồn kinh phí đầu tư, xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, giao thông, nguồn nước, điều kiện đảm bảo an toàn PCCC các khu dân cư và các điều kiện cần thiết phục vụ cho công tác PCCC tại địa phương. Đồng thời nghiêm túc kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm những trường hợp người đứng đầu cơ sở, cán bộ phụ trách địa bàn và chính quyền các cấp thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra cháy trên địa bàn, cơ sở do mình phụ trách.

(5) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, giáo dục kiến thức PCCC, vận động để mỗi cán bộ, đảng viên, tầng lớp nhân dân tự giác chấp hành, thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC, tham gia phong trào Toàn dân PCCC. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC, mở chuyên mục đưa tin, bài, phóng sự tuyên truyền kiến thức, pháp luật về PCCC sâu rộng trong mọi tầng lớp nhân dân, chú trọng tuyên truyền về vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền các cấp, người đứng đầu cơ sở trong công tác PCCC&CNCH; kịp thời biểu dương gương người tốt, việc tốt trong công tác PCCC và phê phán những tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về PCCC. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến những bài học kinh nghiệm thông qua các vụ cháy, nổ xảy ra ở địa phương.

(6) Tham mưu cho UBND tỉnh, thành phố chỉ đạo các cấp, các ngành rà soát, củng cố, xây dựng và duy trì hoạt động có hiệu quả các Đội PCCC Dân phòng và cơ sở theo quy định của Luật PCCC, nhất là ở những cơ sở, địa bàn trọng điểm có nhiều nguy cơ xảy ra cháy; tăng cường nguồn kinh phí ưu tiên đầu tư mua sắm trang thiết bị, phương tiện chữa cháy tại chỗ và tổ chức tập huấn, đào tạo nghiệp vụ chỉ huy chữa cháy cho các đối tượng này theo quy định, để lực lượng này đủ năng lực hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đồng thời tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả và xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC với phương châm bốn tại chỗ (lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, chỉ huy tại chỗ và hậu cần tại chỗ); xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác PCCC như: mô hình "Đơn vị điển hình tiên tiến và khu phố an toàn về PCCC", mô hình "Cụm, tuyến dân cư an toàn PCCC"... Tổ chức triển khai thực hiện tốt Quy chế dân chủ tại cơ sở với phương châm "dân biết, dân làm, dân bàn, dân kiểm tra" trong công tác PCCC. Vận động quần chúng, nhân dân tích cực tham gia công tác PCCC, tự phá dỡ, giải tỏa vi phạm hành lang giao thông, mở rộng đường cho xe chữa cháy hoạt động, xây dựng các bến, bãi lấy nước cho xe chữa cháy và tự nguyện đóng góp kinh phí mua sắm trang bị phương tiện chữa cháy tại chỗ... từng bước xã hội hóa công tác PCCC.

(7) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC trong lĩnh vực quản lý đầu tư xây dựng cơ bản. Tham mưu cho UBND tỉnh, thành phố chỉ đạo các cấp, các ngành khi tiến hành xem xét, phê duyệt dự án, thiết kế quy hoạch xây dựng và cấp phép xây dựng đối với các dự án, công trình, phải yêu cầu chủ đầu tư thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCCC trước khi xem xét, phê duyệt dự án, thiết kế và cấp phép xây dựng. Đồng thời chấn chỉnh và nâng cao chất lượng công tác thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC đối với các dự án công trình xây dựng. Không tổ chức nghiệm thu đối với các dự án, công trình không đảm bảo các điều kiện, yêu cầu về an toàn PCCC theo quy định của pháp luật.

(8) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra an toàn PCCC đối với các khu dân cư tập trung nhiều nhà dễ cháy, các hộ gia đình có nhà ở kết hợp buôn bán, sản xuất, kinh doanh các mặt hàng dễ cháy, nổ… để kịp thời phát hiện, hướng dẫn các cơ sở, hộ gia đình khắc phục, sửa chữa các sai phạm, tồn tại, bất cập trong công tác PCCC; tăng cường kiểm tra các điều kiện bảo đảm an toàn PCCC; Kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật về PCCC, kể cả việc tạm đình chỉ và đình chỉ hoạt động đối với các trường hợp vi phạm nghiêm trọng về an toàn PCCC.

(9) Tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác thường trực sẵn sàng chữa cháy 24/24 giờ, bảo quản, bảo dưỡng trang thiết bị và phương tiện chữa cháy, bảo đảm 100% phương tiện, trang thiết bị trong diện thường trực phải hoạt động tốt, kịp thời tham gia xử lý có hiệu quả các vụ cháy, nổ xảy ra. Sau khi kết thúc tổ chức cứu chữa các vụ cháy, các đơn vị cần nghiêm túc tổ chức rút kinh nghiệm toàn diện vụ cháy nhằm làm rõ những mặt ưu, khuyết điểm, những tồn tại, bất cập trong công tác tổ chức chữa cháy để rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

(10) UBND địa phương: phải nắm chắc nhiệm vụ và trách nhiệm của mình đối với công tác PCCC; tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân nâng cao ý thức, kiến thức về công tác PCCC, chuyển hóa dần nhà dễ cháy thành nhà khó cháy; trang bị phương tiện chữa cháy ban đầu và tổ chức hướng dẫn cho các đội viên Dân phòng biết cách sử dụng thành thạo; tổ chức việc tự kiểm tra PCCC, xây dựng và thực tập phương án chữa cháy tại các khu dân cư.

(11) Chủ hộ gia đình: Cần phải nắm vững kiến thức về PCCC, thường xuyên kiểm tra, phát hiện và khắc phục kịp thời nguy cơ gây cháy, nổ trong gia đình mình. Tự trang bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy thông dụng và các thành viên trong gia đình phải biết sử dụng thành thạo chúng trong tình huống cần thiết. Các gia đình, nhất là nhà dân kết hợp sản xuất, kinh doanh, nhà trọ phải chấp hành nghiêm các quy định, nội quy an toàn PCCC trong sử dụng điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt và trong bảo quản sử dụng chất cháy; bố trí, sắp xếp hàng hóa bảo đảm khoảng cách an toàn PCCC.■

18 GIỜ ĐỐI MẶT VỚI HIỂM NGUY
CỨU RẠNG ĐÔNG GIỮ BÌNH YÊN THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Hồi 18 giờ 05 phút ngày 28/8/2019, trong khi đang chữa cháy tại xưởng vật liệu của hộ kinh doanh Phùng Văn Lợi, xóm Lẻ, Tân Triều, số 300 Nguyễn Xiển, Hà Nội, Đội Chữa cháy và CNCH học tập thuộc Trường Đại học PCCC nhận được lệnh từ Trung tâm Thông tin Công an TP Hà Nội chi viện chữa cháy tại tại nhà kho - xưởng thuộc Nhà máy của Công ty Cổ phần Bóng đèn, phích nước Rạng Đông số 87 - 89, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội. 44 học viên, 21 cán bộ, giáo viên với 2 xe chữa cháy, 1 xe cứu thương (chở) 1 máy nạp khí thiết bị thở, 1 máy bơm chữa cháy sau khi hoàn thành nhiệm vụ chữa cháy tại số 300 Nguyễn Xiển đã nhanh chóng chi viện đến hiện trường chữa cháy.



Hiện trường vụ cháy Nhà máy Bóng đèn, phích nước Rạng Đông. Ảnh: Internet

Khi chúng tôi đến hiện trường, đám cháy đã bùng lên dữ dội tại khu nhà xưởng, ngọn lửa bao trùm khắp nơi, lan nhanh trong phạm vi rộng, cột khói đen sì bốc cao hàng trăm mét... Theo một số người dân ở ngõ 342 Hạ Đình, bốt điện bên trong khuôn viên Nhà máy Bóng đèn, phích nước Rạng Đông bỗng dưng phát nổ, bốc lửa rồi lan sang kho hàng dẫn đến cháy lớn.

Hiện trường vụ cháy vô cùng phức tạp, kết cấu khu vực nhà kho - xưởng của Rạng Đông bị cháy gồm nhiều xưởng đơn lẻ 2 - 3 tầng; sàn, khung thép mái tôn tường gạch và ốp tôn phần tường giáp mái, các nhà xưởng nhỏ này được liên kết liên tiếp với nhau bằng các mái tôn khung thép kết nối khoảng không giữa các nhà xưởng thành một khối lớn rộng xấp xỉ 190 x 80m, cao từ 7 - 12m. Giữa các nhà xưởng đơn lẻ có các vật liệu phương tiện sản xuất dễ cháy và đường ống kỹ thuật liên kết chúng với nhau nên rất dễ cháy lan. Toàn bộ mặt trước của khối nhà liên kết lớn này là các khoảng không tự do có một vài phần mái nối kết với các phân xưởng sản xuất chính (trong đó có dây chuyền sản xuất đèn Led cao cấp mới nhập từ Nhật Bản về), mặt này do các Đội Chữa cháy và CNCH khu vực 2, 3, 4 Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an TP Hà Nội, Công an quận Đống Đa, Hà Đông, Thanh Xuân... đảm nhận. Phía sau nhà xưởng và kho tiếp giáp với ngõ 342 Khương Đình (cũng là ngõ số 125, phố Hạ Đình) là hàng chục hộ dân và nhà kho tổng hợp của Công ty Cổ phần Động Lực. Lúc này đám cháy đã bao trùm phần lớn nhà xưởng và nhà kho, mặt sau bắt đầu cháy lan sang 4 nhà dân tiếp giáp trực tiếp với nhà kho - xưởng và có nguy cơ cháy lan sang Công ty Cổ phần Động Lực.

Theo lệnh của Chỉ huy Chữa cháy lúc này là Thượng tá Nguyễn Văn Thắng – Phó trưởng Công an quận Thanh Xuân, khoảng 18 giờ 15 phút, Đội Chữa cháy và CNCH học tập của Trường Đại học PCCC đã tiếp cận mặt sau nhà kho - xưởng của Nhà máy Rạng Đông, phần tiếp giáp với Công ty Cổ phần Động Lực số 130 ngõ 342 Khương Đình. Khi đó, đám cháy phát triển lớn, phần kho đối diện số nhà 89, ngõ 342, ngọn lửa đã cháy sát lên phần tầng 2 và 3 của nhà kho - xưởng, phần tường tôn bị nung nóng đỏ, lửa khói phun ra ngoài, chiều dài theo mặt ngõ khoảng 20m, nhiệt bức xạ rất lớn có nguy cơ cao là cháy lan sang các ngôi nhà dân ở mặt bên đối diện của ngõ. Chúng tôi đã cho 01 xe đỗ tại sân của Công ty Cổ phần Động Lực triển khai 02 lăng B làm mát nhà dân và làm mát cấp tốc nhà kho của Công ty Cổ phần Động Lực, di chuyển tài sản chất cháy của Công ty Cổ phần Động Lực từ kho liền vách với Nhà máy Rạng Đông ra ngoài. 01 xe đỗ tại ngõ, triển khai

đội hình 1 lăng A đảm nhận nhiệm vụ chính là chống cháy lan sang nhà của các hộ dân, đặc biệt là các hộ giáp vách Rạng Đông, từ số 60 đến 70 trên ngõ 342 và đến giáp với cổng Công ty Cổ phần Động Lực, sau khi được truyền nước thì phát triển thêm lăng B chặn đứng đường cháy lan sang 4 nhà dân sát vách với kho - xưởng của Nhà máy Rạng Đông.

Sau khi xe thứ 2 của Đội vào vị trí chiến đấu khoảng 5 phút thì cấu kiện tôn bao, khung thép ở vị trí nhà kho - xưởng của Nhà máy Rạng Đông trước cửa số nhà 89, ngõ 342, dưới tác động của cháy bị đổ sập chắn ngang ngõ 342, cô lập hoàn toàn khu vực chiến đấu của Đội. Do làm tốt công tác trinh sát nên Đội đã tìm được nguồn nước là bể ngầm có máy bơm điện cố định của Công ty Cổ phần Động Lực sử dụng nguồn nước này truyền và duy trì tạm thời đường nước cho 2 xe chiến đấu. Kho hàng sản phẩm và bán thành phẩm của Công ty Cổ phần Động Lực sát vách với nhà kho - xưởng đang cháy của Nhà máy Rạng Đông là kho chứa hàng thể thao như; máy tập gym, bao bì là giấy bìa, tổng khối lượng khoảng 50 tấn, ngoài ra có khoảng 20 phuy hóa chất rất dễ cháy ở đây. Chúng tôi đã yêu cầu Công ty Cổ phần Động Lực tự phá tường, mở lối thoát nạn trước cửa văn phòng ra trực tiếp ngõ 342; di chuyển 10 xe ô tô, 50 tấn hàng và 20 phuy hóa chất ra khỏi kho một cách an toàn.

Đến 18 giờ 30 phút, đám cháy tiếp tục bùng cháy dữ dội, ngọn lửa bao trùm toàn bộ khu vực nhà xưởng sản xuất và bắt đầu lan sang các khu vực dân cư lân cận. Tại khu vực nhà dân dọc ngõ 342, các hộ gia đình đã chủ động di chuyển một phần tài sản ra ngoài, một số nhà có 1 phần tài sản đã bị cháy tác động đến; còn nhiều tài sản trên tầng 2, tầng 3 của các hộ gia đình chưa được di chuyển và đã có 4 hộ bị bén lửa. Phần mái tôn của kho - xưởng của Nhà máy Rạng Đông bị sập; một phần do tường nhà của các hộ gia đình đã che khuất sản phẩm đang cháy nên rất khó khăn trong việc dập tắt đám cháy. Do đó, các mũi tấn công của Đội ở khu vực này đã trực tiếp lên các tầng trên cao qua lối vào bằng cầu thang bộ của gia đình; mặt khác sử dụng mũi tấn công ở phía sau từ khu vực kho của Công ty Cổ phần Động Lực để phun nước vào các khe hở mái tôn hạn chế tốc độ cháy lan. Chúng tôi xác định cần phải để lại tường bao nhằm ngăn cháy lan sang bên Công ty Cổ phần Động Lực nên đã quyết định không phá dỡ tường ngăn mà chủ yếu là làm mát và ngăn cháy lan.

Để chiến đấu lâu dài, chúng tôi đã trực tiếp cùng cán bộ Cảnh sát PCCC phụ trách địa bàn trinh sát và tìm được nguồn nước là bể ngầm tại Công ty In Thông tấn xã. Chúng tôi đã yêu cầu Công ty này triển khai vòi B hiện có truyền nước tiếp cho xe của Đội. Đồng thời, yêu cầu học viên trong Đội triển khai đường vòi san sẻ nước giữa 2 xe của Đội để duy trì chiến đấu.

Khoảng 18 giờ 45 phút, chúng tôi cho triển khai máy bơm Tohatsu V82 cùng 01 đường vòi A từ Hồ Hạ Đình qua ngách 65 truyền vào đến ngõ 342 rồi truyền vào cho xe chữa cháy. Nhận thấy khả năng chữa cháy kéo dài, nhu cầu sử dụng thiết bị thở rất cao và nhiều lần, theo yêu cầu của người Chỉ huy Chữa cháy lúc này là Thượng tá Ngô Thanh Lâm - Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an TP Hà Nội, chúng tôi đã báo cáo Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC xin chi viện nhân lực thay ca và máy nạp khí cho thiết bị thở.

Đến 20 giờ cùng ngày, do tác động của gió mạnh, lửa đã lan sang nhà dân và Công ty Cổ phần Động Lực kế bên. Trong khi đó, lửa càng lúc càng bùng lên dữ dội và lan nhanh ra các khu nhà xưởng. Mái nhà xưởng phía ngõ 342 Hạ Đình đang bị nung nóng, phả hơi nóng hầm hập ra phía ngoài. Một phần nhà xưởng đã bị đổ sập xuống, hơn 20 hộ dân ở ngõ 342 đã phải di dời, một số mái tôn của nhà dân đã sập xuống con ngõ rộng khoảng 5m này, nhiều tiếng nổ vẫn phát ra trong đám cháy. Hơi nóng bốc ra hầm hập gây nứt tường nhà dân. Khói phả vào mặt bỏng rát, chúng tôi thay nhau tháo dỡ các tấm tôn ngăn cản vòi nước. Công tác chữa cháy gặp nhiều khó khăn do diện tích của tuyến đường dẫn vào nhà máy rất nhỏ. Chỉ cần hai xe chữa cháy di chuyển ngược chiều là có thể dẫn tới ùn tắc. Chính vì lẽ đó, việc tiếp nước từ xa cũng như tăng cường xe chữa cháy tại chỗ được triển khai. Toàn bộ những trụ nước ở gần khu vực đám cháy đều được mở nắp, hút nước lên xe chữa cháy để *'tiếp sức'* cho những xe phía trong. Chưa bao giờ Cảnh sát PCCC&CNCH Hà Nội huy động số lượng xe chữa cháy tham gia chữa cháy nhiều đến thế. 50 xe chữa cháy của các đơn vị đã được tổng huy động cứu chữa Nhà máy Rạng Đông trong vụ cháy này.

Đến 21 giờ 30 phút, ngọn lửa bùng phát dữ dội hơn, hàng trăm mét vuông mái tôn nhà xưởng đổ sập, sắt thép chắn ngách 342/61 ngõ Khương Đình. Khi xe chữa cháy của Đội chúng tôi có thêm nguồn nước từ Hồ Hạ Đình về và ổn định, được hỗ trợ thêm nước từ Đội PCCC&CNCH - Công an huyện Thanh Trì đến chi viện từ lối Khương Đình vào qua cổng chính Công ty Cổ phần Dây cáp điện Cadisun, Đội chúng tôi chuyển chiến thuật phun nước bằng lăng giá vượt qua mái kho của Công ty Động Lực vào vị trí tầng 2 và 3 kho của Nhà máy Rạng Đông. Cùng với sự hỗ trợ tích cực của người dân, chúng tôi đã triển khai thêm đường vòi A thứ 2 truyền bổ sung nước vào 2 xe và trực tiếp triển khai thêm lăng B trên 2 đường vòi này (qua ba chạc) để phun làm mát, khống chế cháy lan sang nhà dân, tiếp tục chỉ huy Đội tiến hành làm mát mái và chữa cháy nhà kho xưởng của Rạng Đông phía tiếp giáp với khu vực tường đổ.

Đến 22 giờ 05 phút, mặt lửa trên ngõ 342 đã được khống chế, ngăn chặn không cháy lan sang Công ty Cổ phần Động Lực và nhà dân, tuy nhiên phía bên trong nhà kho - xưởng, đám cháy vẫn phát triển lớn và nhiệt độ vẫn rất cao. Chúng tôi tiếp tục xả nước để làm mát phía bên trong nhà xưởng. Thời điểm này, chúng tôi mới luân phiên nhau tạm nghỉ để dùng bữa tối với bánh mỳ, trong lúc đồng đội của chúng tôi đang chia nhau phun nước vào đám cháy.

Đến khoảng 2 giờ sáng ngày 29/8/2019, lúc này các điểm cháy trong tầm phun sâu của lăng giá đều bị dập tắt, duy chỉ còn các điểm cháy ở sâu bên trong nhà kho trên tầng 2 và 3 là vẫn tiếp tục cháy. Theo lệnh của Trưởng ban Chỉ huy Chữa cháy (Thượng tá Ngô Thanh Lâm), chúng tôi ra lệnh cho tổ xe triển khai 01 lăng A và 01 lăng B sử dụng thang 2 lên tầng 2 thâm nhập vào mặt sau của nhà kho – xưởng để trực tiếp dập cháy ở bên trong nhà máy.

Đến 5 giờ sáng ngày 29/8/2019, đám cháy trên tầng 2, tầng 3 phần nhà kho bên ngõ 342 vẫn tiếp tục âm ỉ, lúc này đường đi đã được thông, chúng tôi xin ý kiến của Ban Chỉ huy chữa cháy rồi rút xe ra ngoài đi qua Công ty Cadisun tiếp cận nguồn nước từ Hồ Hạ Định, sử dụng thêm ống hút của xe, hút nước và thay máy bơm đẩy nước bằng 2 đường vòi A vào trong: một đường vòi A triển khai 1 lăng A, một lăng B; một đường vòi A truyền nước cho xe chữa cháy. Chúng tôi triển khai 2 lăng A, 1 lăng B tiến sâu lên tầng 2 của nhà kho, xưởng dập tắt đám cháy. Ngoài ra, chúng tôi còn truyền 2 đường vòi A khác theo ngõ nối "đường ven hồ" với phố Hạ Đình để truyền

cho các đơn vị chữa cháy của Công an quận Thanh Xuân, Hoàng Mai, Đống Đa, Hà Đông ở trong phố Hạ Đình và mặt trước của kho.

Đến 7 giờ 30 phút, ngày 29/8/2019 khu vực chữa cháy do Đội Chữa cháy của chúng tôi đảm nhiệm cơ bản đã được dập tắt, Ban Chỉ huy chữa cháy yêu cầu tiếp tục làm mát khu vực tầng 2 và dập tàn lửa. Đại diện Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC, Đại tá, TS. Phạm Văn Năm – Phó Hiệu trưởng nhà trường đã trực tiếp đến hiện trường chỉ đạo động viên giáo viên và học viên trong Đội chúng tôi, đồng thời cử một số đồng chí cán bộ, giáo viên, học viên thay thế ca chiến đấu ban đêm của Đội.

Đến 12 giờ 35 phút ngày 29/8/2019, đám cháy dập tắt hoàn toàn, Trưởng ban Chỉ huy chữa cháy cho phép Đội chúng tôi rút toàn bộ lực lượng và phương tiện về đơn vị, giao lại cho Đội PCCC&CNCH Long Biên tiếp tục làm mát hiện trường vụ cháy. Đến 12 giờ 45 phút ngày 29/8/2019, Đội chúng tôi về đến đơn vị an toàn và tiếp tục thường trực sẵn sàng chiến đấu.

18 giờ đối mặt với hiểm nguy, trong vòng vây biển lửa, Đội chúng tôi đã nỗ lực hết mình thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo an toàn cho lực lượng và phương tiện, ngăn chặn không để cháy lan sang toàn bộ nhà dân dọc ngõ 342 Khương Đình, ngăn cháy lan và phối hợp di chuyển hàng và chất cháy đối với kho của Công ty Động Lực bên cạnh, khống chế thành công đám cháy, bảo vệ được 1/5 diện tích khu kho - xưởng; bảo vệ thành công 100% diện tích đặt dây chuyền sản xuất chính, linh kiện đắt tiền; và các khu hành chính, bếp, kho nguyên liệu, cùng lực lượng PCCC Thủ đô dập tắt hoàn toàn đám cháy. Chúng tôi đã được lãnh đạo cấp trên ghi nhận, biểu dương và trao tặng những phần thưởng ý nghĩa; nhận được những lá thư cảm ơn chân thành và xúc động của các đơn vị, tổ chức và người dân nơi hiện trường vụ cháy.

Trong những người lính chữa cháy đối mặt với hiểm nguy cứu Rạng Đông ngày hôm ấy của Đội chúng tôi, có những học viên tuổi đời còn rất trẻ, lần đầu tiên các em được huy động tham gia chữa cháy, mà lại là một vụ cháy lớn, phức tạp, hiểm nguy, nhưng có lẽ "cái máu say nghề", tình yêu thương và trách nhiệm với người dân, bản lĩnh của người lính chữa cháy đã tiếp thêm động lực, sức mạnh cho các em không quản hiểm nguy, nỗ lực cùng Đội chúng tôi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Trong vụ hỏa hoạn ngày hôm ấy, điều đọng lại xúc động nhất và làm ấm lòng những người lính chữa cháy chúng tôi là tình người ấm áp, tình quân dân gắn bó keo sơn trong hoạn nạn. Hình ảnh một đồng đội của chúng tôi ngạt khói, mắt nhắm nghiền, ngồi tựa vào một cửa tiệm thuốc bên vệ đường được người dân sơ cứu với ánh mắt đầy âu lo và xót xa đã lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng. Khi đối mặt với hiểm nguy, những người xa lạ không quen biết, cũng không ngại sắn tay giúp đỡ nhau. Và cũng chẳng ai bảo ai, những người dân trong dãy phố Khương Đình, xung quanh hiện trường vụ cháy, người thì về nhà lấy nước, có người đi mua đá, bánh mỳ để tiếp sức cho chúng tôi. Trong suốt thời gian chiến đấu với *"giặc lửa"* dù người ướt sũng nước, dù khói bụi lấm lem, dù đứng trên nóc nhà xưởng phun nước vào đám cháy hay khi dưới chân là *"biển lửa"* với sức nóng hàng nghìn độ nhưng khi nhận những hộp cơm phát vội, ổ bánh mỳ, chai nước suối…của người dân tận tình, ân cần trao tận tay chúng tôi tại hiện trường thì đó là nguồn động viên, khích lệ, sự chia sẻ và động lực tiếp thêm cho chúng tôi sức mạnh, quên đi mệt mỏi, hiểm nguy để giành lại "cái còn trong cái mất". Vì hơn ai hết chúng tôi hiểu, biết bao người dân khi ấy đang đặt trọn niềm tin và hy vọng vào chúng tôi, giữ lấy bình an cho từng mái nhà, từng con phố…

Cơn "bão lửa" ở Nhà máy Rạng Đông đã qua đi, nhưng những hệ lụy sau vụ cháy Nhà máy Rạng Đông còn đó. Đó là việc khắc phục hậu quả sau vụ cháy, sự đảo lộn cuộc sống sinh hoạt của người dân ở nơi này, sự ô nhiễm môi trường xung quanh khu vực cháy và những ảnh hưởng không nhỏ tới sức khỏe của những người lính chữa cháy dài lâu… Nhưng với lính chữa cháy chúng tôi, với tình yêu nghề và tinh thần trách nhiệm vì cuộc sống bình yên của nhân dân, chúng tôi không sợ lửa, không sợ độc hại, hiểm nguy…chỉ luôn đau đáu một nỗi niềm mong nỗ lực hết mình để một ngày không xa được "thất nghiệp" như lời chúc năm xưa của Bác!./.

THẢO NGUYÊN

(Ghi theo lời kể của Thượng tá Trần Kim Khánh Phó trưởng Khoa Chữa cháy, Trường Đại học PCCC)

LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH... *(Tiếp theo trang 25)*

công tác chuyên môn, chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm đối với các công trình vi phạm về PCCC; tiếp tục công khai các dự án, công trình vi phạm quy định về PCCC trên các phương tiện thông tin đại chúng; kiên quyết tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với các cơ sở vi phạm nghiêm trọng quy định PCCC; nâng cao hơn nữa chất lượng công tác chữa cháy và CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC và các lực lượng khác có liên quan.

PV: *Nhân dịp 58 năm Ngày Truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH (4/10/1961 - 4/10/2019), Đại tá có gửi lời nhắn nhủ gì tới những cán bộ, chiến sỹ của toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH?*

Đại tá Nguyễn Tuấn Anh: Nhân Ngày Truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC, tôi xin gửi lời chúc sức khỏe, hạnh phúc tới toàn thể cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, chúc các đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Tôi biểu dương tinh thần làm việc tận tụy, sáng tạo, "vì nước quên thân, vì dân quên mình" của cán bộ, chiến sỹ của lực lượng Cảnh sát PCCC. Tôi xin tri ân, chia sẻ những mất mát đối với các gia đình thương binh, liệt sỹ và bày tỏ lòng biết ơn với các thế hệ đi trước đã dành nhiều tâm huyết, trí tuệ xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC lớn mạnh, hoạt động hiệu quả như ngày nay.

Trong thời gian tới, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH sẽ tiếp tục đối mặt với rất nhiều khó khăn, thử thách tôi mong các đồng chí phát huy truyền thống vẻ vang của lực lượng, tích cực học tập, nghiên cứu trau dồi kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ; tăng cường tập luyện nâng cao kỹ năng chữa cháy, CNCH, xử lý có hiệu quả các vụ cháy, tai nạn, sự cố phức tạp có thể xảy ra; bám sát địa bàn, cơ sở xây dựng phong trào Toàn dân PCCC vững mạnh, kịp thời dập tắt các vụ cháy ngay từ khi mới phát sinh, không để xảy ra cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng.

PV: *Xin trân trọng cảm ơn Đại tá!*■

PHÁO SÁNG VÀ NHỮNG HIỂM HỌA KHÔN LƯỜNG

HỒNG VÂN

Pháo sáng là loại pháo có chứa thuốc sáng giúp chiếu sáng trong phạm vi rộng, người ta thường sử dụng với mục đích quân sự hoặc là công cụ báo tín hiệu trong các trường hợp khẩn cấp. Trong thực tế hiện nay, việc mua bán và sử dụng loại pháo này đang diễn ra tràn lan trên thị trường. Tuy nhiên, điều đáng nói là chúng đang được sử dụng với chức năng hoàn toàn khác xa với mục đích ban đầu của nhà sản xuất và đã để lại nhiều hậu quả khôn lường.



Pháo sáng được các cổ động viên mang vào sân vận động trở thành hiểm họa tiềm ẩn đối với những người xung quanh. Ảnh: Tư liệu

Nếu lướt qua một loạt những hình ảnh trên sân cỏ của bất kỳ giải đấu bóng đá nào trong nước, chúng ta không khó để bắt gặp những hình ảnh các cổ động viên đốt pháo sáng, pháo khói trong các khán đài của sân vận động. Họ sử dụng pháo sáng, pháo khói như một hình thức cổ vũ bên cạnh cờ, kèn, trống, loa… Dường như đối với một số cổ động viên, việc đốt pháo như một cách để họ thể hiện sự phấn khích, sự ủng hộ nhiệt tình hết mình của họ đối với đội bóng yêu thích. Quả thật, những ánh sáng đỏ rực rỡ từ những cây pháo sáng cầm tay khiến cho không khí trên khán đài trở nên sôi động và nóng hơn rất nhiều. Tuy nhiên, mối nguy hiểm khôn lường từ những quả pháo ấy thì không phải cổ động viên nào cũng ý thức được.

Pháo sáng được sản xuất ngoài việc để sử dụng trong mục đích quân sự thì còn để dùng trong dân dụng như: báo hiệu trong các trường hợp khẩn cấp, chủ yếu là dùng cho các hoạt động trên biển như ra dấu cứu hộ. Chính vì mục đích như vậy, nên pháo sáng được thiết kế để thích ứng với môi trường nước, vì thế, rất khó để dập tắt được chúng khi cháy. Loại pháo này không được thiết kế để dùng ở chốn đông người vì có thể gây cháy hoặc làm bị thương những người xung quanh. Nhiệt độ khi cháy của các loại pháo sáng thường là khoảng từ 1200 đến 1600^0C (nhiệt độ nóng chảy của thép), có loại còn có thể lên đến 3000^0C. Không những thế, khói được tạo ra từ pháo sáng rất nguy hiểm, chứa nhiều hóa chất độc hại đối với cơ thể con người, gây nên khó thở, suy hô hấp.

Với những đặc tính trên của pháo sáng nên khi chúng được các cổ động viên quá khích mang vào sân vận động và đốt để cổ vũ cho các đội tuyển bóng đá thì bỗng nhiên chính những quả pháo ấy lại trở thành những hiểm họa tiềm ẩn đối với những người xung quanh. Thực tế, trên thế giới đã từng



Pháo sáng được các cổ động viên mang vào sân vận động trở thành hiểm họa tiềm ẩn đối với những người xung quanh.
Ảnh: Tư liệu

xảy ra rất nhiều trường hợp các cổ động viên bị thương, thậm chí mất mạng do việc đốt pháo sáng trong sân vận động. Ở Việt Nam, cũng xảy ra nhiều vụ rắc rối liên quan đến đốt pháo sáng, pháo khói tại các sân vận động, mà điển hình nhất là vụ một nữ cổ động viên đã phải nhập viện, phẫu thuật 2 lần vì bị pháo sáng rơi trúng người ở Sân Vận động Hàng Đẫy vào ngày 11/9/2019.

Theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 36/2009/NĐ-CP về Quản lý, sử dụng pháo thì hành vi đốt pháo sáng không bị cấm và được phép sử dụng. Tuy nhiên, với hành vi đốt và ném pháo sáng xuống sân vận động thì có thể bị xử lý vi phạm hành chính theo Khoản 2, Điều 10, Nghị định 167/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình, theo đó mức nộp phạt từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Nếu như xét thấy hành vi đốt pháo sáng có tính chất nghiêm trọng thì các cổ động viên quá khích cũng có thể sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội gây rối trật tự công cộng theo Điều 318, Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, Ban Tổ chức trận đấu cũng có thể sẽ bị xử phạt vì đã để xảy ra tình trạng đốt pháo sáng, ném pháo sáng xuống sân. Theo đó, Ban Tổ chức có thể bị xử phạt 20 triệu đồng. Nếu hành vi vi phạm diễn ra nhiều lần trong trận đấu, vi phạm liên tục, kế tiếp trong nhiều trận đấu thì mức phạt có thể từ 30 triệu đến 70 triệu đồng. Nếu đã bị xử phạt nhiều lần nhưng vẫn tái phạm thì có thể bị xử phạt bằng việc phải thi đấu trên sân trung gian hoặc khán giả sẽ không được vào sân xem đá bóng.

Quy định là như vậy, nhưng hiện nay vấn nạn sử dụng pháo sáng ở các sân vận động vẫn là điều nhức nhối khiến các cơ quan quản lý phải đau đầu. Dường như các chế tài xử phạt của pháp luật vẫn chưa đủ sức răn đe đối với các cổ động viên quá khích. Pháo sáng vẫn được các cổ động viên âm thầm mang vào sân vận động và công khai đốt cháy ở tất cả mọi nơi trên các khán đài của sân vận động, trong sự reo hò của hàng vạn khán giả trên sân và trong sự bất lực của Ban Tổ chức trận đấu, của các cơ quan chức năng. Những hành vi đốt pháo ấy, không chỉ gây nguy hiểm cho những người trực tiếp có mặt trên sân bóng, làm ảnh hưởng đến công tác an ninh trận đấu, mà còn khiến cho hình ảnh các cổ động viên Việt Nam trở nên xấu xí trong mắt bạn bè quốc tế. Thậm chí, vì sự mất an toàn khi đốt pháo sáng ở sân vận động, làm những người hâm mộ bóng đá chân chính sợ hãi, không dám đến sân vận động để cổ vũ cho các đội tuyển.

Có lẽ, đã đến lúc các cơ quan chức năng cần đưa ra những biện pháp mạnh mẽ hơn, những chế tài xử phạt nghiêm khắc hơn để hạn chế tình trạng đốt pháo sáng tràn lan trong các sân vận động. Đã đến lúc dừng việc đốt pháo sáng vì sự an toàn của bản thân các cổ động viên, vì sự phát triển chung của nền bóng đá và giữ gìn hình ảnh thanh bình của đất nước, con người Việt Nam.■

GẶP GỠ NHỮNG TÁC GIẢ TRẺ

CHẾ TẠO ROBOT CHỮA CHÁY TỰ ĐỘNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

HOÀNG VIỆT

"Sáng tạo khoa học và công nghệ PCCC&CNCH" là cuộc thi do Cục Cảnh sát PCCC&CNCH – Bộ Công an tổ chức hàng năm nhằm thúc đẩy công tác nghiên cứu khoa học trong nước về lĩnh vực PCCC&CNCH và tìm kiếm các sáng kiến khoa học về PCCC&CNCH có chất lượng để đầu tư. Cuộc thi năm nay đã được diễn ra tại Hà Nội vào tháng 8/2019 vừa qua với sự tham gia, đóng góp của nhiều đơn vị, tổ chức và các nhà khoa học trên cả nước. Trong số đó, đề tài "Robot chữa cháy tự động" của thầy và trò Trường Đại học PCCC đã vượt qua nhiều công trình khác, lọt top 13 đề tài xuất sắc nhất cuộc thi, được đánh giá cao về tính ứng dụng và sáng tạo. Mặc dù chỉ dừng lại ở vị trí khiêm tốn là Giải Khuyến khích nhưng công trình đã bước đầu tạo ấn tượng sâu sắc trong cuộc thi, đồng thời là tấm gương sáng trong phong trào sinh viên nghiên cứu khoa học hiện nay.



Hai tác giả Phạm Thế Hào và Nguyễn Đặng Long Nhật cùng thảo luận, trao đổi hoàn thiện đề tài. Ảnh: Nhân vật cung cấp.

Công trình "Robot chữa cháy tự động" do nhóm tác giả là Đại úy Vũ Quốc Giáp – Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC và hai học viên là Phạm Thế Hào (1999) và Nguyễn Đặng Long Nhật (1999) thực hiện. Trong đó, Nhật và Hào hiện nay đều đang học lớp D33A của Trường Đại học PCCC. Với niềm đam mê khoa học, ngay từ nhỏ, Nhật và Hào đã sớm bộc lộ năng lực và sở trường trong lĩnh vực này. Từ năm học lớp 6, Hào đã rất thích xem các chương trình khoa học trên tivi và bắt đầu tìm hiểu, quyết tâm theo đuổi niềm đam mê để có thể chế tạo những sản phẩm ứng dụng trong đời sống. Vì yêu thích nên Hào giành nhiều thời gian và học rất giỏi các môn kỹ thuật. Em đã từng đứng trong Đội tuyển thi Robocon cấp huyện và cùng với các bạn trong đội tuyển huyện giành giải cao trong cuộc thi Robocon cấp tỉnh. Còn Nhật, từ nhỏ lại "nổi tiếng" với những sáng chế đồ chơi của riêng mình như: máy bay điều khiển, tàu ngầm... mà em tự mày mò, chế tạo nên từ các vật liệu nhặt nhạnh ở các bãi thu gom phế liệu gần nhà. Tình yêu khoa học của Nhật và Hào tiếp tục được nuôi dưỡng khi cùng học chung một lớp dưới mái Trường Đại học PCCC và có dịp cùng nhau tham gia cuộc thi, sáng tạo nên tác phẩm "Robot chữa cháy tự động".

Robot chữa cháy tự động là một sự kết hợp tuyệt vời, một bước cải tiến mới trong việc áp dụng khoa học công nghệ vào việc hỗ trợ lính chữa cháy, đảm bảo an toàn khi làm nhiệm vụ. Do sự phát triển của xã hội, tình hình cháy, nổ cũng gia tăng và diễn biến phức tạp hơn. Những mối nguy hiểm luôn rình rập đến tính mạng của các chiến sỹ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi làm nhiệm vụ như: sự cố mất phương hướng khi thực hiện nhiệm vụ trong nhiệt độ cao, khói, khí độc hay sự sụp đổ của các cấu kiện xây dựng, nổ khí gas, quần áo chữa cháy thô sơ, vẫn có thể bắt lửa... Mặc dù, khi làm nhiệm vụ, lực lượng lính chữa cháy đã được trang bị các trang thiết bị cơ bản, nhưng trên thực tế vẫn chưa đáp ứng được những yêu cầu an toàn trong điều kiện nguy hiểm. Bên cạnh đó, ở các vụ cháy, khi các chiến sỹ chữa cháy tới nơi thì đám cháy đã bùng phát rồi, nên nếu robot có khả năng phát hiện ra lửa và xử lý ngay từ đầu thì hậu quả thiệt hại của vụ cháy sẽ giảm đi rất nhiều. Vụ cháy Nhà máy thuộc Công ty Cổ phần Bóng đèn phích nước Rạng Đông gần đây là một ví dụ điển hình. "Trước thực trạng trên, chúng em đã tìm hiểu và nhận thấy rằng, để giảm thiểu các nguy cơ, rủi ro đó, các nhà khoa học trong và ngoài nước đã và đang tập trung nghiên cứu nhiều giải pháp, trang thiết bị hỗ trợ cho lính chữa cháy. Trong đó, nhiều công trình chế tạo Robot chữa cháy đã ra đời nhằm hỗ trợ cho công việc nguy hiểm của người lính chữa cháy như: Robot Cứu hỏa QinetiQ của Công ty Công nghệ Quốc phòng QinetiQ (Anh) với chức năng dập tắt các vụ cháy liên quan đến khí acetylen trong vòng chưa đầy 3 giờ; hay Robot SAFFiR (Mỹ) với khả năng phát hiện và dập tắt đám cháy trên tàu biển, robot có kích thước tương đương con người, có thể chịu được mức nhiệt đến 500^0C và cùng nhân viên chữa cháy trong những nhiệm vụ nguy hiểm... Sau khi tìm hiểu và được biết những thông tin trên, nhất là sau khi xem các clip diễn tập PCCC bằng robot của Trung Quốc, chúng em cảm thấy ở nước ngoài làm được thì ở Việt Nam cũng nên có những sáng tạo, nghiên cứu khoa học như vậy. Vì vậy, chúng em đã bắt tay vào mày mò, phát triển đề tài, với mong muốn có thể đóng góp sáng tạo của mình cho công việc của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH hiện nay" – Nhật và Hào chia sẻ.

"Robot chữa cháy tự động" của các tác giả trẻ Trường Đại học PCCC gồm hai bộ phận là bộ điều khiển robot và robot chữa cháy.



Hai tác giả Phạm Thế Hào và Nguyễn Đặng Long Nhật (đứng hai bên phía ngoài cùng) chụp ảnh lưu niệm cùng Thiếu tướng Đoàn Việt Mạnh – Nguyên Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và các giáo viên của nhà trường trong cuộc thi. Ảnh: Nhân vật cung cấp.

Robot chữa cháy sử dụng những tính năng ưu việt như: Camera thu hình ảnh, máy tính phân tích hình ảnh, cảm biến siêu âm (ultra sonic) xác định vật cản phía trước, cảm biến lưu lượng nước để tính toán lượng nước phun ra và góc bắn... Ngoài ra, hai tác giả trẻ cũng đã xây dựng cho robot nhiều thuật toán khác nhau như: Thuật toán cho máy tính, Thuật toán cho vi điều khiển... để tự động phát hiện gốc lửa và chữa cháy.

Khi chúng tôi thắc mắc, làm thế nào để robot có thể phân biệt giữa đám cháy thật và một điểm lửa không nguy hại, các tác giả cho biết: Do được xây dựng nhiều thuật toán, đặc biệt là các thuật toán lọc nhiễu nên sự nhầm lẫn với các ngọn lửa nhỏ sẽ không thể xảy ra. Vì đối với những ngọn lửa nhỏ cố tình đốt hoặc với nhiệt độ ổn định thì robot sẽ lọc ra, còn với những đám cháy mang đặc trưng của hỏa hoạn với nhiệt độ cài sẵn thì robot sẽ nhận diện được. Tiết lộ của các tác giả khiến chúng tôi cảm thấy vô cùng thú vị.

Hai tác giả trẻ - Nhật và Hào cũng phấn khởi cho biết thêm: Trước khi đem ra thi đấu, chúng em đã tiến hành thử nghiệm robot đo kết quả trên 5 đám cháy nhân tạo, kết quả cho thấy hệ thống vận hành ổn định, robot nhận biết tốt ngọn lửa và phát về thông báo bật máy bơm nước. Đường truyền dữ liệu ổn định. Điều này cho thấy hoàn toàn có thể phát triển robot trở nên toàn diện hơn để có thể áp dụng trong thực tiễn. Tuy nhiên, nhược điểm cần khắc phục của robot hiện nay là khả năng điều chỉnh góc bắn, vì vậy nhóm sẽ tiếp tục nghiên cứu để cải tiến hơn.

Được biết, công trình "Robot chữa cháy tự động" của các tác giả được phát triển từ đề tài khoa học cùng tên của Nhật và Hào trong cuộc thi Sinh viên nghiên cứu khoa học của Trường Đại học PCCC năm học 2018 – 2019. Tại cuộc thi này, đề tài của hai em đã được các lãnh đạo nhà trường, thầy giáo chuyên ngành đánh giá cao và đạt Giải Nhất. Đề tài của Nhật và Hào cũng đạt giải Ý tưởng sáng tạo khoa học về PCCC năm học 2018 – 2019 do Đoàn TNCS Hồ Chí Minh của Trường Đại học PCCC tổ chức. Nhật và Hào đã giành hơn 9 tháng để xây dựng các thuật toán và hoàn thành đề tài để tham dự các cuộc thi tại trường. Tuy nhiên, khi đến với cuộc thi cấp Cục thì cả hai chỉ có hơn 1 tuần để chuẩn bị. Mặc dù vậy, nhờ có thêm sự động viên, góp ý của các thầy giáo Khoa Tự động và phương tiện kỹ thuật PCCC,CNCH như: thầy Nguyễn Đức Ánh, thầy Phạm Văn Thành... và đặc biệt là thầy Vũ Quốc Giáp đã theo sát trong quá trình hoàn thiện đề tài, các tác giả đã chỉnh sửa, tiếp tục cải tiến robot, bổ sung tư liệu để hoàn thành hồ sơ dự thi. So với tác phẩm dự thi tại trường, robot lần này được thêm nhiều tính chất ưu việt hơn như: khung gầm to hơn, cải tiến hệ thống bánh xích, hệ thống giảm xóc, treo...

Các tác giả trẻ cho biết, lần đầu tiên được tham gia một cuộc thi cấp Cục, khi được đứng bảo vệ đề tài trước Ban Giám khảo và được tiếp xúc với nhiều lãnh đạo các cấp, các nhà khoa học nên họ không khỏi hồi hộp, lo lắng và rất "run". Tuy nhiên, được sự trấn an của các thầy giáo, họ đã trình bày đầy đủ được các ý tưởng và công trình của mình, hoàn thành tốt phần dự thi.

Trực tiếp đăng ký và hướng dẫn hai học viên Phạm Thế Hào và Nguyễn Đặng Long Nhật tham gia cuộc thi "Sáng tạo khoa học và công nghệ PCCC&CNCH năm 2019" do Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tổ chức, Đại úy Vũ Quốc Giáp nhận định: Đề tài "Robot chữa cháy tự động" được xây dựng và phát triển bởi hai học viên Phạm Thế Hào và Nguyễn Đặng Long Nhật là một đề tài hay với tính ứng dụng cao. Với một công trình khoa học mà các tác giả có tuổi đời còn khá trẻ, chỉ học đại học năm thứ hai, đó thực sự là sự sáng tạo và cố gắng đáng được ghi nhận. Tuy nhiên, vì thời gian và nguồn kinh phí hạn hẹp, nên công trình vẫn còn nhiều nhược điểm. Sản phẩm đem tới dự thi mới chỉ là một mô hình thu nhỏ từ nguyên mẫu được áp dụng các nguyên lý và thuật toán, vẫn chưa phải sản phẩm hoàn thiện cuối cùng. Vì kinh phí hạn chế nên sản phẩm cũng chưa đưa được các vật liệu chống cháy vào cấu tạo vì thế tính năng bị giảm đi so với ý tưởng ban đầu. Nếu được đầu tư thêm, đề tài sẽ rất khả quan và có khả năng phát triển hơn nữa.

Trao đổi về những kế hoạch trong tương lai, các tác giả của đề tài Robot chữa cháy tự động chia sẻ: đề tài mong mỏi sẽ có thêm nhiều điều kiện phát triển và tìm được một nhà tài trợ đầu tư hoàn thiện robot chữa cháy tự động để có thể áp dụng vào cuộc sống. Phiên bản robot chữa cháy tự động hiện nay mới chỉ nổi trội về tính năng phát hiện, vì vậy, các tác giả mong muốn sẽ xây dựng, hoàn thiện thêm các tính năng về chiến đấu thật tốt. Với kích cỡ khoảng 1,2m x 1,2m, các tác giả hy vọng, khi được hoàn thiện và ứng dụng vào cuộc sống, robot sẽ có thể thay thế một chiến sỹ chữa cháy người thật vào trong khu vực nguy hiểm làm nhiệm vụ. Giá thành hiện tại với linh kiện nhập khẩu đơn chiếc cho một chú robot sau khi hoàn thiện sẽ tốn khoảng từ 200 - 300 triệu đồng. Chia tay những "nhà khoa học" trẻ, chúng tôi hy vọng những sáng tạo của các bạn sẽ có nhiều cơ hội được chắp cánh, để có thể chia sẻ với những vất vả khó khăn của các chiến sỹ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hiện nay; hy vọng lực lượng PCCC&CNCH sẽ đón nhận thêm nhiều sáng tạo khoa học góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó.■

"VÌ CUỘC SỐNG BÌNH YÊN"

"Vì cuộc sống bình yên" là chủ đề cuộc thi ảnh do Báo Người Hà Nội phối hợp cùng Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu hộ cứu nạn - Bộ Công an, Công an Thành phố Hà Nội tổ chức. Cuộc thi được phát động từ tháng 6/2019 và tổ chức lễ khai mạc, trao giải vào ngày 04/10/2019, triển lãm ảnh kéo dài đến hết ngày 06/10/2019 tại Nhà Triển lãm 93 Đinh Tiên Hoàng, Hà Nội. Đây là hoạt động ý nghĩa kỷ niệm 65 năm ngày Giải phóng Thủ đô Hà Nội (10/10/1954 - 10/10/2019), kỷ niệm 58 năm Ngày Truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH (04/10/1961 - 04/10/2019).



Các đại biểu cắt băng khai mạc triển lãm.

Sau 4 tháng phát động, đã có 1.600 tác phẩm của 169 tác giả gửi về tham dự. Rất nhiều bức ảnh đặc sắc đã ghi lại những khoảnh khắc đặc biệt về tinh thần quả cảm của người chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH trong chiến đấu với giặc lửa, giải cứu nạn nhân, "khắc họa" sinh động "chân dung" của những người lính 114 trong cuộc sống đời thường.



Ban Tổ chức trao giải cho tác giải đạt giải.

Ban Tổ chức đã chọn được 56 tác phẩm đặc biệt trưng bày tại Trung tâm Thông tin Triển lãm Hà Nội, số 93 Đinh Tiên Hoàng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội vào ngày 04/10/2019 trong triển lãm và trao giải cuộc thi "Vì cuộc sống bình yên". Từ 56 tác phẩm này, Ban Tổ chức đã chọn ra 16 tác phẩm xuất sắc nhất để trao 2 giải Nhì, 2 giải Ba và 12 giải Khuyến khích (không có giải Nhất). Trong đó, giải Nhì đã thuộc về tác phẩm "Mãn nguyện" - tác giả Phạm Huy Đằng và tác phẩm "Người nhái đã lao xuống đáy sông" - tác giả Lê Quý Trọng.

Với chủ đề "Vì cuộc sống bình yên", các tác phẩm dự thi đã chuyển tải được thông điệp riêng mang hơi thở của cuộc sống, thể hiện giá trị nhân văn sâu sắc. Đặc biệt, các tác phẩm được lựa chọn giới thiệu trong triển lãm là những bức ảnh đặc sắc ghi lại những khoảnh khắc xuất thần của người chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH trong chiến đấu với giặc lửa, giải cứu nạn nhân, thể hiện tinh thần quả cảm "Vì nước quên thân vì dân phục vụ" trên mặt trận phòng chống cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ… Một số tác phẩm cũng đã khắc họa sinh động cuộc sống của những người lính chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong tập luyện, nghỉ ngơi, trong cuộc sống đời thường…

Đại tá Nguyễn Tuấn Anh - Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH bày tỏ sự tin tưởng về sức lan tỏa của các tác phẩm nhiếp ảnh khắc họa hình ảnh người chiến sỹ PCCC&CNCH. Qua đó triển lãm sẽ giúp người dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, kiến thức kỹ năng PCCC&CNCH, tích cực tham gia phong trào Toàn dân PCCC&CNCH, góp phần cùng lực lượng PCCC kiềm chế sự gia tăng về số vụ cháy, nổ và các sự cố tai nạn xảy ra, bảo vệ sản xuất, bảo vệ bình yên cuộc sống của nhân dân.

Nhà báo Đào Xuân Hưng - Tổng Biên tập Báo Người Hà Nội, Trưởng Ban Tổ chức cuộc thi nhấn mạnh: "Vì cuộc sống bình yên" là một cuộc triển lãm ảnh rất đặc biệt, được khai mạc trong những ngày nhân dân Thủ đô Hà Nội và cả nước đang tưng bừng tổ chức nhiều hoạt động kỷ niệm 65 Ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2019).



Tác phẩm "Mãn nguyện"của tác giả Phạm Huy Đằng đạt giải Nhì.



Tác phẩm "Người nhái đã lao xuống đáy sông" của tác giả Lê Quý Trọng đạt giải Nhì.



Tác phẩm "Giải cứu nạn nhân" của tác giả Phạm Quyết Thắng đạt giải Ba.



Tác phẩm "Chiến đấu với giặc lửa" của tác giả Nguyễn Vinh Hiển đạt giải Ba.



Tác phẩm "Người đi tìm sự sống" của tác giả Hoàng Ngọc Minh đạt giải Khuyến Khích.



Tác phẩm "Lính cứu hỏa" của tác giả Trung Hiếu đạt giải Khuyến Khích.



Tác phẩm "Dập lửa kịp thời" của tác giả Trần Hòa Kha đạt giải Khuyến Khích.



Tác phẩm "Phút thư giãn sau giờ luyện tập" của tác giả Nguyễn Hồng Minh đạt giải Khuyến Khích.

Cuộc thi đã góp phần tuyên truyền, nâng cao ý thức tự giác và trách nhiệm về an toàn lao động và PCCC cho toàn dân; huy động đông đảo tầng lớp nhân dân tham gia các hoạt động thiết thực, bổ ích trong công tác đảm bảo an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy... Triển lãm còn khẳng định vai trò quan trọng của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong đời sống xã hội, từ đó góp phần động viên, cổ vũ tinh thần trách nhiệm của cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH trên mặt trận phòng chống cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ"./.

HỒNG MINH



Đồng chí Trung tướng Nguyễn Văn Sơn - Thứ trưởng Bộ Công an tặng Cờ Thi đua cho Bộ môn Khoa học cơ bản và Khoa Tự động và phương tiện kỹ thuật PCCC&CNCH, Trường Đại học PCCC là 2 Đơn vị dẫn đầu Phong trào thi đua "Vì an ninh Tổ quốc" cấp cơ sở năm học 2018 - 2019. *Ảnh: Hồng Vân*



Đoàn Đại biểu Bộ Tình trạng khẩn cấp Liên bang Nga tham quan cơ sở 2, Trường Đại học PCCC. *Ảnh: Hồng Vân*

THƯ MỜI VIẾT BÀI SỐ TẾT CANH TÝ - 2020

Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy (PC&CC) trân trọng kính mời các nhà văn, nhà báo, nhà khoa học, các cộng tác viên và bạn đọc... tham gia viết bài trên Tạp chí PC&CC số Tết Canh Tý - 2020.

Tạp chí PC&CC số Tết Canh Tý - 2020 (gộp 2 số tháng 1&2/2020) được in nhiều màu, phát hành trên phạm vi toàn quốc vào cuối tháng 01/2020 với các nội dung: phản ánh kết quả thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước trong công tác PCCC&CNCH góp phần đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; những thành tích, những chiến công của lực lượng PCCC&CNCH sau 59 năm ngày Bác Hồ ký ban hành Pháp lệnh quy định việc quản lý nhà nước đối với công tác PCCC (04/10/1961 - 04/10/2020); kết quả thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC; những kết quả bước đầu và những vấn đề đặt ra sau khi thực hiện Đề án 106 và Nghị định số 01 của Bộ Công an về tinh gọn bộ máy tổ chức, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; những mô hình sáng tạo, gương điển hình tiên tiến trong phong trào Toàn dân PCCC; nét đẹp văn hóa, lễ hội truyền thống, phong tục đón Tết của Việt Nam và các dân tộc trên thế giới, các sự kiện lịch sử gắn liền với mùa Xuân, năm mới Canh Tý - 2020...

Thời hạn cuối cùng nhận bài: ngày 20/12/2019
Bài viết, tranh, ảnh, thơ... xin gửi về:
Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy
243 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại: 024.35537759/ 024.35430778
Email: tapchipccc@gmail.com

Bài gửi về Tòa soạn Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy, tác giả cần ghi rõ họ tên thật, bút danh (nếu có), địa chỉ và số điện thoại để tòa soạn liên hệ.

Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy rất mong nhận được sự cộng tác của các tác giả trong cả nước./.

BAN BIÊN TẬP